



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN  
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

# LỜI NÓI ? THẲNG

(Tập bút ký chính luận)



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT



**LỜI  
NÓI  
THẲNG**



MA VĂN KHÁNG

# LỜI NÓI THẮNG

(Tập bút ký chính luận)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT  
Hà Nội - 2018

# **HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN**

## **Chủ tịch Hội đồng**

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương

**LÊ MẠNH HÙNG**

## **Phó Chủ tịch Hội đồng**

Q. Giám đốc - Tổng Biên tập

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật

**PHẠM CHÍ THÀNH**

## **Thành viên**

**TRẦN QUỐC DÂN**

**NGUYỄN ĐỨC TÀI**

**NGUYỄN NGUYỄN**

**NGUYỄN HOÀI ANH**

## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Đảng ta đã xác định, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng chỉ rõ: “Trước những khó khăn, thách thức trên con đường đổi mới, phải hết sức chú trọng công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh”<sup>1</sup>. Qua hơn 30 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, bên cạnh đó, cũng còn nhiều hạn chế, yếu kém cần phải tập trung giải quyết, khắc phục để đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững. Trong đó, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí diễn biến phức tạp; khoảng cách giàu - nghèo, phân hóa xã hội ngày càng tăng,

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.63.

đạo đức xã hội có mặt xuống cấp đáng lo ngại, làm giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng và Nhà nước. Việc đấu tranh với những hiện tượng tiêu cực trên tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật” là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân.

Tập bút ký chính luận *Lời nói thẳng* của nhà văn Ma Văn Kháng góp một tiếng nói thẳng với các hiện tượng tiêu cực. Nhà văn Ma Văn Kháng được biết qua khối lượng tác phẩm văn học đồ sộ gồm các thể loại: truyện ngắn, tiểu thuyết, hồi ký, bút ký, tiểu luận phê bình,... Ông đã vinh dự nhận được nhiều giải thưởng, trong đó có các giải thưởng cao quý: Giải thưởng Văn học Đông Nam Á 1998 cho tập truyện ngắn *Trăng soi sân nhỏ*; Giải thưởng Nhà nước về Văn học nghệ thuật đợt I năm 2001 cho các tác phẩm: tiểu thuyết *Mùa lá rụng trong vườn*, *Đồng bạc trắng hoa xòe*; tập truyện ngắn *Trăng soi sân nhỏ*; Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật đợt IV năm 2012 cho cụm tác phẩm: *Truyện ngắn chọn lọc* và 3 tiểu thuyết *Mưa mùa hạ*, *Côi cút giữa cảnh đời*, *Gặp gỡ ở La Pan Tân*... Với trách nhiệm của một đảng viên 59 năm tuổi Đảng (tính đến năm 2018), với cái tâm của một người cầm bút, ông luôn trăn trở về công tác xây dựng Đảng.

*Lời nói thẳng* gồm 28 bài bút ký chính luận của ông được đăng trên Tạp chí *Xây dựng Đảng*. Các bài viết đầy ắp những suy tư của tác giả trước những



vấn đề trong công tác xây dựng Đảng như: nhận thức về lý tưởng của người vào Đảng (*Vào Đảng*), trách nhiệm của người đảng viên (*Đảng viên cao tuổi*), sự nêu gương của cán bộ lãnh đạo (*Người ngồi đầu nôi, Gương mẫu của cấp trên, Người lãnh đạo và những cơ hội, Người ở ngôi cao,...*), các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của không ít cán bộ, đảng viên (*Quyền hành và sự lạm dụng, Sức mạnh đồng tiền và năng lực chống trả, Của biếu là của lo*),... Là một người từng trải, đã chứng kiến nhiều giai đoạn gian khổ và đổi thay của đất nước, Ma Văn Kháng nhìn nhận những vấn đề xã hội bằng con mắt điềm tĩnh và cố gắng lặn sâu vào bên trong các hiện tượng tiêu cực để tìm ra cái căn cội của nó. Chính bằng bầu nhiệt huyết và tâm thế xây dựng, những bài bút ký của ông dù đề cập các vấn đề mặt trái của xã hội cũng không gây ra tâm lý bi quan, nhìn đời chỉ toàn một màu đen tối, mà luôn vững một niềm tin vào nền tảng tốt đẹp của chế độ ta và một con đường tươi sáng được ông khéo léo gợi mở. Văn phong mạch lạc, sắc gọn nhưng gần gũi với ngôn ngữ đời thường khiến người đọc có cảm nhận như đang được trực tiếp ngồi nghe ông nói chuyện.

Tập bút ký chính luận *Lời nói thẳng* là những lời nhắc nhở về nhân cách, trách nhiệm, nghĩa vụ đối với

người cán bộ, đảng viên để khi đọc nó chúng ta có ý thức tự soi lại bản thân mình.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

*Tháng 9 năm 2018*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

## LỜI TỰA

**D**ạo đó là cuối năm 2012, sắp đến Tết cổ truyền Quý Ty, PGS. Trần Đình Huỳnh, một cây bút chính luận xuất sắc, bạn thân của tôi, dẫn tôi đến tham dự cuộc gặp mặt của anh với Ban Biên tập Tạp chí Xây dựng Đảng. Đón tiếp tôi thân tình, nồng hậu, Tổng Biên tập, TS. Đỗ Xuân Định trong khi chuyện trò, có nhã ý mời tôi viết bài cho Tạp chí. Tôi nói: “Sáng tác văn học thì tôi có quen, còn viết chính luận thì chưa từng, không hiểu có đáp ứng được yêu cầu của Tạp chí không”. Anh Định khích lệ nói: “Nội dung là chính luận, thể tài là bút ký, bác cứ thử sức xem sao nhé!”.

Được lời như cởi tấm lòng, tôi gửi tới Tạp chí một bài bút ký với nhan đề *Chậm chậm với thời gian*. Rất nhanh, bài viết được đăng trang trọng vào số Tết của Tạp chí. Bài viết trở thành duyên kỳ ngộ, duyên dẫn lối đưa đường tôi đến với Tạp chí.

Xây dựng Đảng là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong các công việc của Đảng. Với tôi, một đảng viên tính đến năm 2018 đã có 59 năm

tuổi Đảng, một người may mắn có được một quãng thời gian làm việc ở một văn phòng tỉnh ủy và luôn có những suy nghĩ về công việc hệ trọng này, ngoài trách nhiệm tự thân, thì may mắn trong việc bắt gặp đề tài còn gây nên một cảm hứng mạnh mẽ trong cảm nhận và thể hiện.

Thấm thoát nhiều năm trôi qua, số bài được đăng trên Tạp chí tính ra đã có đến vài chục. Lần giờ những gì đã viết, đã đăng trên Tạp chí, đọc lại cũng thấy có đôi ba điều tâm đắc. Tuy nhiên, lý do có cuốn sách nhỏ này của tôi, trước hết vẫn là để bày tỏ sự cảm ơn trước sự quan tâm giúp đỡ của Tổng Biên tập Đỗ Xuân Định, tiếp đó, đặc biệt là của Tổng Biên tập Ngô Minh Tuấn, các anh chị trong Ban Biên tập Tạp chí và nữ nhà báo Nguyễn Thúy Hoàn, nguyên Phó Tổng biên tập Tạp chí, là người trực tiếp động viên, gợi mở đề tài, biên tập nâng cao chất lượng các bài viết của tôi.

Tôi cũng xin phép được bày tỏ sự kính trọng và lời cảm ơn đối với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã tạo điều kiện tốt nhất để cuốn sách nhỏ của tôi được ra mắt bạn đọc. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

Đầu Xuân 2018

*Tác giả Ma Văn Kháng*

## CHẠM CHẠM THEO THỜI GIAN

**1.** Hăm hai tháng Chạp ta, trước ngày Ông Táo chầu trời Tết Nhâm Thìn năm ngoái, nhận được giấy báo lĩnh bưu kiện, dầu đã đoán định được tám chín phần, tôi vẫn thấy có phần bị bất ngờ. Bà cô tôi từ Lào Cai lại gửi một bọc quà Tết về cho vợ chồng, con cái chúng tôi! Đón bọc quà, giờ ra thấy toàn là măng khô, mộc nhĩ, nấm hương, quả đào ho... những mỹ vị không thể thiếu được của mâm cỗ ngày Tết, vợ tôi vừa mừng vừa dân dấn nước mắt thương bà. Khổ thân bà cô tôi, đã lộn cọt một thân, một mình già nua, ốm yếu mà vẫn không nhãng quên con cháu, vẫn nhớ đến cái Tết sum họp gia tộc thiêng liêng. Sao cụ không biết ở đất Hà Nội thượng vàng hạ cám cái gì cũng có, lại giữa buổi cơ chế thị trường, những đồ gọi là cao lương mỹ vị đâu có còn là của hiếm!

Biết chứ, sao bà cô tôi ngoái tám mươi lại không biết rằng chúng tôi chỉ cần bỏ ra vài trăm

ngàn đồng, lên chợ Đồng Xuân, ra chợ Cửa Nam, xuống chợ Mơ, chợ Hôm... thậm chí ra ngay chợ phường là có thể mang về cả làn, cả bị những đồ ăn ngày Tết đặc trưng. Giờ còn đâu như thời bao cấp. Giờ thì măng nứa từng bó khô vàng ươm, măng lưỡi lợn nạc như miếng thịt thăn, nấm hương thom cả bàn tay bốc... toàn loại hảo hạng đầy ra đầy chứ đâu có thiếu. Biết chứ, biết rằng quà đồng rừng của bà so với hàng chợ của người Hà Nội sành ăn lịch lãm, phẩm chất có khi cũng chẳng bằng!

Biết mà vẫn gửi! Gửi thật đều, thật đều vào những dịp Tết cổ truyền và những ngày giỗ chạp gia tiên và bố mẹ tôi. Không gửi tay được người quen cầm về thì nhờ bưu điện chuyển giúp. Không vì nghèo túng, ốm đau mà bỏ lỡ. Như đến kỳ, đến hẹn, không bao giờ biết đến sự đơn sai. Như đã thành lệ luật, thành thói quen. Đều đặn, lặp đi lặp lại, tự nhiên như một dòng chảy vô thức. Như con sông lặng lẽ bồi đắp phù sa tạo nên châu thổ, một cảnh quan thật lớn lao bất ngờ; bà cô tôi bày tỏ, và góp phần củng cố mối quan hệ thân tộc, bồi đắp lòng hiếu đễ, tình yêu thương, lòng tri ân tổ tiên cho chúng tôi bằng sự đều đặn, cần mẫn không ngơi nghỉ, đứt đoạn.

Chẳng có gì hình thành trong chốc lát cả! Cuộc sống là sự tiếp nối những sự việc nho nhỏ giản đơn, tưởng như vô nghĩa. Nghệ thuật văn xuôi biểu hiện bằng từ, qua sự liên hệ hữu cơ của các từ mà bật ra ý nghĩa của câu chuyện. Đủ chín tháng mười ngày đưa trẻ mới ra đời. Ba tháng biết lẫy, bảy tháng biết bò, chín tháng lò dò biết đi. Đứa trẻ qua vỡ lòng lên lớp một, rồi tuần tự nhi tiến bước dần lên những nấc thang trí tuệ cao hơn.

Chế Lan Viên viết từ thời chống Mỹ:

*“Phải có thời gian! Phải có thời gian!*

*Cho hoa cỏ cũng thành ra khí giới*

*Cho rừng tre lên ở chỗ bụi gai tàn*

*Cho lớn dậy những anh hùng trước tuổi*

*Cho mặt trời cười ở chỗ bóng đêm tan”.*

*L’homme ne s’improvise pas! Con người không ngay lập tức mà thành.* Tôi nhớ đến một câu tiếng Pháp học lúc nhỏ; nhớ đến lời cha dạy hôm nào đó quanh mâm cơm, từ cách cầm bát gấp thức ăn, đến lời mời đầu bữa, câu nói vô phép com khi ăn xong và nghĩ đến sự nhần nha, tỉ mỉ trong việc hình thành những sự việc lớn lao, hệ trọng... mới nhận ra rằng thời gian cần lắm, nó tham gia vào tất cả các sự kiện trong đời sống chúng ta và lời người xưa thật là chí lý: Thăm

thấu chậm chậm là người thầy dạy tốt nhất cho con người!

Thấm thấu chậm chậm từng chút một đều đều như việc bà cô tôi gửi quà Tết về cho chúng tôi cúng giỗ gia tiên thân tộc, như cái tốt cái đẹp ngày ngày thông thả chậm rãi theo thời gian thấm thía vào con tim trí óc, nếp sống tập quán của con người. Thấm thấu bền bỉ để tạo nên nền tảng bền vững cho nhân cách, cho cuộc sống, cho sự gia tăng một cách vững bền. Cả thế giới khâm phục những bước nhảy thần kỳ của nền kinh tế Nhật Bản. Nhưng tôi nghe có người Nhật nói: Không có bước nhảy thần kỳ nào như kiểu đại nhảy vọt đâu! Chỉ có những bước đi nhẩn nại hướng về phía thần kỳ mà thôi. Nhẩn nại làm từng công việc nho nhỏ, kim đan len mũi lên mũi xuống mãi rồi thành cái tay áo, cái thân áo như mẹ ta, chị ta vẫn thăm lặng một dáng ngồi tượng hình chịu thương, chịu khó trong đói nghèo vất vả, chật chiu, đều đặn tháng ngày trong việc dạy dỗ con cái, trong việc đào tạo, xây dựng con người, chứ không thể là ăn xổi ở thì, ồn ào, khoa trương, “dục tốc” để rồi “bất đạt”.

2. Năm 1975 thống nhất đất nước, tôi vào Sài Gòn mua được chiếc máy chữ Orienta giá



80 đồng tiền Giải phóng. Nó là cái máy chữ xách tay, nặng chừng hơn một kilôgam, đặt trong cái vỏ hộp nhựa trắng ngà, xinh xắn và trang nhã. Không như cái Remington cổ lỗ, nó thuộc đẳng cấp khác, nó có đủ dấu thanh tiếng Việt. Nó trở thành của quý của gia đình tôi. Tôi cất nó ở trong tủ. Và chỉ lấy ra khi đánh các văn bản cần thiết, thật cần thiết. Nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa. Đánh xong, nó lại được lau chùi, gượng nhẹ cất đi. Cái máy chữ Orienta gần như còn mới nguyên ấy giờ ở đâu rồi? Nhãng đi một cái mà đã hơn ba chục năm. Và tôi chỉ nhớ đến nó vào hôm tổng dọn dẹp nhà cửa đón xuân. Nó được lôi lên từ đáy sâu chiếc hòm gỗ để ở ngoài hành lang cùng với các đồ dùng, vật dụng lâu nay đã không được nhắc nhở tới, như cây đèn bão, chiếc võng dù. Từ lúc nào nó không còn được trọng dụng nữa, thật tình tôi cũng chẳng nhớ. Cùng trở thành đồ cổ với nó còn là cái quạt con quạ, chiếc phích đá, cái bếp điện, chiếc đồng hồ Poljot lên giây, to hơn nữa là cái tủ lệch, cái tủ ly ba mặt gương - một thời thượng ngày nào.

Năm 1979 tôi sang Mátxcova họp, nhờ vả mãi mới mua được chiếc đồng hồ treo tường có quả lắc đánh chuông nhãn hiệu Odo. Chiếc

đồng hồ làm sang căn nhà đó giá những 55 rúp, đem về tới nhà có người nhà quê thích quá xin mua ngang giá một con trâu cày mà tôi nhất định không chịu. Giò thì tòa nhà bốn tầng gần chục căn buồng của tôi đưa mắt tới đầu cũng chạm phải đồng hồ Quartz điện tử, không treo tường thì cũng để bàn, giá rất... bèo. Còn chiếc đồng hồ nọ thì đã cùng chung số phận với những đồ vật phế thải khác; như cái cối xay thịt, cái cối giã cua, cái tăng điện, cái bếp lò đun mặt cua, đôi giày cao cổ da thô, chiếc khung xe đạp cùng một lô xích xông những là đui đĩa, chấn bunn, chấn xích,... tất thảy đã han rỉ. Chúng bị vứt lỏng chỏng ở xó nhà, chờ ngày ra hàng đồng nát.

Giò thì anh con trai của tôi suốt ngày ngồi trước máy vi tính tính toán, đo vẽ, thậm chí còn nghe nhạc, chơi điện tử và giao lưu với các bạn bè gần xa. Số phận chiếc máy chữ của tôi đã vậy, cả ngàn chiếc khác thì sao? Bây giờ ở các cơ quan nhất loạt chỉ dùng máy vi tính. Cầm một văn bản đánh bằng máy chữ thấy nó cổ lỗ một cách khó chịu và bỗng thấy như miễn cưỡng phải đọc.

Nhắc đến chiếc máy chữ lại chợt nhớ tới những chiếc máy ảnh. Vâng, tôi không phải là

kẻ ham mê nghệ thuật khoảnh khắc này. Những chiếc máy ảnh thường dùng thì cũng chỉ là những thứ đã cũ, nhưng thuộc loại nổi đồng cối đá, dùng còn được do các anh con trai thải loại, truyền lại cho. Đó là những *Zenit*, *Pratika* nổi danh một thời hoặc các máy điện cơ thuộc dòng Canon nổi tiếng! Tháng 5 vừa rồi, tôi đem một cuộn phim lấy từ chiếc Canon nọ ra, đưa đến cửa hàng ảnh ở phố Kim Mã thì được chủ hiệu tiếp nhận với một tiếng cười vang: “Bố ơi! Tráng phim kiểu này giờ cửa hàng con không còn làm nữa. Giờ là thời đại kỹ thuật số rồi, bố ơi!”.

3. Nghĩ đến số phận những chiếc máy chữ, máy ảnh có đoạn đòi ngăn ngừa không khỏi có lúc chạnh lòng. Nhưng mà, sự thực là thế đó, những giá trị gắn liền với vật thể thường mang tính thời đoạn, trong khi đó, mừng vui thay những giá trị tinh thần phi vật thể lại phi thời gian và bền vững, vĩnh hằng. Những giá trị tinh thần bất biến, chúng là châu báu, ngọc ngà, chúng chẳng bao giờ trở thành đồ cổ, hay quá “date”, hết “mode” để xếp vào bảo tàng! Chúng không phải là thứ nhặt dụng một thời. Vì tinh thần vốn là một kiểu tồn tại cao hơn, hoàn thiện hơn vật chất. Chúng là những năng lượng ưu

trội, chúng thống trị vật chất, chúng làm ra các giá trị vật chất để bù lấp vào những chỗ tự nhiên còn chưa hoàn hảo, để hạnh phúc của con người đạt đến sự viên mãn hoàn toàn. Và chúng hình thành chậm chậm theo thời gian như việc bà cô tôi Tết này lại như các Tết trước gửi quà đều đều cho chúng tôi.

Thấm thấu và chậm chậm theo tuần tự nhiên: Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Bà Triệu, chiến thắng Bạch Đằng, ba lần chiến thắng quân Nguyên - Mông, Lê Lợi đánh thắng quân xâm lược nhà Minh, Quang Trung chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa, đại phá quân nhà Thanh... Lịch sử và truyền thống oai hùng của dân tộc từ đó dần dần mà hình thành. Một tuổi đời Đảng ta lập Xôviết Nghệ Tĩnh. Tuổi lên mười phát cao cờ đỏ sao vàng làm khởi nghĩa Nam Kỳ. Mười năm tuổi lãnh đạo 20 triệu đồng bào vùng dậy làm Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công. Tiếp đó là chiến thắng Điện Biên Phủ, đại thắng mùa Xuân năm 1975, chiến thắng biên giới Tây Nam, phía Bắc năm 1979, và năm 1986 giương cao ngọn cờ đổi mới đưa đất nước vào một thời kỳ phát triển mới, rực rỡ trong lịch sử nước nhà.

*Thiên lý chi hành thủy ư túc hạ* - Chuyển đi nghìn dặm là do bước chân đầu tiên. Xây dựng

đất nước là công việc của hàng triệu con người trong lao động bần bĩ gan góc tháng ngày, một chủ nghĩa anh hùng thường ngày chứ đâu có phải là một hành động bốc đồng trong chốc lát. M. Kundera, tiểu thuyết gia thượng hạng người Séc, sau khi cho rằng, tốc độ là hình thức xuất thần mà cách mạng kỹ thuật đã ban tặng cho con người, đã nói: “Có một mối liên hệ bí ẩn giữa tốc độ và sự lãng quên, sự chậm rãi và kỷ ức”. Còn G. Máckét, văn hào nước Côlômbia, giải Nobel Văn học thì cho ta biết: Từ buổi mặt đất xuất hiện sự sống, 380 triệu năm sau, bướm bướm mới biết bay; 180 triệu năm tiếp theo, hoa hồng dại mới thành hoa hồng vương giả; qua 4 kỷ nguyên địa chất con người mới biết hát hay hơn chim và biết hy sinh vì tình yêu; nghĩa là không có thời gian, kỷ ức thì không có con người, cũng không có lịch sử và dân tộc.

Nghĩ đi nghĩ lại mới càng thấy thấm thía ý nghĩa thâm thúy của Tết cổ truyền dân tộc. Mới thấy giật thót mình vì nhớ lại có một hồi ai đó vừa táo tợn vừa đại dốt đưa ra đề nghị nên bỏ Tết, sáp nhập Tết cổ truyền của dân mình với tết Tây! Không! Tết cổ truyền lặp đi lặp lại đâu chỉ là sự ngắt đoạn thời gian vốn là cái có thật, rất dài, nhưng không có gốc, không có ngọn,

mà là một nhịp điệu cần mẫn đều đặn để tạo nên một nếp sống, một giá trị tinh thần. Tích tụ giây tạo nên phút. Tích tụ phút tạo nên giờ. Cứ thế mà ngày tháng, đời người, lịch sử hình thành. Tết, một khoảng lặng, một trầm tích thiêng liêng trong nỗi niềm tri ân của mỗi con người, của cộng đồng dân tộc. Tết, một niềm vui trùng hợp ngẫu nhiên với ngày thành lập Đảng, một khoảng giao hòa cũ - mới, chất lọc, gạn đục khơi trong, đổi mới tư duy, hành động để “non sông ngàn thuở vững âu vàng”.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 2 + 3 năm 2013

## NGƯỜI NGỒI ĐẦU NỒI

“Báo cáo giám đốc, xin giám đốc ký duyệt danh sách khen thưởng của cơ quan ta sáu tháng đầu năm”. Tôi nói rồi lui lại một bước, đứng chờ. Chẳng cần đợi lâu, chưa đầy phút sau tôi nhận lại bản danh sách, bỗng kêu lên:

- Bác Bang Cơ! Sao lần nào bác cũng tụt hạ mức thưởng của bác xuống hạng cuối của cơ quan thế ạ? Trong khi công lao của bác thì ai cũng công nhận là phải xếp loại đặc biệt, đứng trên anh em.

Nghe tôi nói, ông Bang Cơ mồm mím cười, chỉ cái ghế, bảo tôi ngồi. Nhìn tôi, ông khe khẽ:

- Này Khang, ông có biết câu này của các cụ truyền lại không: *Tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu, hậu thiên hạ chi lạc nhi lạc.*

- Dạ, em chưa hiểu ý nghĩa của câu đó là thế nào đâu ạ!

- Câu đó có nghĩa là: *Lo trước cái lo của thiên hạ, vui sau cái vui của thiên hạ.* Làm người lãnh

đạo phải thế! Nhưng thôi, nói vậy nghe có khí vị cổ xưa quá. Cậu đã nghe mấy câu thơ này của thi sĩ Vương Trọng chưa?

- Dạ...

- Đây, mấy câu thơ là: *Mâm cơm dọn ra chồng con như khách/Chỗ em ngồi mấy phía nồi niêu/Vừa xong bữa cả nhà đi sạch/Hoa hậu cùng mâm bát nhìn theo*. Là thủ trưởng đơn vị, mình tự ví mình như người ngồi đầu nồi trong mấy câu thơ tả lại bữa cơm gia đình của nhà thơ, cậu ạ!

Chà! Người ngồi đầu nồi! Hình ảnh thân thuộc thú vị và bất ngờ biết bao! Nó khiến ta nhớ đến mẹ ta, chị ta trong bữa cơm gia đình những chiều hè đã xa. Buổi chiều mùa hè nắng nôi. Nồi cơm mở vung. Đôi đũa cả trong tay mẹ ta, chị ta liên tục khi đánh com, khi xới com cho lủ con, em ngồi quanh mâm. Ngồi đầu nồi, mẹ ta, chị ta lúc nào cũng như chưa được thanh thản bưng bát com của mình vì tay còn bận đưa vòng quạt và để mắt xem ai sắp hết com, lo cho con, em ăn ngon, đủ no trước mình. Vào thời buổi đói kém, sợ các con, em ý tứ ngại ngần không dám đưa bát nên mẹ ta, chị ta lại còn phải luôn miệng vui vẻ: *"Cái nồi đông giấu com, còn khô com đây này. Mẹ, chị đủ rồi!"*. Ngồi đầu nồi, bát com đầu là com hót và khi mọi người



đã no, đứng dậy, mới cạy nôi vét miếng cháy cho mình. Người ngồi đầu nôi trong bữa cơm gia đình không bao giờ tận dụng lợi thế, tranh thủ ăn nhiều, ăn ngon hơn mọi người. Ông Bang Cơ, Giám đốc cơ quan tôi - Nhà xuất bản Lao động thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam - giờ đã về hưu nhưng ông để lại cho đời hình ảnh một người lãnh đạo - một người đầu nôi trong bữa cơm, như mẹ tôi, chị tôi. Ông thường nói: “Người lãnh đạo - người ngồi đầu nôi không thể là người có được lợi thế để giành đặc quyền, đặc lợi. Làm nhiều hơn người khác một chút, hưởng ít hơn người khác một chút, người lãnh đạo sống thanh thản hơn”. Với Đảng ta, quyền lực thuộc về nhân dân, chỉ có trách nhiệm được giao chứ không có đặc quyền và do đó tuyệt đối không có đặc lợi. Không có lợi ích cá nhân, không có lợi ích nhóm trong ý thức và việc làm của người lãnh đạo ở bất kỳ một cấp, chức to nhỏ nào. Tuy nhiên, không ít cán bộ xử sự như người ngồi đầu nôi lợi dụng vị thế thu lợi cho bản thân, họ hàng. Trong diễn văn khai mạc Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh, cán bộ, đảng viên phải giữ đức liêm, đồng thời chống đặc quyền, đặc lợi là nói đến tính cấp

bách của vấn đề. Bởi như C. Mác khẳng định, nhà nước chỉ thực sự là của nhân dân với điều kiện nhất thiết phải đập tan tất cả những đẳng cấp, những đặc quyền...

2. Người lãnh đạo - người ngồi đầu nồi trong bữa cơm gia đình! Đây luôn là một hình tượng thẩm mỹ có sức gọi cảm đẹp đẽ và cao cả, coi hy sinh, cống hiến là niềm hạnh phúc lớn lao của con người, của những ai nhân danh là người cộng sản. Nói cho cùng thì người lãnh đạo đầu có thiệt thòi gì. Họ không thiệt thòi là bởi xét dưới góc độ công việc, trong danh xưng là cán bộ, công chức, họ chính là người làm công ăn lương, cũng là người lao động nhưng lại thuộc tầng lớp lao động đặc biệt: lãnh đạo, quản lý. Họ đâu có phải chịu đựng thiệt thòi như người làm thuê, đầy tớ dưới đáy xã hội xưa kia? Hưởng thụ theo năng lực, họ được đãi ngộ tương xứng với chức danh của họ. Họ có quyền hành, quyền lợi được cơ chế chấp nhận. Họ được sự kính nể, trọng vọng của nhân dân (nếu họ là người tốt) - một vinh dự không phải ai cũng có được. Và không chỉ có thế. Bởi vì, là tầng lớp lao động cao cấp đặc biệt, một đẳng cấp có thuộc tính văn hóa cao, nên tự thân họ còn được hưởng niềm hạnh phúc tinh thần lớn

lao không phải ai cũng có thể nhận ra. Con người ta hằng ngày sống đời sống bình thường, phải lặn lội mưu sinh và đó chính là một niềm vui tìm thấy trong nhọc nhằn, vất vả. Tuy nhiên, con người ta đâu chỉ sống trong *tầng thực dụng* vậy! Con người còn sống với một tầng ngầm ẩn không nhìn thấy nhưng vô cùng cao quý nữa: đó là *tầng mơ mộng, tầng ao ước lãng mạn bay bổng, tầng lý tưởng, tinh thần*. Nhận và cho là hai mặt của khái niệm sống hoàn thiện. Ngồi đầu nôi, vui cái vui sum họp, vui cái vui được chăm sóc mọi người, ăn cái ngon của mình cùng cái ngon của mọi người. Dễ ai đã có được niềm vui tinh thần như người ở cương vị lãnh đạo? Hạnh phúc là đấu tranh. Nhắc lại ý tưởng của C. Mác vào lúc này tôi không hề sợ bị dư luận coi mình là kẻ giáo điều, bảo thủ và lạc thời. Dẫu thế nào thì hiện thực cuộc sống hôm nay quanh ta vẫn đang còn vang lên lời thỉnh cầu khẩn thiết: Hãy có nhiều hơn nữa những vẻ đẹp cao thượng và tráng lệ của sự hiến dâng. Huống chi, chính C. Mác vĩ đại đã dạy: Các cuộc cách mạng phải luôn luôn tự phê phán, phải tạm dừng bước tiến của mình, quay lui trở lại để làm lại từ đầu những việc hầu như đã được cho là xong rồi, chế giễu thậm tệ những ý đồ

cách mạng ban đầu... cho đến khi chính ngay hoàn cảnh cũng thét lên: *Hoa hồng rồi đây, đây là chỗ nhảy múa!*<sup>1</sup>. Hoa hồng rồi đây! Đây là chỗ có thể nhảy múa tung bùng!

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 4 năm 2013

---

1. Xem C. Mác: “Ngày 18 tháng Sương mù của Louis Bonaparte”, in trong C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, t.8, tr.141-277.

## CÁN BỘ VÀ CHÚC VỤ

**1.** Năm 1968, đang công tác ở ngành giáo dục một tỉnh miền núi tôi được điều động sang văn phòng tỉnh ủy làm thư ký cho đồng chí bí thư. Gần ba năm làm việc ở môi trường này, tôi được gần gũi hai lớp cán bộ: một là các đồng chí trong ban thường vụ tỉnh ủy; hai là những cán bộ tham mưu cho bộ phận đầu não của đảng bộ tỉnh. Được sống cùng họ, tôi có dịp hiểu biết và thật sự là yêu mến, ngưỡng mộ. Họ là những người sống có lý tưởng, yêu nước thương dân, hết lòng với công việc, một tập thể mỗi người một cá tính nhưng đồng nhất một nhân cách cộng sản thuần khiết. Ừ thì cũng có lúc này lúc khác có chuyện xích mích nho nhỏ và lời ra tiếng vào chê bai nhau, nhưng tuyệt đối không có chuyện tham ô lũng đoạn, trác táng sa đọa. Ai cũng tận tụy với trách nhiệm và giữ gìn phẩm cách của mình. Tôi gọi họ là thế hệ cán bộ vàng của tỉnh.

Tuy nhiên, làm việc với họ một thời gian, tôi nhận ra họ quá vất vả với công việc. Bí thư tỉnh ủy chẳng có thời giờ nghỉ ngơi chứ đừng nói thời gian học hành, nghiên cứu. Bố trí mãi mới đi học một khóa ở Trường Nguyễn Ái Quốc (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh). Nhưng học dở chừng đã phải về vì có việc. Làm thư ký cho bí thư, tôi phải đọc cho ông từ thư từ, công văn cho đến cả những tài liệu tham khảo dành riêng cho ông. Với các đồng chí khác cũng vậy. Nghĩ lắm lúc thấy tội, thấy thương lắm! Có đồng chí lãnh đạo tỉnh đọc một diễn văn mà như đánh vật. Vẫn biết đây là một thời kỳ quá độ mà các cuộc cánh mạng vô sản thường mắc phải. Nhưng không thể tưởng tượng một ủy viên thường vụ tỉnh ủy nói chuyện với các nhà giáo lại bảo Liên Xô đang cải tạo sa mạc Sahara (!), làm thơ lục bát không biết gieo vần, nhưng lại được giữ chức Chủ tịch Hội Văn nghệ tỉnh, sẵn sàng chụp mũ là phản động, là kém lập trường cho bất cứ bài văn, bài thơ nào có ý tứ chưa rõ ràng! Xem tờ báo tỉnh, thấy in tấm ảnh một khẩu đội cao xạ pháo chữa nòng ở *rìa trang báo*, lập tức quy kết là báo có ý đồ xấu, vì in ảnh như thế có khác gì nói *pháo bắn ra ngoài* (!). Không thể nghĩ rằng, đã bắt chấp sự can ngăn lại còn kỷ luật cả người can ngăn, sau đó

toàn ban thường vụ vẫn cứ quyết định đưa máy kéo MTZ lên cày ở một vùng đất dốc trên 45 độ, cốt để đồng bào dân tộc thấy trâu đỏ ăn dâu - tức chủ nghĩa xã hội - thắng trâu đen ăn cỏ thế nào, kết quả là máy kéo đổ kênh...

Không ai nghi ngờ lòng tốt, sự chân thành của những hành vi ấy. Nhưng, dầu cay đắng cũng phải nhận, đã có một thời, hể cứ đến cán bộ lãnh đạo, quản lý là người ta hình dung một người lý lịch trong sạch, lập trường quan điểm vững vàng, tính tình chất phác thật thà, nhưng kiến thức thì lỗ hổng, lại giáo điều cứng nhắc, hiểu biết nói chung đều thấp so với mặt bằng đương thời. Có cảm tưởng, họ chưa được đào tạo đầy đủ. Ai cũng như phải làm một công việc quá sức với mình, như lúc nào cũng phải gồng mình, kiễng chân như người nằm ngựa đấm với. Tài đức không ngang bằng với chức vụ đảm đương!

2. Tài đức không ngang bằng, nghĩa là thấp hơn so với chức vụ, với trách nhiệm được giao. Tháng 6-1947, trên báo *Sự thật*, dưới bút danh A. G, Bác Hồ có bài viết nhan đề *Cán bộ tốt và cán bộ xoàng*<sup>1</sup>. Trong đó, Người chỉ ra nơi nào

---

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.166.

cán bộ tốt thì “công việc rất phát triển”, nơi nào cán bộ xoàng thì “công việc cứ luộm thuộm”. Từ cách nói của Bác cho thấy, trong đội ngũ cán bộ, bên cạnh những người đầy đủ năng lực (tốt) thì còn một số cán bộ so với chức vụ được giao còn một khoảng cách (xoàng).

Trình độ cán bộ thấp hơn so với chức trách là một sự thật. Một sự thật nếu không phải chỉ là hiện tượng của một thời ấu trĩ đã qua đi không bao giờ trở lại, thì có lẽ cũng không hoàn toàn cá biệt, ngay trong thời đại toàn cầu hóa, kinh tế tri thức, và sự thật này, nếu có, thì nên được cắt nghĩa thế nào đây?

Trong một tiểu luận, PGS. Trần Đình Huỳnh, một tác giả quen thuộc của Tạp chí *Xây dựng Đảng* đã viết: “V.I. Lênin đã dạy rằng, chỉ có những người điên mới không biết kính trọng những người chiến sĩ cách mạng đã từng lập bao công tích trong cuộc đấu tranh, song chúng ta cũng có thể trở thành một người điên nếu bắt một chiến sĩ bắn đại bác tài giỏi đi điều khiển một bệnh viện mà chưa đào tạo người chiến sĩ ấy ít ra là đã tốt nghiệp đại học y khoa và hiểu biết công việc một người thầy thuốc”<sup>1</sup>.

---

1. Trần Đình Huỳnh: *Những bài chính luận*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2011, tr.22.



Quả thật, điều V.I. Lênin nói trên thực tế đã xảy ra, ít nhất cũng ở tỉnh tôi hồi ấy. Các đồng chí lãnh đạo rất quý mến của tôi khi đó đều là những đồng chí có công trạng từ thời cách mạng còn trong trứng nước. Khi đó tổ chức xếp sắp họ ở vị trí đứng đầu đảng bộ là cần thiết và xứng đáng. Nhưng họ chưa có thời gian và điều kiện để được chuẩn bị thật chu đáo và kỹ càng. Nghĩa là tình trạng cán bộ lãnh đạo năng lực thấp hơn trách nhiệm được giao là một hiện thực có cơ sở xã hội mà điểm xuất phát của trình độ thường thấp.

Tiếp theo lý do thứ nhất của sự bất cập giữa trình độ cán bộ và chức trách họ đảm nhiệm, tôi nghĩ tới những nguyên nhân khác. Phải nói đến một mệnh đề triết học sơ giản sau: Mọi sự vật ở ngoài ta đều tồn tại *tự nó* và *vì nó*. Con người chỉ có thể nắm được phần tồn tại *cho ta* của sự vật mà thôi. Nghĩa là giữa hiểu biết của ta và sự vật luôn có một khoảng cách. Đó là cái khó muôn đời! *“Có hai thứ không có giới hạn, một là vũ trụ, hai là sự ngu dốt. Nhưng về vũ trụ thì tôi không dám chắc”*. Đó là câu nói nổi tiếng của A. Anhxtanh vĩ đại. Sự thiếu hụt hiểu biết là bạn đường của mỗi chúng ta. Điều đó hiển nhiên. Càng rõ ràng hơn khi đặt mình vào vị trí

người lãnh đạo, quản lý chỉ đạo một bộ phận của cuộc cách mạng. Là bởi, nói chung, mọi nhận thức của con người đều bắt đầu bằng kinh nghiệm. Nói cách khác, về mặt thời gian, không có nhận thức nào trong ta lại đi trước kinh nghiệm. Suy cho cùng, tiên nghiệm có nguồn gốc từ kinh nghiệm thực tiễn. Làm rồi mới biết. Chúng ta luôn là kẻ đi sau cuộc sống. Lịch sử nhiều khi còn là một chuỗi bi kịch và sai lầm. Ai nên khôn mà chẳng dại đôi lần. Chỉ có điều là dại ít hay dại nhiều mà thôi.

Tình trạng thiếu hiểu biết và hạn chế về năng lực còn là do chúng ta đang sống trong thời kỳ phát triển tăng tốc của tri thức về mọi mặt tự nhiên và đời sống xã hội. Thống kê cho biết: Ở thế kỷ XIX, cứ 50 năm thì tri thức khoa học tăng gấp hai lần. Thời gian để tri thức khoa học tăng gấp đôi ở thế kỷ XX là 10 năm. Ở đầu thế kỷ này, thì thời hạn chỉ còn là 3 năm. Người ta tính, hiện nay, cứ một ngày trôi qua là có đến 4 vạn bài báo khoa học được công bố.

Cuộc sống luôn ở phía trước, là những tiến bộ mới vượt ra khỏi những giới hạn đã lỗi thời, cũ kỹ. Không theo kịp là bị đào thải. Tình trạng trình độ cán bộ thấp hơn yêu cầu của chức vụ, yêu cầu cuộc sống là khó tránh. Và như vậy,

với mỗi cán bộ được đảm nhiệm bất cứ một chức vụ nào cũng phải hiểu rằng, trau dồi, học hỏi để hoàn thiện mình là một đòi hỏi thường xuyên, gặt gao và nghiêm túc. “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”, “huấn luyện cán bộ là gốc của Đảng”, “học, học nữa, học mãi”. Đó là những lời dạy quen thuộc luôn có tính thời sự của Hồ Chí Minh và V.I. Lênin. Một mặt, chăm lo bồi dưỡng, bổ sung kiến thức lý luận chính trị - hành chính, năng lực lãnh đạo, quản lý và các tri thức cho cán bộ hiện tại cũng như đáp ứng nhu cầu cán bộ trong tương lai là công việc thường xuyên của Đảng. Mặt khác, tự học, tự đổi mới là một yêu cầu cần thiết và luôn theo suốt cuộc đời người nếu muốn hoàn thành nhiệm vụ và vươn tới đỉnh cao thành công.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 9 năm 2013

## VÀO ĐẢNG

**1.** Cô N. T, người cùng cơ quan, khoe với tôi: Tối nay, Trần Hùng, cháu gọi cô là cô ruột được kết nạp vào Đảng! Rồi không nén nổi vui mừng, cô nói tiếp: “Chiều nay em sẽ mua một cái chăn điện Hàn Quốc giá ba triệu đồng tặng nó. Coi như một kỷ niệm của đời cháu, của cả đại gia đình em, vì từ nay gia đình em đã có một đảng viên rồi!”.

Tôi biết Trần Hùng từ lúc cậu còn là một thiếu niên. Gia đình Hùng là cư dân lâu đời ở Hà Nội. Bố làm nghề xích lô. Mẹ buôn bán vặt. Học không giỏi nhưng Hùng là một chú bé ngoan ngoãn, hiền lành và nhút nhát. Năm 18 tuổi, trúng tuyển nghĩa vụ quân sự, sau hai năm thực hiện nghĩa vụ người chiến sĩ thuộc Trung đoàn Thủ đô, Hùng ra quân và trở về gia đình. Sau thời gian tham gia một vài công việc ở địa phương, gần đây, khi mấy ông cốt cán về hưu thì Hùng được cử vào ban ủy viên ban quân sự phường.

Trước niềm vui sướng của cô N. T, tôi nói: “Tôi xin được chia sẻ với cô niềm vui lớn này và cũng sẽ có quà cho cháu”. Tôi đã nói thực lòng mình. Vì việc Hùng vào Đảng khiến tôi lại nhớ đến kỷ niệm vào Đảng của tôi. Năm 18 tuổi, tốt nghiệp Trường Sư phạm Trung ương tôi về công tác tại Ty Giáo dục tỉnh Lào Cai. Về đây, công việc đầu tiên của tôi cùng mấy anh em đoàn viên Thanh niên Cứu quốc là tìm tổ chức để nộp giấy sinh hoạt đoàn. Tiếc thay, lúc ấy là cuối năm 1954, hòa bình mới lập lại, Tỉnh đoàn Lào Cai chưa thành lập. Không có tổ chức đoàn, chúng tôi chỉ còn cách là lặn lội, tìm đến chi bộ Đảng để tự giới thiệu mình là lực lượng trợ thủ hậu bị của Đảng và xin đặt mình dưới sự lãnh đạo của chi bộ. Dưới sự chỉ dẫn của chi bộ, mấy anh em chúng tôi sau đó họp thành một Phân đoàn Thanh niên Cứu quốc, trực thuộc Khu đoàn Thanh niên Việt Bắc, trụ sở đóng tại Thái Nguyên, xa cách hàng mấy trăm cây số.

*“Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ/Mặt trời chân lý chói qua tim”* (Tố Hữu). Hiện thân là lương tâm, là vinh dự của thời đại, lý tưởng của Đảng lúc này là nguồn cảm hứng, niềm say mê dâng hiến của tuổi trẻ chúng tôi. Tuổi hai mươi lúc này không gia nhập Đảng thì là người không có trái tim -

một cán bộ Đảng Cộng sản Pháp đã nói vậy. Sau bốn năm phấn đấu, đơn xin vào Đảng của tôi được chấp nhận. Đêm 27-11-1959, trong một căn gác nhỏ trên con phố cổ của thị xã Lào Cai, trong ánh sáng vàng vọt của mấy ngọn đèn dầu, trái tim tôi đã rung lên và nghệt thở bao lần trong tiếng hô xin thề cùng hơn mười đồng chí trong chi bộ. *Xin thề! Xin thề! Xin thề!* Thề suốt đời phấn đấu hy sinh cho lý tưởng cộng sản của Đảng, độc lập, tự do cho Tổ quốc, dân chủ, hạnh phúc cho nhân dân! Tôi nhớ cả thấy ba lần chúng tôi cùng hô vang hai tiếng thiêng liêng ấy. Hai tiếng *xin thề* đã nâng bước những lúc gian truân nhất, đi cùng tôi suốt cuộc đời phấn đấu phục vụ Đảng và nhân dân.

Hơn 50 năm đã qua rồi. Nhưng dù có vật đổi sao dời đến đâu, dù cuộc sống có biến hóa thăng trầm đến thế nào, thì đêm ấy vẫn mãi mãi là một kỷ niệm thiêng liêng trong tâm khảm tôi. Trong tâm trạng ấy, tôi thật sự vui mừng trước tin Hùng, cháu cô N. T được vào Đảng. Bỏ vào phong bì tờ 500.000 đồng, tôi nắn nót viết hàng chữ: *Tặng cháu Hùng. Niềm vui của một đảng viên già gửi tới một đảng viên trẻ.* Hùng không có nhà. Cô N. T nhận món quà nhỏ của tôi thay cháu. Và sau đó ghé tai tôi, cô nói với vẻ phấn chấn

khác thường: “Anh ơi, em thông tin cho anh một tin mừng nữa nhé. Sau khi Hùng vào Đảng, cậu chàng sẽ được lên ngay chức trưởng ban quân sự phường và sẽ được hưởng lương chính thức là một định suất đó, anh à”.

Niềm vui của tôi không được trọn vẹn. Nói đúng ra là nó rơi vào trạng thái hụt hẫng bất ngờ.

2. Sau khi vào Đảng, Hùng sẽ lên chức trưởng ban quân sự phường và sẽ được hưởng một suất lương. Một sự kiện hoàn toàn có thể xảy ra. Một sự kiện thật tốt lành nữa chứ sao! Và như vậy, niềm vui của cô N. T thật tình là dễ hiểu, chính đáng và xem ra chẳng cá biệt. Dễ hiểu, chính đáng và chẳng cá biệt, vì cho đến nay gần như toàn dân, ai cũng hiểu một cách đương nhiên rằng: Là đảng viên, thậm chí phải là đảng viên, chỉ là đảng viên mới có thể được đề bạt vào các cương vị lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị ở nước ta. Điều này, xét về nguyên tắc thì chẳng có gì khó hiểu và sai cả, một khi danh hiệu đảng viên đồng nghĩa với phẩm chất chính trị - một điều kiện quan trọng - bảo đảm cho việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ người đó được giao. Nhưng trong thực tế hiện nay thì sao?

Tháng 11-1940, trong những ngày tuyết thực tại nhà giam Lao Bảo của thực dân Pháp, Tố Hữu viết: *"Đời cách mạng từ khi tôi đã hiểu/Dấn thân vô là phải chịu tù đầy/Là gươm kề cổ là súng kề tai/Là thân sống chỉ coi còn một nửa"*. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, đảng viên Đảng Cộng sản Pháp được mệnh danh là những người sẵn sàng bị phátxít Đức đem ra pháp trường xử bắn. Ngày nay, hoàn cảnh đất nước đã đổi khác. Nhưng, hàng triệu đảng viên, chiến sĩ đã ngã xuống cho nền độc lập, tự do của Tổ quốc, cho hạnh phúc của nhân dân mà chưa được hưởng chút lợi lộc vật chất gì, chẳng lẽ chỉ là những hình tượng cao quý của một thời đã qua? Không! Cuộc sống biến động, chức phận người đảng viên được quy định trong Điều lệ tuy mỗi thời đoạn một khác, nhưng phẩm tính cốt lõi của người đảng viên trước sau thì vẫn phải là bất di bất dịch, họ phải là người chiến sĩ tiên phong, đi đầu trong công cuộc chiến đấu cho lý tưởng cao đẹp của Đảng "lo trước thiên hạ, hưởng sau thiên hạ". Và như vậy thì chức tước, đãi ngộ chỉ là hệ quả, là cái đến sau của năng lực và phẩm chất, tuyệt nhiên không thể là điểm khởi đầu, là mục tiêu nhằm tới của người gia nhập Đảng!



Vào Đảng - một cơ hội để tiến thân về mặt danh lợi! Nghĩ mà thấy buồn thương, mà thấy tội nghiệp! Đã không nhận thức được cái cao đẹp và cụ thể lý tưởng của Đảng, đã tước đi cái cao cả thiêng liêng, cái hương thơm vĩnh cửu tỏa ra từ tình yêu nồng say lý tưởng, lại thay thế vào đó bằng lối tính toán vụ lợi, giản đơn thì thật là quá tầm thường và hoàn toàn xa lạ với bản chất cách mạng, văn minh, tiến bộ của một Đảng do lãnh tụ Hồ Chí Minh - anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất sáng lập và rèn luyện!

Con người là tổ hợp của hai thành tố: thể chất và tinh thần - cá nhân và xã hội. Sống cho bản thân mình, con người còn có nghĩa vụ sống cho nhân quần. Bên cạnh cuộc sống vật chất, con người còn cuộc sống tinh thần. Con người không chỉ có nhu cầu được ăn ngon mặc đẹp, ở nhà lầu đi xe hơi, có địa vị xã hội cao, con người còn khát khao có được một cuộc sống tinh thần ngày càng phong phú, phát triển trên cơ tầng một nền văn hóa cao. Thương yêu đất nước, dân tộc, khát vọng được sẻ chia với người khác, kính trọng và tôn vinh các giá trị cao cả, ước ao được hiến dâng sức mình cho lý tưởng cao đẹp là những nhu cầu tinh thần thiêng liêng của con

người. Quy mục đích sống của con người chỉ là để thỏa mãn sự tiến thân cá nhân về mặt vật chất, thật sự là lối suy tính quá cạn hẹp, không xứng đáng với kích tắc bao la nơi cuộc sống con người. Một con người bình thường đã là vậy, huống hồ là một con người đã tự nguyện dâng thân cho lý tưởng và kiêu hãnh mang danh hiệu cao quý đảng viên cộng sản - một đảng cấp đã từng tự hào là kết tinh tinh hoa đạo đức của nhân loại, một lớp người được cấu tạo bằng những chất liệu đặc biệt, như Phuxích, Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Tiệp Khắc, tác giả *Viết dưới giá treo cổ*, bị phátxít Đức giết hại trong Thế chiến thứ hai, đã viết.

Vào Đảng để làm gì? Thiết nghĩ đó là câu hỏi mà không chỉ một đảng viên mới như Trần Hùng mà mỗi người khi muốn gia nhập Đảng, mỗi chi bộ khi kết nạp đảng viên cần phải trả lời cho chuẩn xác. Phải chăng, trả lời sai câu hỏi này chính là một trong những nguồn gốc giải thích tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay?

## NGƯỜI LÃNH ĐẠO VÀ NHỮNG CƠ HỘI

**1.** Ở Đại hội lần này, T. bạn tôi trúng cử Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà văn và được bổ nhiệm Tổng Biên tập một tạp chí văn chương. Thư cho tôi, T. viết: Tất nhiên cò đã đến tay thì em phải phát. Nhưng thật tình em mừng ít, lo lắng và bồn ngổ nhiều, vì đây là lần đầu tiên em trở thành người lãnh đạo!

Người lãnh đạo như nhiều người biết, là một nhân tố quan trọng. Và, điều đó khiến bạn tôi rơi vào trạng thái cảm xúc có thật là lo lắng và bồn ngổ. Vì càng ngẫm nghĩ anh càng hiểu: Anh chính là nhân tố quan trọng để cấu thành một tổ chức. Một tổ chức là gì nếu không phải là khi một số đông người có một nhiệm vụ chung với một người đứng đầu - một đại diện, và mọi người có được một hệ hình cố kết với nó. Hiển nhiên, ở vị trí người lãnh đạo T. là người có quyền năng lớn hơn và phải gánh những trách nhiệm nặng nề hơn, khác với

người thường. Từ đây, thừa hưởng lợi thế do chức vị mặc định, khởi thủy anh đã có được một sức hấp dẫn tự nhiên của một cộng đồng dưới quyền có một tâm lý chung là tin cậy ở người đứng đầu, là anh. Từ đây, anh là tâm điểm của cộng đồng, là điểm trông cậy, niềm hy vọng của mọi người. Từ đây, mỗi ý tưởng, quyết định của anh đều có quan hệ đến sự thịnh suy của đơn vị. Từ đây, anh tỏa ra một từ trường, một lực hút về trung tâm, hành động của anh gây vang hưởng, thậm chí được khuếch đại theo nhiều chiều trong tập thể.

Nghiên cứu mối quan hệ giữa người đứng đầu với cộng đồng, S. Phorót, bác sĩ thần kinh và tâm thần người Áo (1856 - 1939) - người sáng lập Phân tâm học - có những phát hiện lý thú. Ông nhấn mạnh rằng, người đứng đầu một giáo phái, một đội quân, một chủ nghĩa... ngoài ảnh hưởng chi phối về tư tưởng, quan điểm một cách thật tự nhiên, anh ta còn thiết lập nên một mối liên hệ bền chặt giữa mình (trong tư cách người đứng đầu) với từng thành viên cụ thể, không trừ một ai trong cộng đồng. Nó giống mối quan hệ tinh thần trực tiếp giữa cả triệu binh lính với một ông tướng đứng đầu, bền chặt đến mức trong những trận chiến thời

cổ đại và trung đại, một khi vị tướng thống lĩnh một bên quân tử trận thì lập tức dẫn đến sự tan rã của cả đoàn quân đông đảo.

2. Không ai có quyền mà không biết dùng nó, thậm chí còn lạm dụng. Đó là một nguyên nhân để tham nhũng trở thành quốc nạn, được nhắc nhiều lần đến mức chẳng mấy gây xúc động. Tuy vậy, tôi vẫn nghĩ, dầu thế nào, đó cũng chỉ là một mặt, thậm chí mặt trái của câu chuyện. Còn một mặt phải nữa. Mà lại là mặt chính yếu, cơ bản. Cô thiếu nữ bỏ lại thời vô tư để trở nên đảm đang, vị tha khi làm mẹ. Người đàn ông lâu lổng trở về vị thế người đứng mũi, chịu sào khi được làm cha. Trách nhiệm đánh thức lương tri con người. Cương vị người lãnh đạo đứng đầu một cộng đồng, một tổ chức đâu có phải là môi trường làm cho con người ta hư hỏng?! Trong đời mình, đôi ba lần tôi được tổ chức bổ nhiệm đứng đầu một vài đơn vị nhỏ. Ở vị trí người phụ trách, tôi nhận ra, cơ hội để con người trở nên tốt đẹp có nhiều.

Công danh đâu phải là một khái niệm thuần túy gây nên những cảm xúc tiêu cực. Trái lại, cảm giác vinh dự nhiều khi lại là *nguồn gốc của cảm hứng tích cực*, nó kích thích con người hăng say, phấn chấn, thậm chí thăng hoa trong tình

thần, công việc. Công bộc là khái niệm được nhìn nhận như một vinh dự, nhưng đâu chỉ có sự hưởng thụ tinh thần, vì cùng với sự danh giá của chức quyền, anh còn được hưởng đâu có ít những quyền lợi vật chất theo quy định của phẩm trật xã hội.

Một khi đã được là đại diện, là nhân vật trung tâm của cộng đồng thì ý thức danh dự khiến anh *biết giữ gìn và tự giác phấn đấu để trở nên xứng đáng hơn*. Vì anh luôn nhớ rằng, mọi người dưới quyền anh có thể tuân phục anh vì uy lực của cấp trên, nhưng quan trọng hơn, từ anh phải tỏa ra sức hấp dẫn của chân lý.

Khi nhận ra rằng, ở vị trí này, anh đã thiết lập được một mối liên hệ tinh thần và vật chất với toàn thể cộng đồng, từ các phần tử nhỏ nhất, anh sẽ *nâng cao tinh thần trách nhiệm, sự bao dung, chia sẻ và tình yêu thương con người* - những phẩm chất cao quý của anh.

Là người đứng đầu tập thể, anh có *điều kiện để hấp thụ tinh hoa* của các thành viên và do đó anh có điều kiện để trở nên giỏi giang hơn.

Ở vị trí người phụ trách, đứng mũi chịu sào, mỗi hành động, ý tưởng đều có quan hệ sát sạt đến lợi ích của cộng đồng, anh luôn sống trong môi trường va chạm với nhiều thách thức -

đó chính là cơ hội để anh trưởng thành nhanh hơn người thường. Lửa thử vàng, gian nan thử sức. Thời thế tạo anh hùng, có trải truân chuyên mới nên bậc siêu quần.

Ở vị trí lãnh đạo, trường giao tiếp của anh rộng hơn, anh được tiếp xúc với nhiều đối tác hơn, đặc biệt là với cấp trên, nên điều kiện học hỏi, hiểu biết của anh sẽ nhiều hơn.

M. Phucô, nhà triết học người Pháp (1926 - 1984) nói: “Trong thực tế, quyền lực có khả năng sinh sản. Nó sản xuất ra hiện thực... cùng những nghi thức của chân lý”. Nghĩa là, ở cương vị đứng đầu đơn vị có quyền lực, anh có điều kiện để làm nhiều điều có ích cho cộng đồng. Anh có thể tỏa ảnh hưởng tinh thần, tác phong của anh vào công việc và cuộc sống mọi người, anh có thể tạo nên một gương mặt tinh thần cho tập thể mà anh là đại diện. Anh sẽ là một tấm gương được mọi người soi chung và noi theo. Đó chẳng phải là một phần thưởng tinh thần vô giá sao? Tóm lại, quyền lực không nhất thiết là môi trường tha hóa. Không nhất thiết là hoàn cảnh kích thích những thói tệ thâm căn của con người như tham lam, ích kỷ, tự kiêu hoặc thói ưa thích đề đầu cuối cổ người khác...

3. “Bác Hồ đó là lòng ta yên tĩnh.../Bác bảo đi là đi/Bác bảo thắng là thắng”. Chỉ mấy câu thơ của Tố Hữu đủ nói lên niềm kính yêu, tin tưởng của chúng ta với Bác sâu sắc và lớn lao thế nào! Tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành một hệ giá trị toàn nhân loại. Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* đang được sự hưởng ứng của toàn dân là một bằng chứng sinh động về tầm ảnh hưởng sâu rộng của lãnh tụ trong cuộc sống của dân tộc.

Người lãnh đạo là người nêu gương. Dấu ấn tốt đẹp của người lãnh đạo với mỗi thành viên tập thể là một di sản hoàn toàn tự nhiên và quý giá. *Đảng viên đi trước, làng nước theo sau*. Thành ngữ này nói lên sức hấp dẫn hiển nhiên của những tư tưởng và hành động tiên phong gương mẫu của người cán bộ, đảng viên. Nhưng cũng có *đảng viên hư trước, làng nước hư theo* và *thượng bất chính, hạ tắc loạn*. Đó cũng là một khía cạnh mà tổ chức cần chú ý khi xem xét, lựa chọn để bố trí, sắp xếp cho đúng người lãnh đạo.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 12 năm 2013



## TỪ CHẬU LAN NGÀY TẾT

**1** Thế là Tết này trong vườn cây cảnh nhà tôi lại không có lan rồi! Cái thú chơi hoa lan ai cũng biết là nó cao sang, thanh nhã, nên xưa đã có câu: Vua chơi địa lan, quan chơi cây cảnh và chỉ có ai có duyên mới có lan. Tôi vô duyên với lan hay sao mà chăm chút thì lan không ra hoa, được giò lan nào thầy Trinh tặng cho là mất biến giò lan ấy. Thầy Dương Xuân Trinh là giáo sư, tiến sĩ hóa học, giảng dạy tại Đại học Sư phạm Hà Nội, giờ nghỉ hưu thầy là Chủ tịch Hội Lan Hà Nội.

Năm ngoái, khóm hoàng điệp thầy cho nảy một giò hoa chiu chít vàng, đẹp như đàn bướm đậu. Nhưng sắp đến ngày Tết thì có tên trộm yêu hoa leo qua cổng vào nẫng mất. Năm nay đến lượt chậu lan bạch ngọc cũng của thầy Trinh cho. Lan bạch ngọc! Ôi, thứ lan quý của kinh thành Thăng Long xưa! Nó đã được văn sĩ Nguyễn Tuân ví như đứa con cầu tự, khó nuôi

nhưng vẻ đẹp và hương thơm của nó thì ít có loài nào sánh kịp. Tất nhiên với trình độ khoa học tiên tiến, những năm gần đây người ta đã khám phá được cơ chế ra hoa bí mật của nó. Và bây giờ thì nó cũng dễ trồng như đào cơ, túy lan, ô tử thúy, thanh lan, thanh trường, cẩm tố. Tôi đã chăm chỉ tưới tắm chậu lan bạch ngọc như lời chỉ bảo của thầy Trinh và nó cũng chẳng phụ lòng tôi. Chớm vào tháng Chạp ta, đã nhìn thấy Tết lấp ló đằng kia, bạch ngọc phun một giò lan cong vút trên có những đóa hoa nhỏ xinh như bông hoa tai nở năm cánh cum cúp hình cái móng tay màu trắng ngà, trông thật dịu dàng và thanh tao. Thật dịu dàng và thanh tao cả mùi hương của nó nữa! Lúc ẩn lúc hiện, lúc biến, hương lan bạch ngọc tỏa xa, lan rộng thật bất ngờ, chẳng có ý khoe khoang mà vẫn ngào ngạt không thể giấu được! Không thể giấu được nên một tên đạo chích đã bắt chắp cả gai xương rồng và dây kẽm gai, liều mình leo lên đỉnh tường nhà tôi và từ đó thò chiếc kim cộng lực xuống, cắt phăng mấy sợi thép treo, rồi bê luôn cả chậu lan quý của tôi đi!

2. Buồn vì mất chậu hoa quý, lại thêm ngượng với thầy giáo. Thầy đã hai lần cho hoa, chỉ bảo từ cách trông nom tưới tắm, đánh tan

định kiến của tôi, rằng trồng lan là khó lắm, đã gắng công không tiếc sức truyền tình yêu lan, cùng là bồi dưỡng cho tâm hồn trò thêm phần thanh sáng, cho tình yêu đòi, yêu thiên nhiên thêm hương sắc. Vậy mà...!

Nhưng cuối cùng, sau những áy náy không yên, tôi đành với giọng ngùi ngùi nuối tiếc gọi điện cho thầy báo tin buồn và sẵn sàng đón nhận lời quả trách. Thật không ngờ, nhận được tin, thầy tôi sau mấy phút ắng lặng, có lẽ là để chia sẻ, đã lập tức trở lại chất giọng ôn tồn hằng ngày, thầy bảo đến ngay nhà thầy để thầy tặng cho một chậu lan khác.

Thầy lại cho tôi chậu lan khác. Trời! Không phải chỉ là một chậu lan tương tự để thay thế chậu lan đã bị mất trộm. Mà hơn thế: Một chậu mặc lan. Mặc lan! Đó là một loài lan ở đẳng cấp cao nhất. Nó là tướng soái trong các loài lan.

- Thừa thầy...

Tôi ôm chậu hoa mà run rẩy không nói lên lời. Vì sung sướng, vì cảm động, và vì sợ sệt.

- Chà! Thế cậu tưởng chỉ có cậu sung sướng, cảm động thôi à? Không đâu! Tôi cũng có niềm vui chưa chắc đã kém cậu đâu nhé!

- Trời! Thầy nói gì ạ...

3. Chuyện xảy ra đã vài năm. Câu nói cuối của thầy vẫn treo lơ lửng trước mặt tôi. Cho tới gần đây tôi mới tìm đọc được cuốn sách *Phân tâm học tình yêu* của E. Fromm, triết gia Đức. Lần giờ từng trang, cuối cùng tôi mới nhận ra rằng, cuốn sách có một chủ đề rất lạ và hay. Sách nói về sự cho. Trước hết, E. Fromm cho rằng: Cho là một hành vi phổ biến của con người. Cho là một hành vi phổ biến! Tại sao lại thế? Đó là bởi, chỉ khi nào ta thực hiện được sự dung hợp giữa con người và con người thì lúc đó ta mới là con người xã hội. Cũng có nghĩa rằng, đã là con người thì phải yêu thương con người. Tức là phải cho.

Người cho là người giàu. Đó là ý kiến tiếp theo của E. Fromm. Hiển nhiên là thế. Vì bạn biết rồi đó, tôi không thể mang đến cho người khác thứ mà tôi không có. Thành ra, cho là hành vi biểu lộ cao nhất của khả năng và quyền lực, nó diễn tả sức sống linh hoạt của tôi. Vì cho đi chẳng những là biểu hiện cao nhất của tiềm năng, mà còn là một thể nghiệm đầy thống khoái về tâm trạng của tôi. E. Fromm viết: “Sự cho là biểu lộ cao nhất của tiềm lực, trong hành vi cho, tôi cảm nghiệm được sức mạnh tài sản, quyền năng và tình cảm của tôi. Cho vui sướng

hơn nhận!". Theo E. Fromm, cho vui sướng hơn nhận còn là vì trong hành vi cho đã thể hiện đầy đủ bốn yếu tố sau đây: (1) Có sự nhận biết, quan tâm, tôn trọng và trách nhiệm với đối tượng. (2) Là điều cần thiết và hợp với lẽ phải thông thường. Vì cuộc sống của chúng ta là gì nếu không phải là nối tiếp hai quá trình cho đi và nhận lại. (3) Nói cho công bằng, ta cho đi nhiều thứ và nhận lại cũng không ít. Nguồn ánh nắng mặt trời. Làn hương thơm của hoa sấu bên đường. Bóng mát một cây cổ thụ. Kiến thức nơi trường học. Lời khích lệ của bạn bè. Tình yêu thương của cha mẹ. (4) Là một hành vi mang tính nghĩa hiệp. Nghĩa là không kèm theo bất cứ một điều kiện nào. Nghĩa là ở đây không có sự hoán đổi. Không có chuyện "ông mất chân giò bà thò chai rượu". Không có chuyện mặc cả tính toán lợi riêng.

Trong lịch sử oai hùng của dân tộc Việt Nam, ta nhận thấy, với niềm kiêu hãnh lớn lao của sự cho, đã có biết bao anh hùng liệt sĩ của đất nước đã không tiếc đời mình hiến dâng sinh mệnh cho nền độc lập, tự do của Tổ quốc. *Sống là cho và chết cũng là cho* (Tố Hữu). Và như vậy, với lời thề khi vào Đảng, suốt đời phấn đấu vì lý tưởng độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc

của nhân dân mà không đòi hỏi một điều gì cho cá nhân, biết bao đảng viên cộng sản chân chính đã thực hiện được phẩm chất cao đẹp nhất thuộc thiên tính của con người và như G.V. Ph. Hêghen, triết gia vĩ đại người Đức nói, họ là những người đã bước vào miền thanh quang của tự do.

Bây giờ thì tôi đã hiểu ý nghĩa sâu xa của niềm vui nơi thầy Trinh khi thầy cho tôi chậu mận lan nhân Tết năm nào.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 1+2 năm 2014

## ƯỚC TÔI HAY CÃI, ƯỚC CHÚA HAY NGHE

**1.** Thế là anh bạn tôi được bổ nhiệm làm giám đốc công ty. Sau đó ít lâu, anh được đại hội đảng bộ công ty bầu vào ban chấp hành và được bầu làm bí thư đảng ủy. Là thủ trưởng công ty đồng thời là người đứng đầu tổ chức đảng, cả đơn vị chẳng ai có quyền hành và uy tín bằng anh. Uy tín? Đúng vậy. Nhiều lúc nghĩ về mình, anh không khỏi mỉm cười, tự hài lòng. Con người ta cũng phải biết tự bằng lòng, thậm chí kiêu hãnh một chút cũng không sao. Có khi còn tốt nữa là đảng khác. Nó khiến ta tự hào và do đó tự tin hơn. Là bởi xét mọi phương diện, anh rất xứng đáng với vị trí hiện nay. Về học hàm, anh có bằng tiến sĩ khoa học. Anh biết tiếng Anh, tiếng Trung ở mức độ phổ thông. Anh học xong chương trình lý luận chính trị cao cấp. Anh vừa nhận huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Lịch trình công tác của anh là một con đường thẳng tuần tự nhi tiến. Tốt nghiệp đại học kinh tế, 9 tháng tu nghiệp ở Nga, anh từng trải qua các chức vụ từ tổ trưởng, phó phòng, trưởng phòng cơ sở, lên phó ban, phó giám đốc công ty - dôi dào thực tiễn và kinh nghiệm. Về đạo đức tư cách thì suốt ba mươi năm công tác, anh chưa mắc một điều tiếng, dù là nhỏ. Vợ anh là Nhà giáo Ưu tú. Anh có hai con, một là sinh viên trường Y, hai là học sinh lớp 12. Một gia đình văn hóa kiểu mẫu của khu phố. Nay, với cương vị giám đốc, anh coi chỉ là sự phát triển tất yếu khách quan. Anh tự tin là một con người toàn thức, toàn thiện, toàn mỹ. Trong công ty có người nói, triển vọng anh còn sáng lắm. Gì chứ chức tổng giám đốc tổng công ty chắc chắn chỉ vài năm nữa là sẽ về tay anh thôi!

Và sau hai năm ở vị trí giám đốc, kế hoạch sản xuất - kinh doanh của công ty hoàn thành vượt mức. Nội bộ ổn định. Tên tuổi đơn vị cùng cá nhân anh nức tiếng cả tổng công ty. Các ý kiến chỉ đạo của anh, mọi người răm rắp tuân theo. Một lời đã ban ra là một *quân lệnh như sơn*!



2. Vậy mà một ngày nọ, trong cuộc họp tổng kết năm và bàn phương hướng, kế hoạch năm tới, bản báo cáo của anh bạn tôi bị một viên chức lên tiếng phê phán. Anh này phản bác lại nhận xét của anh về những thành tích của đơn vị. Anh ta bảo, anh bạn tôi say sưa thành tích, né tránh sự thật, không dám chỉ ra những thiếu sót về chủ trương và điều hành. Anh ta cho rằng, kế hoạch 12 điểm trong năm tới của công ty do anh đặt ra là phiêu lưu, có nhiều điểm thiếu cơ sở thực tiễn và tính khả thi. Điều đáng lo là lãnh đạo công ty bằng mặt mà không bằng lòng, ẩn chứa nguy cơ mất đoàn kết. Anh em trong công ty tuy chưa ai nói ra mặt nhưng không ít người ầm ức vì thời gian gần đây nếu ai đề xuất vấn đề gì hoặc nói trái ý anh là anh ít chịu lắng nghe, gạt ngang, chặn họng: “Biết rồi...”. Dần dần, chẳng ai muốn nói nữa. Mất dân chủ sẽ triệt tiêu sáng tạo - một điều kiện quan trọng phát triển bền vững của công ty mà người có lỗi chính là anh. Đang bừng bừng hào hứng, anh như bị dội cả một thùng nước đá. Anh lập tức lên diễn đàn phản công lại ý kiến trái chiều của anh viên chức một cách vô cùng gay gắt,

trong đó có cả thái độ ý vào quyền thế lẫn át, dọa dẫm. Nửa tiếng đồng hồ sau, bước xuống khán đài, đang hạ hê, anh bị bất ngờ lần thứ hai. Anh viên chức nọ vừa giơ tay vừa bước lên bục phát biểu. Chà! Bên tám lạng, bên nửa cân. Lần này anh ta nói dài và cũng gay gắt chẳng kém. Anh ta phân tích từng luận điểm của anh và phản bác lại, nói nôm na là cãi lại. Như một cuộc cãi tay đôi, ngang bằng, phải lừa, không biết kiêng nể, sợ sệt. Anh em vừa mừng, vừa lo. Mừng vì có người dám cả gan phá thông lệ, nói thay suy nghĩ nhiều người. Lo vì sẽ có những con “sấm sét” của anh, không chỉ anh viên chức kia bị vạ.

3. Cuối cùng, với quyền uy tuyệt đối ở công ty, cuộc họp đã kết thúc và phần thắng vẫn thuộc về anh. Tuy nhiên, liền đó là những ngày kém ăn, mất ngủ vì buồn bực, thậm chí uất hận của anh. Càng uất ghen hơn khi kẻ dám cãi lại anh chỉ là một tổ trưởng, một đảng viên mới kết nạp, chỉ có bằng cử nhân kế toán, chưa đầy 30 tuổi. Những ngày vui vẻ, kiêu hãnh của anh giờ đây bỗng nhiên như phủ mây xám. Bởi anh cảm thấy uy tín độc tôn của mình bị sút mẻ. Anh tìm mọi cách phủ nhận

kẻ dám cãi. Trúng mà dám khôn hơn rận? Cấp dưới không thể giỏi hơn cấp trên được, nhất là một người như anh! Và không cần biết đến những gì là lẽ phải trong các ý kiến của anh kế toán, trong các cuộc họp lãnh đạo, anh cay cú quy anh ta vào tội xác xược, có ý đồ xấu, chủ tâm gây rắc rối, mất đoàn kết đơn vị và hạ bệ lãnh đạo.

4. Nhà báo lão thành Hữu Thọ từng xuất bản cuốn *Người hay cãi - 99 chuyện đời - Của chùa*. Tôi rất thích cuốn sách này. Tôi cảm ơn ông đã cho cuộc sống một mẫu người đáng quý với một danh xưng vừa dân dã vừa hóm hỉnh: *Người hay cãi*. Người hay cãi thường thông minh, có tài, nhìn ra góc khuất mà thủ trưởng không thấy. Người hay cãi thường ngược chiều gió thổi, đưa ra những ý kiến trái chiều, đôi khi khó nghe, nhất là đối với những thủ trưởng bảo thủ, gia trưởng, nhưng không dễ bác bỏ bởi tính đúng đắn, thực tế. Thực ra người hay cãi đã có trong lịch sử. Đó là các vị quân sư, các mưu sĩ, là các gián nghị đại phu chuyên làm việc can gián nhà vua. Và các đấng quân vương tuy coi mình là thiên tử anh minh nhưng cũng rất coi trọng tầng lớp này.

Thần thiêng nhờ bộ hạ. Vua Tự Đức tuy không ưa Cao Bá Quát nhưng vẫn rất phục tài ông. Nói phải củ cải cũng nghe. Đào Duy Từ là quân sư tài năng và đặc dụng cho chúa Nguyễn đã viết: *Ước tôi hay cãi, ước chúa hay nghe*. Còn vua Minh Mệnh thì có lần bảo quần thần rằng: *Ta muốn các người hay cãi để ta khôn ra*. Có gì đáng quý hơn bề tôi hay cãi đưa ra điều hay, lẽ phải, chúa hay lo biết lắng nghe tiếp nhận, làm giàu thêm trí tuệ mưu lợi cho muôn dân, đất nước?

Cãi là tranh luận, là vận dụng trí khôn để tìm ra chân lý. Cãi, ngày nay gọi là phản biện. “Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại”<sup>1</sup>. Năm 1923, Nguyễn Ái Quốc, sau này là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết những lời phản biện không thể bác bỏ được như vậy khi Người 33 tuổi. Phản biện là biểu hiện của một xã hội dân chủ, tự do, văn minh. Nó phản ánh trình độ dân trí và ý thức độc lập, tự chủ với cuộc

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.510.

sống của công dân. “Giao tiếp trí tuệ rất quan trọng trong việc tạo ra các giải pháp thành công, cũng giống như giao phối sinh lý, tạo ra các sinh vật tốt”. Đó là một câu nói của A. Anhxtanh vĩ đại. Một người đứng đầu giỏi là người biết khuyến khích, lắng nghe cấp dưới phản biện, biết tiếp nhận lẽ phải để đưa đơn vị đi lên.

Tạp chí Xây dựng Đảng, số 3 năm 2014

## NGƯỜI Ở NGÔI CAO

**1** Có một đám cưới diễn ra từ năm ngoái nhưng để lại trong tôi ấn tượng rất sâu sắc. Tôi vẫn nhớ tờ báo *Công an nhân dân*, số 3062 ra ngày 14-12-2013, ở trang 1 đăng tin của tác giả Văn Đức: Đám cưới con trai Bí thư Tỉnh ủy không sử dụng rượu, bia. Nguyên văn như sau: “Trưa 13-12-2013, ông Võ Minh Chiến, Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức cưới vợ cho con trai. Theo những người được mời dự cho biết, đám cưới này rất ấn tượng bởi ông Võ Minh Chiến chỉ đãi gần 30 mâm (gần 300 thực khách), trong đó khách mời chủ yếu là người thân thích, họ hàng hai bên gia đình của cô dâu, chú rể. Đặc biệt, trong đám cưới không dùng rượu, bia như những đám cưới khác ở địa phương. Một người hàng xóm của Bí thư Tỉnh ủy cho biết: Ông Võ Minh Chiến sống giản dị, hòa đồng với mọi người và bà con lối xóm. Đám cưới con trai út hôm nay, gia đình ông Chiến tổ

chức rất đơn giản, không ồn ào như những đám cưới khác. Mặc dù có mối quan hệ rộng, có vị thế trong xã hội, anh em trong cơ quan, đồng chí, đồng nghiệp của gia đình rất đông, nhưng Bí thư Tỉnh ủy và gia đình chỉ mời gần 300 khách là người rất thân tình, bà con họ hàng nội, ngoại mà thôi. Đám cưới như vậy thật ấn tượng. Bà con chúng tôi rất vui, rất đồng tình với cách tổ chức gọn nhẹ, giản dị như thế của vị đứng đầu tỉnh nhà”.

Những năm 80 thế kỷ XX tôi đã sống nhiều ngày ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. Không hiểu bây giờ thế nào chứ hồi đó, nơi mệnh mang sông nước, bạn bè tri kỷ hễ gặp nhau, gì chứ những cuộc nhậu rượu hàng can, uống theo kiểu *đầu gà* hay *xoay vòng*, *say quắc cần câu* là chuyện thường ngày. Nay một đám cưới mà lại không rượu, không bia! Lạ lắm! Nhưng gấp đôi, gấp cả chục lần sự lạ còn vì đây là đám cưới con trai của Bí thư Tỉnh ủy! Đám cưới con trai một cán bộ cao cấp của Đảng mà như thế thì mới đáng đăng trên tờ nhật báo để toàn dân biết mà cổ vũ, noi gương. Ấy thế nhưng liên quan đến chuyện cưới xin, lại nhớ chuyện báo chí, dư luận một dạo lên tiếng phê phán một cán bộ cấp tỉnh ghi tên cơ quan trên thiệp mời

đám cưới của con mình, lẫn lộn chuyện chung, riêng, có dấu hiệu trục lợi. Thế mới biết, người ở ngôi vị cao trong xã hội là mối quan tâm đặc biệt, thường xuyên của dư luận.

2. *Người ở ngôi cao!* Đó là cụm từ chỉ những chức sắc lớn người xưa thường dùng. Người ở ngôi cao, kẻ vua biết mặt chúa biết tên!

Sung sướng, vinh dự thì hiển nhiên rồi, nhưng anh cũng nên nhớ cho, ở vị trí này thì tiếng lành, tiếng dữ về anh đều đồn xa hơn người bình thường rất nhiều! Điều ấy chẳng có gì khó hiểu. Là bởi, từ khi bắt đầu nhận một chức vị, một danh hiệu, thì cũng là thời điểm anh bắt đầu được tách ra khỏi đám đông, trở thành đối tượng, điểm ngắm bàn của dư luận. Mà chức vị càng lớn, danh hiệu càng cao thì sự quan tâm của dư luận càng chặt chẽ, sát sao. Chặt chẽ, sát sao vì anh đã là một con người đặc biệt, là người của công chúng. Anh luôn được đối chiếu với những tiêu chí, chuẩn mực mà chức vị, danh hiệu anh đang nắm giữ cần có, với yêu cầu mọi người mong đợi. Và khen, chê cũng từ đấy mà ra.

Chuyện khách đến chơi nhà, chẳng may chiếc xe đạp bị trục trặc, chủ nhà sẵn tay nghề đem cái mỏ lết ra chữa giúp khách là quá đổi



bình thường. Nhưng Chủ tịch Tôn Đức Thắng làm vậy thì thành một giai thoại tuyệt đẹp về phẩm cách của cụ Chủ tịch nước. Như vậy có nghĩa là, không phải chỉ tài năng, đạo đức mà anh thể hiện ở cương vị đảm nhận, mà là cả con người anh, lời nói, nhất cử nhất động của anh, đều trở thành đối tượng quan sát, so sánh, bình phẩm hằng ngày, hằng giờ của dư luận. Nó cũng tương tự như các thần tượng nghệ thuật, anh - kể cả góc ngách đời tư của anh - lúc nào cũng ở trong ống kính của mọi người. Mà không phải chỉ có anh. Cả vợ con, gia đình, họ hàng thân tộc anh. Từ cách ăn mặc, lời nói cho đến cách đối xử với hàng xóm láng giềng. Từ cái biệt thự ba dãy, bảy tòa ngất ngưỡng đến cửa chòm, cửa nổi của anh, dù giấu ở đâu đều không thoát khỏi tai mắt của mọi người.

Nhà văn Phong Lê hồi mới được phong hàm giáo sư bảo tôi: “Từ ngày vinh dự mang học hàm này, các tỉnh đón tiếp mình trọng vọng hẳn lên, mặc dầu mình vẫn chỉ là mình thôi”. Xã hội ta quý trọng người tài đức lắm. Anh Phạm Kiêm, bạn tôi sinh thời là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Là cán bộ rất có năng lực và gương mẫu, anh chẳng những được bà con rất

kính trọng và yêu mến, mà cả vợ con anh cũng được hưởng những tình cảm cao quý đó. Vợ anh kể: “Tôi ra chợ mua thực phẩm, bà con bán hàng rất xởi lởi, thịnh tình, thậm chí còn bán cho dưới giá cơ đấy!”. Sức ép của dư luận đâu phải là không dịu dàng, dễ chịu nếu anh là người tốt, xứng đáng.

Như vậy nghĩa là, không phải chỉ có cái xấu, mà cả cái tốt đẹp của anh cũng được dư luận khuếch trương. Không ít cán bộ được dư luận ngợi ca với những mỹ danh cao quý có khi còn thái quá so với tài năng và phẩm chất có thật của cán bộ ấy. Cái nhìn của nhân dân thật tình rất thể tất. Một vài nhược điểm của những nhân cách lớn đâu phải không được cảm thông. Chẳng hạn bác sĩ, viện sĩ Tôn Thất Tùng nổi tiếng về tài, đức nhưng hay nổi nóng khi người phụ việc làm sai còn được coi là cá tính đáng yêu đấy!

G.P. Săctơ (Jean Paul Sartre), nhà văn, nhà triết học nổi tiếng thế kỷ XX của nước Pháp. Năm 1964, Hội đồng Hoàng gia Thụy Điển quyết định trao tặng ông giải Nôben Văn học, nhưng ông không nhận. Ông nói: Nhận danh dự chính thức tức là chịu cho nó trôi buộc. Là như đeo cái mặt nạ. Là chịu sức ép của danh hiệu.

Danh hiệu là cao quý, là vinh dự nhưng cũng dễ trở thành cái bả vinh hoa, cái bẫy mê hoặc. Người đã có danh mà sống chính đính, ngay thật, không khuất tất là khó lắm! Như vậy thì người ở ngôi cao hãy tự ý thức: *một là*, phải biết giữ gìn; *hai là*, nếu biết rằng mình không làm được thì tốt nhất là nên khước từ.

Tuy nhiên, đó chỉ là một phía. Bởi người ở ngôi cao cũng phải do một tổ chức, cơ quan quyết định bố trí, vinh danh. Do đó, phải chọn được người phẩm hạnh, uy tín. Nếu khi người ở ngôi cao không còn xứng đáng với chức vị, danh hiệu nữa thì tổ chức cũng cần có hình thức phù hợp đưa họ ra khỏi chức vị, danh hiệu ấy. Bởi trong nhân dân đâu thiếu người tài đức? Ngôi cao ấy phải luôn có những người xứng đáng tại vị thì xã hội mới yên bình, đất nước phát triển và nhân dân mới hạnh phúc, ấm no.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 5 năm 2014

## QUÀ BIỂU

**1**. Năm đó, tôi trúng cử vào ban chấp hành một hội nghề nghiệp. Cùng trúng cử với tôi có năm anh em nữa, trong đó có anh Khiêm. Anh Khiêm là cán bộ ở một tỉnh miền Trung. Cũng năm đó, anh được đề bạt thứ trưởng và chuyển công tác ra Hà Nội. Anh Khiêm vốn là bạn đồng khóa với tôi ở trường đại học.

Là thứ trưởng, anh Khiêm vẫn chăm lo trách nhiệm ủy viên ban chấp hành hội. Một lần tôi và anh cùng đi công tác hội. Lần này anh Khiêm tiếng là đi công tác theo danh nghĩa ủy viên ban chấp hành hội, nhưng vì anh là thứ trưởng một bộ, nên mọi chế độ ăn, nghỉ dành cho cấp thứ trưởng giữ nguyên. Đó là năm 1995, cuộc sống còn nhiều khó khăn. Anh Khiêm gặp gỡ, làm việc, ký kết văn bản cho hàng chục cá nhân, đơn vị. Anh kêu: Mệt quá! Riêng mình phụ trách đến 27 đầu mối mà ông.

Làm việc được 2 ngày thì đến Chủ nhật. Chưa biết làm gì ngày nghỉ thì buổi sáng ấy, anh Khiêm rủ tôi đi xem triển lãm của ngành thủ công nghiệp. Vào cửa triển lãm, một cán bộ ra đón, dẫn anh đi xem. Thôi thì đủ cả các mặt hàng thủ công tinh xảo, từ đồ da đến đồ mộc, kim loại, vải vóc. Đi qua một lượt các gian hàng, để ý thì thấy, mặt hàng nào anh Khiêm cúi xuống chăm chú xem thì lập tức anh cán bộ đi theo liền cầm lên, đút vào một cái túi thổ cẩm đeo bên sườn. Thì ra đó là họ chuẩn bị quà để biếu tặng thứ trưởng. Com trưa xong, tôi đang chuẩn bị đi nghỉ thì anh Khiêm gọi giật lại, xòe hai cái vé xem đá bóng giữa đội Cảng Sài Gòn và đội Manila (Philíppin): Mình có thích xem đá bóng đâu. Mà họ cứ dúi vào tay. Thôi, ta cùng đi vậy hè - anh Khiêm nói. Suốt 5 ngày lưu lại ở Thành phố Hồ Chí Minh, chả hôm nào tôi không được anh Khiêm gọi đi ăn cùng. Các cơ sở, các công ty của bộ thống nhất lên lịch làm việc, đón tiếp anh.

Chức trách lớn, trách nhiệm nặng, hưởng thụ hơn người là điều hiển nhiên, tôi nghĩ chẳng có gì để so bì và ghen tỵ. Trong việc này, có phần thể thái nhân tình thông lệ có thể cảm thông được. Khách đến nhà, dù

nghèo túng đến mấy cũng cố có được ấm trà ngon, bữa cơm thết đãi tươm tất. Anh Khiêm không tỏ ý đòi mà chủ nhà vẫn cứ tặng quà. Đó là do lòng quý mến của anh em, do đạo đức, nhân cách của anh. Thêm nữa, xét theo số lượng và chất lượng quà anh Khiêm được biếu thì thấy chưa đáng để tâm tính toán. Xem ra việc anh được các đơn vị cơ sở tặng quà nó cũng na ná như bây giờ, khi đời sống đã khấm khá được chút ít, đến thăm hỏi ai, thậm chí chỉ là đến chơi nhà ai, ít khi ta đi tay không. Họ hàng ở quê lên chơi, chẳng khi nào ta để khi chia tay mà không có tí chút quà cầm tay theo về. Nó là sự bình thường, thậm chí là một hành vi xã giao lịch sự, có văn hóa trong đối xử với nhau. Nó chưa nhuốm mùi tục lụy, chưa mang sắc thái lấy lòng hay mua chuộc để nhờ cậy, chưa đến mức bị quy kết là lót tay, hối lộ.

2. Tiếc thay, cuộc sống chẳng đứng yên một chỗ. Mọi hiện tượng đã bị biến tướng, đã vượt ra khỏi phạm vi bình thường, và quan trọng là đã để lộ ra bản chất tăm tối ẩn náu bên trong. Bây giờ quà biếu không còn ở mức độ một đôi vé xem đá bóng, mấy đồ mỹ nghệ ở triển lãm

như anh Khiêm thứ trưởng đã từng được nhận ở cái ngày tôi đi cùng anh vào Thành phố Hồ Chí Minh năm 1995. Bây giờ có thể là một chuyến đi du lịch châu Âu hoặc một lần đi mua sắm ở Siêu thị quốc tế Dubai, hay một suất đất cả ngàn mét vuông, một cổ phần ở một tập đoàn lớn, một tòa biệt thự nguy nga, một tài khoản ở ngân hàng nước ngoài... Và cùng với cây đào, cây quất còn là chiếc phong bì trong đó có rất nhiều tiền mừng tuổi!

Bây giờ thì hoàn toàn có thể nói, đó chính là một cuộc trao đi, đổi lại, ăn chia lợi ích giữa người biếu và kẻ nhận rồi. Tôi ký tăng lương, đề bạt anh, tôi tạo điều kiện để anh làm cái này cái nọ có lợi cho anh, cho tập đoàn anh, đâu phải chỉ là do trách nhiệm mà tôi phải làm, đâu có phải vì mục đích ích quốc, lợi dân. Mà là tôi gia ơn cho anh, tôi đem lại lợi lộc cho anh. Do vậy, anh phải có nghĩa vụ tri ân tôi. Như vậy, quan hệ giữa tôi là người lãnh đạo và anh là người bị lãnh đạo là quan hệ đôi bên cùng có lợi.

Như vậy, trái hẳn với tinh thần “dĩ công vi thượng”, ở đây khái niệm đã bị đánh tráo và phản bội, việc công ích đã biến thành việc tư lợi. Quyền chức đã bị lợi dụng bằng cách đeo mặt nạ

giả trang để trở thành phương tiện, cơ hội nhằm thu lợi cá nhân tối đa. Cửa quyền, ăn hối lộ, hống hách, quan liêu, tự tung tự tác, cố ý làm trái pháp luật, kéo bè kết cánh, một người làm quan cả họ được nhờ... Quyền chức đã đánh mất bản chất vô tư cao quý, trở thành một đặc quyền để sinh ra đặc lợi ích kỷ! Vì đồng tiền, những người này có thể bán rẻ cả thanh danh, cả lương tâm và lợi ích quốc gia. Thủ phạm gây tổn hại to lớn cho đất nước, làm mất dần niềm tin của nhân dân vào Đảng và chế độ chính là họ! Sự tha hóa của quyền lực đã đến mức báo động đỏ!

3. Hiển nhiên những hiện tượng kể trên là vô cùng nghiêm trọng, nhưng rất may còn chưa quá phổ biến. Nhiều cán bộ vẫn giữ được phong độ của người công chức nhà nước. Tuy nhiên, dẫu nung nhẹ thế nào thì cũng phải nhận ra rằng hiện tượng ghé gắm, kết hợp, tìm kiếm lợi ích riêng ở công việc chung không còn là hiếm hoi, ít thấy. Thậm chí đó đã là một hội chứng bệnh hoạn kinh niên, ăn sâu vào tiềm thức xã hội, thuộc phạm trù lỗi của hệ thống.

Quyền lực nếu không được sử dụng đúng đắn có thể làm tha hóa con người rất nhanh. Ngay từ những ngày đầu chính quyền cách



mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận ra điều này. Trong các bài viết ngay sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945: *Thư gửi các đồng chí tỉnh nhà, Chính phủ là công bộc của dân, Bỏ cách làm ấy đi...* dưới bút danh Chiến Thắng, Người đã chỉ rõ những biểu hiện của tệ nạn xấu xa là cậy quyền ý thế, kiêu ngạo, ngông nghênh, hủ hóa, tư túng, lạm dụng quyền hành, xa hoa, lãng phí, kéo bè kéo cánh, mua quan bán tước, đưa người trong nhà trong họ vào làm việc với mình... Trong bài *Sao cho được lòng dân*, in trên báo *Cứu quốc*, số 69 ra ngày 12-10-1945, Người nhấn mạnh: Một cán bộ tốt được lòng dân là người “phải yêu dân, phải đặt quyền lợi của dân trên hết thảy, phải có một tinh thần chí công vô tư”<sup>1</sup>. Như vậy, chí công vô tư chẳng những là đạo đức quan trọng của người cán bộ mà còn là kỷ cương phép nước nhất quyết phải tuân theo và cần phải nghiêm khắc xử lý nếu ai vi phạm. Đó chính là cách thiết thực thực hiện *Di chúc* của Người: “Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”<sup>2</sup>.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 10 năm 2014

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.52; t.15, tr.622.

## GUƠNG MẪU CỦA CẤP TRÊN

**1** Lịch sử nước nhà trải mấy nghìn năm có lúc thịnh lúc suy. Vào thời kỳ nước nhà thịnh trị, đọc sách thường thấy: Lúc này vua sáng tôi hiền, quan lại thanh liêm, mùa màng tươi tốt, cảnh thái bình đêm nằm không cần khóa cửa. Khi nước nhà gặp thời suy thoái thì: giặc giã nổi lên, mùa màng thất bát, dân chúng lầm than đói khổ, vua quan ăn chơi sa đọa, vợ vét cho đầy túi tham, lơ là việc triều chính, nội bộ cấu xé lẫn nhau. Xem thế mới biết, giữa vua quan và dân chúng, giữa trên và dưới, vận mệnh vốn có quan hệ tương hỗ, nhân quả như một cặp phạm trù.

Ngày nay, tiếp cận con người một cách khoa học, không ai đòi hỏi người ta lúc nào cũng phải vẹn toàn mọi mặt. Ngay đến kết bạn, ta cũng đâu có tìm người hoàn hảo. Trong mỹ cảm, không ai đòi hỏi sự tuyệt đối mỹ mãn. *Tạo vật ố hoàn danh*. Xưa đã có câu nói vậy. Ai cũng

biết chẳng nên tin hoàn toàn vào dư luận. Tam sao thất bản. Nhưng, dẫu đã viện tới những lý do như vậy, hằng ngày không muốn nghe mà cứ rớt vào tai chuyện không ít cán bộ cấp trên hết tham nhũng lại ăn chơi sa đọa vô cùng xấu xa, tồi tệ. Mà cũng không phải là “nghe hơi nôi chõ” nữa, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) đã chỉ rõ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp rồi còn gì!

“Thượng bất chính hạ tắc loạn”! Muốn hay không thì thành ngữ quen thuộc đó lập tức trở về với tâm thức nhân gian. Trên không nghiêm, dưới hỗn loạn. Sự thiếu gương mẫu của cấp trên là một trong nhiều nguyên nhân làm tăng thêm sự băng hoại của đạo đức xã hội. Con người luôn sống trong quy luật của cộng hưởng. Gần son thì đỏ. Gần mực thì đen. Gần người hiền thì sáng. Gần người tài thì thông. Chịu tác động qua lại lẫn nhau vốn là

quy tắc của vật lý học và hiển nhiên là một hiện tượng có tính quy luật của xã hội. Ảnh hưởng qua lại giữa con người và con người trong xã hội vốn là vậy, hướng hồ khi người ở vị trí cấp trên. Trong gia đình, người cha là nhân vật lý tưởng. Trong trường học, thầy giáo là thần tượng của học trò. Cấp trên trong xã hội là tấm gương. Sức mạnh oai quyền người trên góp phần lan tỏa ảnh hưởng của họ thêm rộng lớn. Khi cấp trên không gương mẫu, cấp dưới thường lấy nê, ý vào tật xấu của người trên để biện hộ cho mình. Ông là cấp trên còn thế, hướng hồ tôi là tép riu. Ông đã thế, tôi tội gì không thế. Tốc độ cái xấu do vậy lan truyền cũng không kém tốc độ ánh sáng! Khi người đứng đầu tập thể mà mắc phải thói hư tật xấu thì hiện tượng phát triển dây chuyền domino hẳn sẽ xảy ra. Trước hết với bạn đồng liêu. Sau nữa là các thuộc hạ. *“Chân mình thì lấm bê bê/Lại cầm bó đuốc đi rê chân người”* làm sao được! Đã nhọ nhem thì tất phải nương tay với cấp dưới. Vì ông hư hỏng nên quân nó nhờn. Một đồng một cốt, lại thêm tâm lý sợ đứt dây động rừng, xấu chàng hổ ai nên tất yếu phải co cụm, bao che, bảo vệ lẫn nhau, tạo nên bè phái, lợi ích nhóm, cái

xảy nẩy cái ung, từ một con sâu biến thành cả bầy sâu mọt là chuyện dễ hiểu.

2. Làm thế nào để có sự gương mẫu của cấp trên? Thiết nghĩ, điều này trước hết phụ thuộc vào nhận thức và sự tu dưỡng, rèn tập của mỗi người đứng đầu. Muốn biết đạo đức một người như thế nào, hãy trao cho họ quyền lực và xem họ sử dụng quyền lực ra sao. Quyền lực có thể làm cho con người tốt đẹp lên. Nhưng cũng là cơ hội mở đường cho sự tha hóa. Do vậy, người ở vị trí cấp trên phải hết sức cảnh giác với mình. Sống trong xã hội, cộng đồng, có người có ta, nên con người phải biết tự kiềm chế. A. Xôpênhaoo, triết gia người Đức nói: Con người có thể làm những gì mình muốn, nhưng không thể cứ muốn là làm những gì mình muốn. Huống hồ một khi đã ngự trên ngai cao của bậc thang xã hội là đã được đội vòng nguyệt quế trên đầu, được hưởng một cách tự nhiên tín nhiệm và sự kính trọng của người dân. Vậy thì hãy vì danh dự cao quý đó mà giữ gìn thanh danh nhân cách. Hãy cầm cho vững đừng giẫy cho tan. Xưa, vua xưng là thiên tử, bà hoàng được coi là mẫu nghi thiên hạ, quan chức được gọi là phụ mẫu của dân. Những danh xưng cao vọng ấy phải chăng cũng tác động phần nào đến việc giữ gìn nhân phẩm con người?

Tổ chức xã hội ngày càng hoàn thiện. Người giữ cương vị lãnh đạo, quản lý trong xã hội giờ đây được đãi ngộ cao hơn người bình thường là điều hợp lý. Tuy vậy, là cán bộ cấp trên cũng nên tự hiểu rằng, một khi đã đảm nhận trách nhiệm cao là đã tự nguyện chấp nhận sự vất vả, thiệt thòi... Cuộc sống của cá nhân chỉ có ý nghĩa khi nó giúp cho việc làm, cuộc sống của mọi sinh thể trở nên cao thượng, tốt đẹp hơn. Đó là lời A. Anhxtanh. Và đây là câu nói cuối cùng của nhà bác học thiên tài ngày ông từ giã cuộc đời (8-4-1955): *“Nhiệt tình chính trị đòi hỏi phải biết hy sinh. Ngày nay, không cần sống ép xác, không cần khổ hạnh, nhưng cần phải hiểu, mọi danh dự vinh quang đều bao hàm trong đó sự hy sinh quyền lợi cá nhân”*. *“Đòi cách mạng từ khi tôi đã hiểu/Dấn thân vô là chịu cảnh tù đầy”* (Tố Hữu). Hãy tự giác chấp nhận điều đó một cách vui vẻ. Hãy chỉ nhận loại B trong các dịp cơ quan khen thưởng. Làm nhiều hơn người một tí, hưởng kém hơn người một chút, như thế lòng dạ sẽ thanh thản và thêm phần khiêm hân.

A. Xôpenhaoơ rất đúng khi ông cho rằng, cách giải thoát sang trọng khỏi sự suy thoái là *sự suy tư triết học, sự thăng hoa về mặt đạo đức, sự sáng tạo, thưởng thức cái đẹp*. Còn đây là lời tâm

sự của nhà văn hóa, bác sĩ Nguyễn Khắc Viện: *Có tự kiểm chế, khép mình vào lễ nghĩa mới nên người. Có mở rộng tâm nhìn, lấy văn mà tô điểm mới nên người!* Vươn tới cái cao cả là cách thức nâng tâm cao con người đứng đắn nhất. Nếu vậy thì chúng ta đâu có thiếu những tấm gương cao đẹp. “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”<sup>1</sup>. Ngày 21-1-1946, trả lời phỏng vấn một nhà báo nước ngoài Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói vậy.

Cán bộ lãnh đạo, quản lý sinh hoạt trong điều kiện vật chất hơn người bình thường hoàn toàn có thể sống với tâm thái biết coi thường, khinh miệt những ham muốn vật chất tầm thường. Hãy ngẩng cao đầu kiêu hãnh vì một cuộc sống với lý tưởng thanh cao. Hãy tránh xa các cạm bẫy dẫn dụ vào con đường tội lỗi vô cùng hèn mạt là tham nhũng. Tham nhũng, giặc nội xâm! Bà Từ Dũ - Hoàng Thái Hậu, mẹ vua Tự Đức từng nói: Từ xưa tới nay quan lại chỉ một chữ tham mà

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.187.

chưa trừ được. Một dân hại nước cũng từ đó mà ra. Làm quan mấy năm vị nào cũng giàu có gấp bội. Của ấy không lấy của dân thì lấy ở đâu ra? Trò chuyện về vấn đề tham nhũng, giáo sư Trần Văn Giàu nói: Mình đã góp phần đánh bại những thằng đế quốc ngoại xâm sùng sỏ nhất thế giới. Vậy mà bây giờ đến bọn tham nhũng - giặc nội xâm, mình đành bó tay. Tôi mà bắt được thằng tham nhũng, tôi bắn, nó ngã xuống, tôi lại dựng lên, bắn nữa. Xem thế đủ biết tội này bị phỉ nhổ, căm thù đến mức nào!

Để hỗ trợ cho nội lực của người trong cuộc, thiết tưởng cũng rất cần thêm những ngoại lực. Đó là thể chế, kỷ cương thật nghiêm khắc, cụ thể, chặt chẽ để kiềm chế những yếu đuối, ngăn ngừa, xử lý những vi phạm của con người. Đã có 19 điều cấm đảng viên không được làm. Vậy sao không thể có được văn bản khác nữa quy định những điều cấm kỵ đối với người đứng đầu, những người có quan hệ đến tồn vong, tiến bộ của xã hội. Triều đình nhà Nguyễn thời vua Gia Long và vua Minh Mạng từng ban bố nhiều điều luật chống tham nhũng và trên thực tế các vua đã xử rất nặng đối với quan lại khi vi phạm luật. Đời vua Tự Đức,



danh nhân Đặng Huy Trứ (1825 - 1874) đã viết cuốn *Từ thụ yếu quy*, đặt ra những quy phạm, phép tắc cơ bản nhất trong đạo đức công vụ, trong đó quan trọng là xác định 104 trường hợp cấm kỵ, tức không được nhận hối lộ. Người xưa làm được thế, chẳng lẽ thời nay ta lại không làm được?

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, tháng 1 năm 2015

## TRONG CƠN BÃO LỐC THÔNG TIN

**1.** Cháu ngoại tôi thi đậu vào Khoa Anh ngữ, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội. Soạn sách tham khảo cho cháu, tôi đem đến mấy chồng sách cao ngẽu ngệ. Thôi thì đủ, Sếchxpiơ, Tháckeray, Đíchken, Giắc Lơđon, Hêminhuê... Những tác giả làm nên nền văn học Anh - Mỹ. Tuy nhiên, chỉ một tuần sau, cháu đem trả tôi hết. Cháu có rồi! Cháu tôi nói và chỉ cho tôi thấy cái Ipad mẹ nó mới mua. Tất cả đã có trong cái công cụ chỉ to bằng quyển vở. Kể cả các tác phẩm các dòng văn học khác trên thế giới. Nguyên bản và bản tiếng Việt.

Công nghệ thông tin đã phát triển với những bước nhảy vọt liên tục. Chiếc máy tính để bàn của tôi mấy tháng nay tậm tịt. Gọi thợ, ba lần, tất cả đều lắc đầu: "Bỏ đi bác ơi. Mua cái khác, loại này cũ quá rồi, không có phụ tùng thay thế". "*Dân ta phải biết sử ta/Cái gì*

*không biết thì tra Gùgờ (Google)". Dân gian hiện đại có câu về đó!*

Thông tin cho biết, nước mình có tới 33 triệu người sử dụng máy vi tính, tỷ lệ cao nhất nhì khu vực. Trong nhà tôi, mỗi người dùng một máy vi tính. Bạn bè hằng ngày trò chuyện với nhau qua máy vi tính. Bài báo viết xong, bấm máy, loáng cái đã tới tòa soạn báo tận Thành phố Hồ Chí Minh. Biên tập viên các nhà xuất bản hết thói quen đọc bản thảo trên giấy. Chiều chiều, cô giáo bạn tôi cứ bốn giờ lại bật máy giao lưu với con gái đang làm việc tận Anh quốc. Thông tin cho biết, tốc độ internet của Việt Nam xếp thứ ba trong khu vực, sau Xingapo và Thái Lan. Nghĩa là Việt Nam nằm trong danh sách 3 quốc gia có tốc độ phát triển internet cao nhất của khối ASEAN.

2. *"Cảm ơn đời mỗi sớm mai thức dậy/Ta có thêm ngày nữa để yêu thương".*

Đã có câu thơ đó. Và bây giờ có thể nói thêm: Cảm ơn cuộc đời hôm nay! Vì cuộc đời hôm nay không chỉ cho ta tình yêu. Cuộc đời hôm nay cho ta một cuộc sống tinh thần vô cùng phong phú. Một ngày 24 giờ, vẫn là khối lượng thời gian ấy mà ta được gia tăng thêm

bao nhiêu hiểu biết, được sống cùng bao cung bậc tình cảm.

*The world is flat!* Thế giới phẳng. Chưa bao giờ con người có cảm giác không gian sống, thời gian sống mở rộng gần như vô tận như bây giờ. Thế giới chỉ còn là một ngôi làng! Chỉ cần một động tác nhấp chuột nhẹ là cả một dòng thác thông tin đã tràn ngập trên màn hình. Dân chủ cởi mở và tự do tư tưởng, tự do ngôn luận đã có được một cơ hội phát triển đến cực đại. Khó có thể ngăn cản. Tất cả đều có thể phát ngôn. Đủ các quan điểm. Đủ các góc nhìn, cách nghĩ. Cuộc sống như một ống kính vạn hoa, vô cùng phong phú giàu có thanh khoản cho ta bao thành kiến hẹp hòi cùng thói tự thị “ếch ngồi đáy giếng”. Và, đồng thời cũng đưa ta đến một văn cảnh vô cùng xô bồ và không kém phần nhiễu loạn.

Giàu có, phong phú và dư thừa, nhiễu loạn. Công nghệ thông tin trong tư cách là một phương tiện không có lỗi. Trái lại, nó cần được tri ân. Vấn đề đặt ra là cùng với nhận rõ ưu thế nổi trội của các phương tiện thông tin, cần tranh thủ tận dụng để mở rộng trường cảm nhận, làm giàu cho hiểu biết bản thân, thì đồng thời mỗi người cũng cần phải tỉnh táo, khôn ngoan, chủ

động trong sự chọn lựa. Là bởi vì, ngay đến thiên nhiên cũng chưa bao giờ cung cấp cho ta những sản phẩm ở dạng có sẵn, nghĩa là con người không cần phải cải biến, cứ thế mà tận dụng, tiêu sài. Huống hồ đây là những sản phẩm xã hội thuộc dạng tinh thần. Vì vậy, thử thách bản lĩnh của mỗi con người là lúc này đây, là ở năng lực lựa chọn, tài xét đoán, phân định, là trình độ khoa học và hiểu biết đủ để vượt qua bề ngoài giả trá, lừa mị, là khả năng phát hiện được chân lý trong mớ bòng bong của sự kiện, là niềm tin dựa trên sự trưởng thành, từng trải, kinh nghiệm lịch sử và sức mạnh của tư duy logic, là sự sáng láng của tâm hồn, trong trẻo của tình cảm, là tinh thần đấu tranh, kiên định bảo vệ lẽ phải trước những sai trái, mê mị độc địa.

3. Thống kê cho biết, hiện ở nước ta có 336 mạng xã hội, 1.174 trang thông tin điện tử được cấp phép hoạt động. Lúc này, qua internet mọi người, bất cứ ai cũng có thể dễ dàng tiếp cận được với 75 kênh truyền hình nước ngoài, trong đó có các kênh nổi tiếng, lâu đời. Ai cũng có thể nhận được thông tin từ các cơ quan thông tấn báo chí lớn trên thế giới. Hiện thời, 20 cơ quan báo chí nước ngoài có phóng viên thường trú tại nước ta.

Hiển nhiên không phải bất cứ một cơ quan truyền thông nào, ở thời điểm nào cũng phản ánh chân lý khách quan. Tất cả đều mang màu sắc chủ quan, ánh xạ một quan điểm, một lợi ích nhất định. Sẽ không là quá đáng khi nói rằng, trên phạm vi toàn thế giới, truyền thông lâu nay vốn dĩ đã mang màu sắc một cuộc chiến.

*Một máy quay truyền hình có sức mạnh bằng bảy sư đoàn lính!* Đó là câu nói của một cựu viên chức cao cấp Cơ quan tình báo Trung ương Mỹ (CIA). Với cách đánh giá ấy, truyền thông rõ ràng đang được sử dụng như một công cụ nhằm tác động vào tâm lý, ý thức con người nhằm mục đích quảng bá những tư tưởng của một quốc gia, một tầng lớp, một phe phái. Không phải không có lý khi truyền thông là lĩnh vực được các giới chức cầm quyền đầu tư không ít tiền của. Đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, ý thức, tinh thần vốn là một mặt trận nóng bỏng, càng trở nên nóng bỏng và quyết liệt hơn với sự phát triển của công nghệ truyền thông ngày nay. Biến động, diễn tiến trên phương diện chính trị ở một số nước trong những năm gần đây là những minh chứng cho điều đó.

Lắng nghe, gạt thô lấy tinh, tiếp nhận có chọn lọc, tinh tảo, cần trọng, sáng suốt là những phẩm chất cần thiết, là đòi hỏi nghiêm túc của mỗi người, nhất là cán bộ, đảng viên trong cuộc đấu tranh để nhận ra và bảo vệ chân lý giữa con lốc mịt mù nhiều loạn thông tin, trong sự rủ rê mùi mẫn và sắc sỡ của các lý thuyết đang tràn ngập trên tất cả các phương tiện truyền thông ngày nay.

Bởi vì sai lầm về cách sống thì có khi chỉ hủy hoại thanh danh một đời người. Nhưng không vững vàng về phương hướng cuộc sống thì có thể dẫn đến thảm cảnh của cả một cộng đồng.

*Tạp chí Xây dựng Đảng, số 8 năm 2015*

## ĐẢNG VIÊN CAO TUỔI

**1.** Nhắc máy điện thoại nghe tiếng anh Trần Hùng. Anh là cán bộ lão thành tham gia cách mạng ở Lào Cai từ những năm 1945 - 1946. *“Tôi nay đã ngót chín mươi/Xin mười xuân nữa thành người bách niên”*. Tự giới thiệu mình bằng 2 câu lục bát, anh cho biết, năm nay sẽ ra mắt tập thơ thứ 5, hoàn thành các tập hồi ký: *Đường đi Bát Xát, Những ngày giông gió cùng các cuốn nghiên cứu: Văn hóa dân tộc Phù Lá, Những địa danh cổ, Nghề rèn đúc bạc của người Hoa*. Chà, đảng viên cao tuổi Việt Nam! Đâu có phải tuổi già chỉ là tuổi an dưỡng ngơi nghỉ. Đâu có phải như quan niệm của người Tàu: *Lão giả an chi. Lão lai tài tận* (Già chỉ lo yên phận. Già là cạn kiệt tài năng). Có lẽ đó là tính cách Việt, tính cách người đảng viên cộng sản Việt sau bao năm trần mình vào cuộc trường chinh gian khó, khi tuổi cao, dày mình kinh nghiệm và kiến thức cuộc sống, không thể không bộc bạch,



trước là để cho mình, sau là để lại cho con cháu. Đó còn là tâm hồn Việt yêu đất nước, yêu cuộc đời, khi đã vào tuổi chín muồi, hiểu ra lẽ đời nông sâu không thể không cất tiếng. Anh Phan Khánh, sinh năm 1934, bạn tôi, là kỹ sư cao cấp ngành thủy lợi hiện sinh hoạt đảng tại Thành phố Hồ Chí Minh, hai năm trước đã hoàn thành cuốn tiểu thuyết *Hoàn chinh sai*, năm vừa rồi chủ biên công trình *Lịch sử Thủy lợi Việt Nam* với hơn 500 trang khổ lớn. Những đảng viên cao tuổi như thế có thể kể dài dài...

2. Nghiên cứu của Giáo sư Trần Quốc Vượng cho thấy, tuổi già Việt có hai sắc thái đặc biệt. Thứ nhất: *Lão đương ích tráng*. Càng già càng dẻo, càng dai. Ngày xưa, các vua đời Trần thường rời ngôi vua lui về đóng vai Thượng Hoàng làm chỗ dựa tinh thần cho đức Kim Thượng trực tiếp điều hành công việc đất nước. Lý Thường Kiệt phá Tống lúc 57, 58 tuổi. Nhưng 80 tuổi còn đi dẹp loạn. Thứ hai: Càng già càng vô tư, trong sáng. Tuổi già nêu cao gương sáng, sống khỏe, có ích cho đời là mục tiêu của nhiều người cao tuổi từ xa xưa. *80 vẫn chưa già/90 vẫn còn là thiếu niên*. Giai thoại xưa kể rằng, Xôcrát, triết gia nổi tiếng Hy Lạp cổ đại 80 tuổi còn đi học đánh đàn lia. Người ta hỏi:

Sắp chết rồi còn học đàn lia làm gì? Xôcrát thần nhiên đáp: Học để biết đánh đàn lia trước khi chết. Ngày nay, nhiều chuyện người thực, việc thực ở ta đã vượt xa cả giai thoại nọ rồi. Đầu năm 2015, thủ trưởng cũ của tôi, nhà cách mạng lão thành Bang Cơ, hơn triết gia Hy Lạp cổ đại 10 tuổi, gọi điện hỏi tôi: Này, cậu đã đọc cuốn *Lời thú tội của một sát thủ kinh tế* của tác giả Giôn Pokin chưa? Rất cần cho chúng ta đấy! Mình sẽ đưa cậu đọc! Chừng nào còn sống thì hãy học. Đừng có chờ tuổi già mang lại sự thông thái. Cùng cơ quan tôi có anh Lê Bùi, Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng, từng là bộ đội trong hậu địch thời chống Pháp, ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, chuyên gia cao cấp ở Campuchia những năm vô cùng gian khổ, ác liệt. Nay tuổi cao, anh vẫn sinh hoạt chi bộ đều, chịu đọc sách báo, học tập. Anh bảo cuộc sống tiến lên quá nhanh, không học thì lạc hậu. Chế Lan Viên viết: *"Thời hạn đi tìm của anh hết rồi mà bờ bên títt mù xa/Nhưng dừng lại anh đâu còn anh nữa"*. Vậy là tuổi già Việt không khép kín, vẫn trong vòng tư duy mở, vô tư nhập cuộc.

3. Nhận Huy hiệu 30, 40, 50, 60, 70... tuổi Đảng, làm sao mỗi đảng viên không tự hào về

những năm tháng đã cống hiến cho lý tưởng cao đẹp vì nước, vì dân, góp phần vào sự nghiệp quang vinh của Đảng! Trong tâm thế ấy, người đảng viên cao tuổi sống ung dung, tự tại trong cảm giác hài lòng như anh nông dân đã cày xong thửa ruộng: *“Lòng khỏe nhẹ anh dân quê sung sướng/Ngửa mình trên liếp cỏ ngủ ngon lành”* (thơ Tố Hữu). Chính vì vậy mà họ có thể vượt qua được những vướng bận, mắc mớ trong tâm tư. Chẳng hạn đó là cảm giác hẫng hụt cảm thấy như bị lãng quên bởi đang ở vị trí trung tâm của cuộc sống, nay theo quy luật đang trở thành người ở ngoài vòng quỹ đạo. Chạnh lòng là tâm lý thông thường. Nơi này nơi khác, người này người nọ còn có những vướng bận, thậm chí, không hài lòng, bất như ý, kể cả những nỗi oan khuất còn chưa được giải tỏa bởi cuộc sống vốn gập ghềnh đầy bất trắc. Dẫu có vậy, người đảng viên cao tuổi vẫn có thể nhẹ nhàng vượt qua. Vì tuổi già là kho tri thức, là sự tổng kết kinh nghiệm sống, là điểm ngưng kết tình cảm, là tinh hoa cuộc đời. Nên trước hết, họ có tầm nhận thức cao. Họ biết lấy đại cuộc để quên đi tiểu kỹ, biết lấy cái được chung để quên đi bi kịch riêng tư. Vì tuổi tác cao là tư thế cây cao bóng cả, biết đến sự huyền nhiệm

của cuộc đời, nỗi đau đã trải, niềm vui đã từng, thấu hiểu lẽ đời nông sâu. Rằng trong lẽ phải có người có ta, nên lòng rộng mở bao la, biết dung thứ, không nhỏ nhen, ti tiện, chấp nê, xét nét, vơ vào.

4. Vào tuổi xế chiều, tôi thường nhận được lời mời viết bài cho các báo nhân các ngày lễ lớn với lời năn nỉ chân thành: Chúng cháu rất cần tên tuổi của bác. A! Thì ra tuổi già là một giá trị! Tuổi già là tuổi trời cho. Là thiên tước. Thiên tước cao hơn quan tước. Cho nên thời xưa, ở chốn đình chung, người cao tuổi ngồi chiếu trên. Đi đường, người được chào trước là người già chứ không phải là quan huyện hoặc nha lại. “*Kính lão đắc thọ*”. Kính già già để tuổi cho. Tuổi già thật đáng để lớp trẻ kính trọng. Tuy nhiên, cuộc đời còn có thành ngữ “*Con hơn cha là nhà có phúc*”. Cặp phạm trù này thể hiện truyền thống đối lưu trong chân lý của văn hóa Việt, không mâu thuẫn. Và như vậy, hai ý tưởng trên đã hợp thành một cặp mệnh đề song trùng đối lập trong thống nhất, hai trong một. Vì vậy, tuổi cao không đồng nghĩa với cố chấp, bảo thủ, tham quyền cố vị, coi thường lớp trẻ.

Tuổi già, tuổi đáng cao là tuổi đáng để con cháu hàm ơn và kính trọng. Đó chính là một lý

do nữa để người có tuổi đời, tuổi đảng cao càng phải giữ gìn. Không thể vì bất kỳ lý do nào khi bước vào mùa thu của cuộc đời lại lãng quên những năm tháng hào hùng, đẹp đẽ của mình, sinh ra cầu thả, trễ nải trong đời sống riêng và cuộc sống chung, lơ là các chuẩn mực đạo đức một thời đã cố công rèn luyện, sa vào thói công thần cao ngạo, ham mê quyền lực, tiền bạc, sống buông thả trong lạc thú tầm thường. Tệ hơn là phủ nhận cả lý tưởng đã từng theo đuổi cả một thời tuổi trẻ, quay lưng lại với những tín điều mình đã từng tôn thờ, phản bội lại chính mình. Đáng chê trách hơn là lợi dụng uy tín tuổi tác và quá trình cống hiến, làm điều trái với luân thường, tiếp tay cho những sai trái. Người xưa gọi những người như thế là “*ý lão mĩ lão*” - ý vào tuổi già đem bán danh diện tuổi già!

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 11 năm 2015

## THẬT VÀ GIẢ

**1.** Chúng tôi ngồi quanh một chiếc bàn tròn. Giữa bàn là một lẵng hoa nhỏ. Trong đó có hoa păngxê xanh mơ màng, hoa đồng tiền đỏ chót, hoa hồng Đà Lạt chúm chím bảy cánh ấp iu. Chợt một người nhìn lẵng hoa kêu to: “Tôi đố các chú ông hoa trong lẵng là giả hay thật?”. Và thế là lập tức chúng tôi từ một chia thành hai. Phe bảo *giả* chiếm ba người. Phe bảo *thật* cũng tương đương con số. Trọng tài là những ngón tay. Phe bảo thật thất bại hoàn toàn, nhưng kinh ngạc một cách hồn nhiên: “Chà, kỹ thuật làm hàng giả giờ đã đến độ siêu tầm. Giả mà như thật, còn hơn cả thật!”.

Thật - giả, vàng - thau là câu chuyện thế sự, thời sự, chẳng bao giờ cũ. Có cái gì mà không có thật, giả? Được chấp nhận một cách công khai, có tư cách hẳn hoi là đồ giả da, là hoa giả bằng lụa, bằng giấy, bằng đất, bằng nilông, là mâm ngũ quả giả, là món thịt giả cầy... Còn nhiều cái

giả khác lẫn lộn với cái thật: tiền giả, mạo nhận chức danh, tiểu nhân giả quân tử...

Thầy giáo Khanh, hàng xóm của tôi, một nhà giáo về hưu, hiền lành, thật thà, cả đời mô phạm, mẫu mực nhưng vừa rồi tổng kết cuối năm ở tổ dân phố, không được nhận bằng *Gia đình văn hoá*. Lý do, ông bị dân phố chê: Cả đời chả thấy cầm cái chổi quét ngõ và khi thấy ô tô con đi vào ngõ cấm không ra đấu tranh ngăn cản, chỉ đứng nhìn, lắc đầu chép miệng. Còn ông Liếng mang danh đảng viên, người cơ quan vợ tôi, dính dáng vụ thất thoát hai tỷ bạc, lại chiếm dụng đất công làm nhà ở, cũng đợt này lại thấy được công nhận là *đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*! Thầy giáo Khanh bảo tôi: “Loạn chuẩn nên *quân tử trường thì tiểu nhân tiêu*. Và ngược lại. Thêm nữa, xưa nay chỉ thấy tiểu nhân đóng giả quân tử chứ có thấy quân tử đóng giả tiểu nhân bao giờ đâu!”.

2. Thật - giả, một cặp phạm trù đang tồn tại trong đời sống xã hội. Thành tích công khai vậy mà không phải vậy. “*Nói dzậy mà hông phải dzậy*” đang là hiện tượng lan tràn trong tận cùng ngõ ngách cuộc sống chung. Từ dối trá, nguy tạo phát triển thành lừa lọc đang là căn bệnh trầm kha của toàn xã hội.

Tại sao có hiện tượng này?

Nhẹ nhất phải kể đến lý do: *sự vô thức do kém cỏi trong nhận thức*. Đơn vị tăng gia được 20 con gà, 3 con lợn. Chi đoàn thanh niên, chi hội phụ nữ, công đoàn cùng báo cáo. Kết quả, trên giấy tổng kê đơn vị tăng gia được: 60 con gà, 9 con lợn. Điều ấu trĩ ấy xảy ra cách đây ba chục năm, từ hồi còn chế độ bao cấp. Không thể ngờ, vừa rồi Bộ Kế hoạch và Đầu tư phải nhắc nhở một tỉnh biên giới vì trong báo cáo GDP của địa phương đã tính cả doanh thu ở cửa khẩu quốc tế là nơi xuất khẩu hàng hóa của nhiều tỉnh khác, chứ không phải của riêng tỉnh mình. Vậy là sự vật không được đo lường, định giá bằng các chuẩn mực chính xác. Đây là trường hợp, *tự dối mình phi tự giác*.

*“Đẹp đẽ phô ra, xấu xa đậy lại”*. Đây là một thói quen của người đời. Thề tất nhất, thì đó là căn bệnh sĩ diện. Bây giờ, đâu có người chủ trương như vậy vì coi đó là biện pháp để động viên, khích lệ mọi người, *thì yêu nhau như thế bằng mười hại nhau*. Động cơ tốt nhưng chỉ đem lại cái lợi thiên cận trước mắt. Vì nó làm sai lệch hiện thực, méo mó bức tranh toàn cảnh, gây tổn hại về lâu dài.



Dối trá, nguy tạo phản ánh *thói tục nuông chiều, phỉnh nịnh* của người cầm cây vương trượng quyền lực. Không chỉ là phản ánh tâm lý tự yêu mình, nhằm thỏa mãn thói “tự sướng”, dối trá mà còn nhằm tự tô vẽ để củng cố vị trí quyền lực. Dối trá, nguy tạo càng nguy hiểm khi xuất phát từ *động cơ ích kỷ, mưu bá đồ vương, nhằm mục đích biện hộ cho sai lầm của mình*. Ra sức trang điểm, tô son trát phấn cho điều không có thực là hành vi thể hiện sự hèn nhát, bợm bãi và lừa đảo. F. Nítso (Friedrich Nietzsche, 1844-1900) nhà triết học người Đức nói: “Con người còn ở mức không thể sống được nếu thiếu dối trá. (Vì) Con người không thể sống với chân lý được, chân lý sẽ là quá nhiều, không thể mang (hết) được. Bạn cần dối trá, nói dối theo cách tinh tế, để làm cho trơn tru hệ thống của bạn. “Em đẹp quá!” - Đó là lời dối trá bôi trơn!”.

3. Tác hại của dối trá thật nguy hiểm. Trước mắt, nó tạm thời nuôi dưỡng được căn bệnh ảo tưởng. Nhưng trước sau, dối trá cũng sẽ bị lật tẩy. Một người bị lừa chứ cả triệu người không thể bị lừa. Lúc này có thể bị lừa, về lâu dài không thể duy trì mãi sự lừa lọc. Chân lý là khách quan. Dối trá chỉ có tác dụng nhất thời. “*Khôn ngoan chẳng lọ thật thà. Lưng thương đau gát*

*chẳng qua đong đầy”*. Người xưa đã đúc kết kinh nghiệm vậy. Bài học cho người đảng viên, cán bộ hôm nay là:

Triệt để tôn trọng sự thật khách quan. Bằng mọi cách tiếp cận được với sự thật. Dũng cảm nhìn thẳng sự thật, chấp nhận sự thật dù có cay đắng và đau khổ đến đâu. Hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh lấy khăn lau nước mắt, khi Người đọc báo cáo thừa nhận sai lầm trong lãnh đạo, chỉ đạo cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức năm nào, hằn mãi mãi vẫn tạo nên những rung động sâu xa trong chúng ta về thái độ dũng cảm và thực sự cầu thị của người cộng sản mẫu mực. Cũng vậy, Đại hội VI của Đảng là một bước ngoặt đầy tự tin và quả cảm của Đảng ta trong việc tự phê phán, vạch ra những yếu kém gây tổn hại cho đất nước và nhân dân, là một điển hình về tinh thần nhìn thẳng vào sự thật.

Nỗ lực tiếp cận sự thật là công việc phải đặt cao hơn mọi nỗ lực khác, đặc biệt trong việc củng cố uy tín của mình. Không ai toàn vẹn, cuộc sống gặp ghềnh, khó khăn, sai lầm là điều dễ mắc phải. Vấn đề là kịp thời nhận ra sai lầm để sửa chữa, chứ không phải giấu giếm sai lầm, khuyết điểm và dùng mọi mưu chước đổi trắng

thay đen. Uy tín một người ở chỗ dám thừa nhận sai lầm để tiến lên, chứ không phải không bao giờ mắc sai lầm.

Đấu tranh không khoan nhượng với những thủ đoạn dối trá, lừa phỉnh, ngụy tạo. Cảnh giác với những ảo ảnh do lừa mị, phỉnh phờ gây nên, đặc biệt lặp đi lặp lại lâu ngày khiến *lộng giả thành chân*. Kiên trì một phong cách sống chân thực, trong sáng, ngay thẳng, dùng ngay lòng mình làm gương soi để phân biệt đúng - sai, chân - giả, thực - hư, chính - tà. Chịu khó nghe lời nói thật, đấu trái tai nhưng là một cách soi và sửa lại chính mình. Thận trọng với những lời khen ngợi, dễ dãi nghe nhưng chưa chắc đã thật, dễ ru ngủ, huyễn hoặc bản thân.

Hình thành một hệ đo lường khoa học có khả năng định vị, định lượng các sự vật để làm căn cứ xác tín. Một khi nắm chắc các chuẩn mực, tiêu chí thì những hành vi gian trá hẳn nhiên sẽ không còn lý do tồn tại.

## GẮN MÌNH VỚI CÁI ĐẸP VÀ CAO CẢ

**1.** Hẳn chúng ta còn nhớ, năm 2013 kết thúc sự kiện lương “khủng” của các cán bộ đứng đầu 4 công ty công ích tại Thành phố Hồ Chí Minh là những mức kỷ luật được thi hành. Chẳng hạn, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Thoát nước đô thị nhận quyết định khai trừ Đảng và cách chức. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Chiếu sáng công cộng bị buộc thôi việc và khai trừ Đảng. Tám cán bộ lãnh đạo khác trong vụ việc cũng phải nhận kỷ luật từ bị khai trừ Đảng, cách chức tới cảnh cáo. Đồng thời với các mức kỷ luật trên, các cán bộ còn phải giao nộp lại đầy đủ số tiền lương đã nhận không chính đáng, sử dụng không đúng mục đích.

Năm tháng qua đi, vụ việc tưởng đã qua mà vấn đề vẫn đọng lại. Lạ nhỉ, đứng đầu các đơn vị nọ đều là những đảng viên, cán bộ cả mà sao họ lại có thể đang tâm tìm đủ cách gian dối để

mỗi tháng hưởng lương 200 triệu đồng, trong khi người lao động dưới quyền họ chỉ được nhận từ 5 đến 6 triệu đồng. Tại sao lại xảy ra chuyện bất công đến thế ở một cơ sở kinh tế quốc doanh có tổ chức đảng lãnh đạo? Đến nay, nhiều vụ việc cán bộ lãnh đạo, quản lý chiếm của công làm của riêng vẫn tiếp tục xảy ra. Vì sao vậy? Chỉ có thể là do cấp trên đã buông lỏng quản lý, yếu kém trong việc quản lý, giám sát cán bộ, đảng viên. Bản thân đảng viên thì hiển nhiên là không chịu tu dưỡng, rèn luyện tư cách, đạo đức.

2. Những nhân vật chính của vở bi kịch rõ ràng là không chịu tu dưỡng, rèn luyện tư cách đạo đức bản thân. Gọi đúng tên sự việc là sai lầm của họ đều bắt nguồn từ chỗ họ đã tự buông thả mình, để lòng ham muốn, tức dục vọng chi phối, điều khiển bản thân. Chuyện này chẳng có gì mới mẻ. Bởi từ cổ chí kim, các học giả, các hiền triết đã bàn luận chán cả rồi. Rằng, thiên tính của con người, ai mà chẳng thích ăn ngon, mặc đẹp, quyền cao chức trọng, vợ đẹp con khôn, của cải kho lấp ứ đầy. Và rằng, thỏa mãn ham muốn tức là tìm kiếm hạnh phúc. Nhưng khi cố tìm cách thỏa mãn quá nhiều ham muốn thì phần nhiều chỉ đạt kết quả ngược lại.

Lão Tử từ khoảng năm trăm năm trước Công nguyên chẳng đã nói: Ngũ sắc làm cho mắt mù, ngũ âm làm cho tai điếc, ngũ vị làm cho miệng chán, cưỡi ngựa săn bắn làm cho lòng phát cuồng, vật khó kiếm làm cho tà vọng. Như vậy có thể nói, ham muốn, dục vọng chính là căn nguyên gây ra các tội lỗi của con người. Và, chỗ này thì chẳng những kim cổ mà cả Đông - Tây cũng gặp nhau. A. Sôpenhaoo (A. Schopenhauer), triết gia Đức sau khi khẳng định vậy đã nói thêm: Xét trong quan hệ thì chính vì ham muốn không bao giờ thỏa mãn của con người mà dẫn đến cảnh “tranh chấp tàn hại lẫn nhau”, “sự thắng thế của cái ác”, “sự thống trị của vận may” đi đôi với sự sa cơ của những con người chính trực vô tội, tạo nên “một thế giới bi đát” khiến “cuộc đời là một cơn ác mộng”.

3. Nói như vậy thì logic tất yếu của câu chuyện sẽ phải là: muốn giải thoát tội lỗi thì hãy tiêu trừ mọi ham muốn đi. Cũng có nghĩa là từ bỏ luôn cuộc sống để giải thoát hoàn toàn, để đạt đến cõi an bình vĩnh hằng và niềm khoan khoái của Phật giáo trong lý tưởng Niết bàn - có nghĩa là tịch diệt? Ngay từ thời cổ đại, các nhà tư tưởng bậc thầy đã không đặt vấn đề như thế.

Họ có cái nhìn biện chứng hơn. Con người còn tức là còn ham muốn, còn dục vọng. Dục vọng chính đáng là quyền sống của con người. Buông lỏng cho con người tha hồ hiếu sắc ắt loạn to, nhưng nếu cấm tiệt, vị tất đã không loạn. Đó chính là ý kiến của Khổng Tử và là cơ sở để đề xướng thuyết hiếu đức. Nghĩa là chỉ nên hạn chế hiếu sắc vô đạo đức đến mức làm hại người. Nghĩa là không nghiêm cấm chuyện ham mê vui thú mà chỉ hạn chế nó ở mức “lạc nhi bất dâm”. Tổng quát hơn, Khổng Tử nói: *Tòng tâm sở dục, bất du củ*. Có nghĩa là theo lòng ham muốn của mình, nhưng không nên vượt quá quy củ. Quy củ là những quy phạm, tức hệ thống luân lý phổ biến. Và cùng với cái ràng buộc bên ngoài ấy, còn phải có những ràng buộc từ nội tâm con người.

Đến đây, một lần nữa ta lại tìm thấy sự gặp gỡ của Đông và Tây, khi biết rằng Pitago, triết gia Hy Lạp từ thế kỷ thứ VI trước Công nguyên đã cho rằng con người không thể lấy sự thỏa dục làm mục đích. Vì nếu cứ tha hồ thỏa dục, nghĩa là tất cả chìm ngập trong niềm vui của dạ dày, ẩm thực, tình ái vô độ thì thân thể sẽ suy nhược, nhân cách sẽ méo mó, con người sẽ không ra con người và thời gian hưởng lạc sẽ

rất ngắn ngủi. Cho nên quan trọng là sự hài hòa. Và đã hài hòa thì tất nhiên phải chống lại sự thái quá. Một người đứng đầu công ty mà hưởng lương gấp gần 40 lần người lao động dưới quyền là tham lam vô độ, là thái quá. Một con người không hề buồn vì những cái mình không có, nhưng lại biết hưởng thụ tất cả những cái mình có được, thiết tưởng đó mới là con người hài hòa, sáng suốt.

4. Chấp nhận tất cả những kiến giải trên, nhà triết học lỗi lạc người Đức A. Sôpenhaoo cho rằng, triệt để phủ nhận ham muốn là việc rất khó. Tuy nhiên, theo ông, có một cách giải thoát khỏi các ham muốn vật chất có phần thông tục, vừa dễ dàng phổ biến, vừa sang trọng hơn cả là sự trầm tư triết học, sự đồng tình về mặt đạo đức, và nhất là sự sáng tạo và thưởng thức cái đẹp trong cuộc sống và nghệ thuật.

Ngẫm ra, ý kiến này có phần khả thủ. Bởi may thay, lý thuyết và hiện thực cuộc sống của người cộng sản đã cung cấp cho họ một đủ kiện: họ có một lý tưởng vô cùng cao đẹp, đủ để trở thành nguồn cảm hứng vô tận suốt cuộc đời mình. *“Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do,*



*đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành*"<sup>1</sup>. Câu trả lời các nhà báo nước ngoài của Chủ tịch Hồ Chí Minh tháng 1-1946 là tiêu biểu cho quan niệm triết học về hạnh phúc của người cộng sản. Không phải chủ trương sống ép xác, khổ hạnh, không biết đến những niềm vui nơi trần thế. Nhưng khi lý tưởng sống trở thành một khát vọng chiếm lĩnh, chi phối toàn bộ cuộc sống, kiêu hãnh sống với sứ mệnh tinh thần cao quý, người cộng sản tự tạo nên sức đề kháng có thể chống lại mọi sa ngã, suy thoái đạo đức và chính trị, một bản lĩnh không tà dục nào có thể xuyên thủng. Lịch sử dân tộc ta, Đảng ta không thiếu những tấm gương hy sinh cao cả và thanh thản cho lý tưởng của hàng triệu con người. Vì lý tưởng cao đẹp, họ đã ngạo nghễ vượt qua mọi cám dỗ tầm thường, khinh bỉ trước những hành vi bán mình cho các dục vọng xấu xa.

A. Sôpenhaoo chủ trương dựa vào tinh thần, dùng cái đẹp, cái cao cả làm sức mạnh để chống lại sự tha hóa và điều đó hiển nhiên là hòa hợp với quan niệm của những con người sống với những lý tưởng cao đẹp - tức

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.187.

các chiến sĩ cộng sản. Vì cuộc sống của cộng đồng, biết bao người con ưu tú của dân tộc, của Đảng đã chịu cảnh đầu rơi máu chảy, hy sinh cuộc sống của bản thân mình. Cái đẹp trong nhân sinh, trong lý tưởng cao cả, trong việc chia sẻ, trong yêu thương, trong dâng hiến, trong các gương cao thượng của các tiên liệt, chẳng lẽ không có sức hấp dẫn tâm hồn chúng ta. Đó chính là những tấm gương cao đẹp muôn đời, nuôi dưỡng và nâng đỡ tâm hồn của mỗi con người.

Tất cả những gì thuộc về con người đều không xa lạ với người cộng sản. Coi trọng hưởng thụ, nâng niu những nguyện vọng chân chính, chăm lo đời sống tinh thần và vật chất của mọi người. Mình vì mọi người. Mọi người vì mình. Rằng trong lẽ phải, có người có ta. Hòa hòa giữa lợi ích của mình và mọi người, giữa cá nhân và tập thể. Đó chính là cuộc sống hạnh phúc thật sự, một cuộc sống vừa không bị ràng buộc, vừa phù hợp với mỹ đức.

Cũng nên nhắc lại câu nói của nhà văn hóa Nguyễn Khắc Viện: *Có tự kiềm chế, khép mình vào lễ nghĩa mới nên người. Có mở rộng tâm nhìn, lấy văn mà tô điểm mới nên người!* Trộm nghĩ, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc ta

chính là cội nguồn để chống lại mọi sự sa ngã về nhân cách và “Trăm điều phải có thần linh pháp quyền”<sup>1</sup> để phòng ngừa, ngăn chặn và trừng phạt vi phạm là cách để cái đẹp, cái cao cả luôn được bảo vệ, tỏa sáng.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 5 năm 2016

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.473.

## CÁI TIẾNG ĐỂ ĐÒI

**1** Từ cuối tháng 9 đầu tháng 10-2015, nhân hai sự việc trên các phương tiện thông tin đại chúng: một ở huyện Mỹ Đức, Hà Nội, một ở Quảng Trị, rộ lên câu chuyện *một người làm quan cả họ được nhờ*. Đến nay, câu chuyện chưa kết thúc mà lại được nối dài thêm ở nhiều địa danh, ngay cả ở cơ quan trung ương. Đến nỗi, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phải lên tiếng: “Tìm người tài chứ không tìm người nhà”.

Có quan điểm cho rằng, dù thuộc hàng 4C (con cháu các cụ) nhưng họ đều là những người có trình độ, năng lực chẳng lẽ chỉ vì là con cháu các cụ mà không được sử dụng? Như thế có công bằng không? Có phí người tài không? Nhìn ra thế giới cũng đâu thiếu những gia đình cha, con, vợ, chồng nối nhau làm nguyên thủ quốc gia? Nhưng cũng có ý kiến phản biện, cho rằng nếu người đã thực tài, ở đâu chẳng phát huy được mà cứ phải ở quê hương, bản quán - nơi có

người nhà giữ cương vị cao? Cứ thử thi tuyển thật sự công khai, minh bạch, công bằng xem có bao nhiêu người khác cũng chẳng kém đức tài? Và nếu cứ tranh cử như nước Mỹ hiện đang “so găng” giữa hai ứng viên Tổng thống xem ai còn thắc mắc vì sao người trong một gia đình cha, con, vợ, chồng lại là nguyên thủ quốc gia? Đặc điểm, điều kiện, hoàn cảnh, mỗi quốc gia mỗi khác, không thể so sánh, viện dẫn áp đặt được!

2. Bậc cha mẹ sinh thành ra con cái, lo lắng cho sự nghiệp tương lai của con cái là lẽ đương nhiên. Đó là tình yêu, là bổn phận và cũng là trách nhiệm xã hội của con người. Có gì mà đáng chê trách! Tôi có thời gian gần gũi với vài đồng chí lãnh đạo cấp cao. Thấy có đồng chí chẳng hề quan tâm đến sự học hành tiến bộ của vợ con, bụng có lúc nghĩ, đúng là hình mẫu của người cán bộ toàn tâm tận hiến cho tổ chức, nhưng không khỏi băn khoăn: như thế đã chắc hoàn toàn đúng? Là cán bộ cao cấp, vợ chưa phải là đảng viên, hỏi vì sao, trả lời: đó là việc của chi bộ, tôi không dám có ý kiến. Như thế đâu đã đầy đủ trách nhiệm của một đồng chí, một người chồng!

Ngày nay, những trường hợp như thế chắc không còn. Từ khi đưa trẻ ra đời, từ nuôi nấng,

dạy dỗ, học hành cho đến khi chúng lớn lên, có bậc cha mẹ nào mà chẳng canh cánh bên lòng, rồi đây con cái ta ra đời, cuộc sống của chúng có được hạnh phúc, đầy đủ như mong muốn của ta không. Một chỗ đứng dưới ánh mặt trời, một vị trí trong xã hội, một đời sống khấm khá, dư dả, một công ăn việc làm không đến nỗi hẩm hiu, nỗi lo con cái chẳng của riêng ai, kể từ các chức sắc chóp bu, các bậc đại gia, cho đến lớp cán bộ thường thường bậc trung và những kẻ nghèo khó nhất. Ta đã vậy, đời con cái ta sẽ ra sao? Nỗi lo tương lai cho con cháu - nỗi lo thất ruột, gan của bậc cha mẹ, của con người, của kiếp người! Nỗi lo nhân thế, nhân sinh! Nhất là lúc này đây, thời kinh tế thị trường, trong cuộc cạnh tranh khốc liệt, mạnh thắng yếu thua, có được một cơ hội thăng tiến, thật không dễ dàng gì.

3. Nỗi lo cho tương lai con cái chẳng của riêng ai. Và cũng chẳng ai giống ai. *"Hy sinh đời bố, củng cố đời con"*. Đó là một câu thành ngữ mới xuất hiện. Lúc đầu nghĩ là nó tếu táo, theo hướng tiêu cực. Nhưng nghĩ rộng ra, đó là một sự thật nghiêm chỉnh và không chỉ hàm ý tiêu cực. Thì hãy nhìn quanh và nhìn thẳng vào mình. Chẳng phải là chúng ta đang sống đâu có

phải chỉ vì bản thân. Chúng ta sống, làm việc, chắt chiu dành dụm còn là (và có khi còn chính là) cho con cái của chúng ta. Thì thiếu gì cảnh bố mẹ đầu tắt mặt tối, chịu đựng bao nhiêu là khó nhọc, thiệt thòi mất mát, cốt chỉ để cho con cái sau này có được một cuộc sống tốt đẹp hơn, một cơ hội tiến thân đỡ nhọc nhằn hơn cha mẹ. Cá chuối mẹ khi đàn con đói còn dám quăng mình lên cạn, lấy cái mùi tanh tươi, nhót nhát của da thịt mình làm mồi cho kiến, chịu cái đau của hàng ngàn hàm răng kiến, để sau đó vật mình trở lại nước, dùng xác kiến làm mồi ăn cho đàn con. Xem ra thì nhiều bậc cha mẹ chúng ta ngày này có khác gì cá chuối mẹ nọ. Tôi đang làm việc, tuy chưa đến tuổi, nhưng tôi xin tình nguyện nghỉ sớm, để con tôi được thế chỗ. Ở nhiều cơ quan, đơn vị, chuyện cha truyền con nối nghề nghiệp mang sắc thái mới này, hôm nay đã thường thấy. Cũng chẳng có gì đáng băn khoăn. Một truyền thống gia đình cùng nghề lại hóa ra một nét đẹp của xã hội con người! Nhưng hẳn không phải là *nghề làm quan*!

Nhiều sự việc về hiện tượng *cả họ làm quan* dường như càng ngày càng được khai ra nhiều hơn ở nhiều nơi. Cũng có thể nói, kiểu dựa vào thế lực đương quyền của mình để lo sự tiến

thân cho con cái không phải là hiếm trong xã hội ta hiện nay. *“Con vua thì lại làm vua”*. Chuyện này thiên hạ nói đầy tai rồi. Tất nhiên, rất nhiều trường hợp đã được giải trình, đã được thanh minh. Nhưng nếu đã được giải trình, thanh minh thì trong mọi trường hợp cũng cần nhớ rằng, đã là người lãnh đạo, nhất là ở cương vị cao, thì đó là vấn đề nhạy cảm, cần phải cảnh giác, tránh xa.

Có câu chuyện cổ với nhan đề *Sửa dép ruộng dưa*. Chuyện kể rằng, vào mùa dưa sắp thu hoạch, nếu có việc phải đi qua ruộng dưa, dẫu dép có tụt thật, thì cũng cố mà đi qua, chứ đừng có mà cúi xuống sửa. Vì như thế là *trình thì ngay mà lý thì gian*, người ta dễ cho là mình tạo cơ để trộm dưa của người ta đấy ạ.

4. Hãy để cho con cái đi bằng chính đôi chân của mình. Báo chí thế giới năm 2015 đưa tin: 5 nhà tỷ phú giàu nhất thế giới là Mắc Giucobóc (Mark Zuckerberg), Bìn Ghết (Bill Gates), Uaren Búpphét (Warren Buffett), Yu Panglin, Bìn Lalan (Alwaleed Bin Lalal) đã tuyên bố hiến gần hết tài sản của mình cho công việc từ thiện, không phải để lại cho con cái. Tuyên bố hiến số tài sản 45 tỷ đôla Mỹ (99% tổng tài sản) của mình cho công việc thiện nguyện, Mắc Giucobóc viết



mấy dòng sau đây cho con gái: “Max, bố mẹ yêu con và cảm thấy mình có trách nhiệm rất lớn rằng phải tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn cho con và toàn bộ trẻ em”. “Nếu các con tài giỏi hơn tôi, chúng sẽ không cần tới số tiền này. Còn nếu chúng không đủ năng lực, gia sản của tôi sẽ chỉ làm hại chúng”. Đó là câu nói của tỷ phú Yu Panglin khi ông tuyên bố sẽ chuyển số tài sản trị giá 9,3 tỷ nhân dân tệ (2 tỷ đôla Mỹ) vào ngân hàng để làm từ thiện sau khi ông qua đời.

5. Tiến sĩ Lê Kiên Thành, con trai Tổng Bí thư Lê Duẩn kể lại trên báo *An ninh Thế giới* số 164 ra tháng 4 năm 2015 rằng: Trong tất cả các quyết định cha tôi đưa ra khi còn làm Tổng Bí thư, từ chuyện về giải phóng miền Nam cho đến cuộc chiến tranh biên giới phía Tây Nam và chiến tranh biên giới phía Bắc, ông đều quyết định với lòng yêu nước đến tận cùng. Cha tôi là người mà việc ông làm chỉ là bởi ông thấy đó là điều cần phải làm. Không bao giờ ông nghĩ đến những vụ lợi bản thân mình trong đó. Ông tâm sự: Được hy sinh cho dân tộc, cho Đảng là một hạnh phúc, chứ không phải là công lao. Người cộng sản chân chính thì không kể công với đất nước. Lê Kiên Thành cho biết: Trước khi mất, Tổng Bí thư Lê Duẩn nói với ông: Ba chết đi

không để lại cho con đồng xu nào. Có chăng là để lại cho con cái tiếng của ba.

Để lại cho con cái tiếng của ba. *Cái tiếng của ba!* Cái tiếng thom về cuộc đời, công lao, danh tiếng, phẩm giá của một nhân cách lớn trong lịch sử. Sự thật đúng như thế. Lê Kiên Thành cho hay, biết ông là con trai Tổng Bí thư Lê Duẩn, trong quan hệ đối tác và thường ngày mọi người đều tỏ vẻ vì nể và tin tưởng. Do đó, công việc của ông đã gặp nhiều thuận lợi.

*“Hố chết để da. Người chết để tiếng”*. Đó là một thành ngữ đúc kết kinh nghiệm dân gian và lẽ sống ở đời. Thay vì tranh chiếm một chức tước, một bổng lộc, một tài sản vật chất cho con cái, hãy sống và làm việc để lại tiếng thom trên đời cho con. Đó là thứ di sản tinh thần, là thứ của cải con cái được thừa hưởng một cách vinh quang, đầy kiêu hãnh, tự hào. Thác là thể phách còn là tinh anh. Cái tiếng thom của một con người sau khi mất đi - di sản tinh thần vô cùng quý giá để lại cho hậu thế, không gì so sánh được! Đó là một thứ của cải có khả năng tạo nên những giá trị mới lớn lao cho người được thừa kế.

## NỖI NHỨC NHỐI CHẰNG CỦA RIÊNG AI

**1.** Bộ Công an đã hoàn tất điều tra vụ án “Tham ô tài sản, rửa tiền” xảy ra tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vận tải Viễn Dương Vinashin; đồng thời chuyển hồ sơ đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao truy tố Giang Kim Đạt và đồng phạm chiếm đoạt gần 16 triệu đôla Mỹ. Giang Kim Đạt sinh năm 1977, vào làm việc tại Công ty này tháng 5-2006, khi mới có 29 tuổi, sau đó, tháng 8 cùng năm được bổ nhiệm Quyền Trưởng phòng Kinh doanh. Bị truy nã và bỏ trốn năm 2010, lúc anh ta sở hữu một tài sản khổng lồ, gồm khoảng 40 nhà biệt thự, căn hộ cao cấp, đất đai ở vị trí vàng, nhiều xe ô tô, khi mới 33 tuổi.

Nghe tin mà cảm phẫn. Cảm giác giống như khi biết đến các vụ đại án tham nhũng làm thất thoát tài sản hàng ngàn tỉ đồng của bè lũ Dương Chí Dũng ở Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam

(Vinalines), của mấy vị chóp bu Công ty Cho thuê tài chính II (ALCII)...

Những vụ đại án tham nhũng khiến xã hội phẫn nộ, lòng dân không yên, giảm sút niềm tin với Đảng. Không trách, giáo sư Trần Văn Giàu có lần đã nói: “Mình đã góp phần đánh bại những thằng đế quốc ngoại xâm sừng sỏ nhất thế giới. Vậy mà bây giờ đến bọn tham nhũng - nội xâm, mình đành bó tay. Tôi mà bắt được thằng tham nhũng, tôi bắn, nó ngã xuống, tôi lại dựng lên, bắn nữa”<sup>1</sup>.

2. Tuy nhiên, cùng với nỗi căm phẫn tột cùng bởi những vụ đại án tham nhũng, hiện đang tồn tại một thực tế nữa không kém phần nhức nhối. Đó là tình trạng tham nhũng vật gần như không phương cứu chữa. Đây là nỗi nhức nhối chẳng của riêng ai. Để được vào biên chế một cơ quan, một tổ chức, có người phải mất tới hàng trăm triệu đồng. Một nghiên cứu cho biết khoảng 10% lợi nhuận của các doanh nghiệp là dùng để lót tay các quan chức. Tình hình nghiêm trọng đến mức không một vị trí công tác nào, dịch vụ nào mà không cần lót tay. Kể từ con em được vào học

---

1. *Vinh quang nghề thầy*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2004, tr.135.

trường lớp tốt, bệnh nhân được bác sĩ giỏi phẫu thuật, người được vào công chức, được trúng tuyển... Người đi lót tay đã quá quen với việc này, “có ba trăm lạng việc này mới xong”, đã không còn kêu ca, phàn nàn. Vì sức chịu đựng trước vôi vỉnh đã tăng lên không còn giới hạn. Vì đa số những người lót tay, hồi lộ vật buộc phải làm để được việc và cho rằng tổ cáo không thể mang lại lợi ích gì, có khi lại đem họa vào thân.

Thật là một nỗi buồn khủng khiếp khi nhận ra, sống chung với tham những vật là thực tại của cuộc sống hôm nay.

3. Tháng 7-2015, Thủ tướng Anh Đavít Camorun sang thăm nước ta. Về vấn đề đầu tư, ông nói đại ý: Trên thế giới nước nào cũng có tham nhũng. Chúng tôi chọn nước có ít tham nhũng để đầu tư cho có hiệu quả. Xem ra, chống tham nhũng là việc của toàn nhân loại, là một việc vô cùng khó khăn. Khó vì như vụ Giang Kim Đạt, cơ quan an ninh bỏ ra công sức đâu có ít. Còn với tham nhũng vật, khó vì vụ việc đã phổ biến tràn lan đến mức gần như ai cũng có thể là nạn nhân và rất nhiều người đều có thể đóng vai thủ phạm.

Nghĩ lại, tôi bắt đầu biết “bôi trơn” từ năm 1986. Số là hồi đó, chúng tôi quá khó khăn về nhà ở.

Gia đình tôi gồm sáu người: vợ chồng, hai con, bà mẹ già và cậu em trai mới xuất ngũ chỉ ở trong 8m<sup>2</sup> nhà. Mẹ tôi là mẹ liệt sĩ. Vợ tôi là kỹ sư. Tôi là phó giám đốc một nhà xuất bản. Chúng tôi đã năm lần bảy lượt làm đơn xin cấp nhà nhưng vẫn không thấy tăm hơi. Sau rất nhiều lần dò hỏi, biết được người có trách nhiệm giải quyết, chúng tôi đã đến tận nhà anh này. Đến để hỏi han tình hình. Tôi nhớ lúc đó, các buổi chiều, ở hành lang nhà anh ta, chúng tôi ngồi trên cái ghế băng để chờ đến lượt vào như chờ xếp hàng vào khám bệnh. Nhìn chung, ai cũng có quà mang theo. Tôi cũng vậy. Tội nghiệp. Nghèo quá. Quà chỉ là chục bao thuốc lá Sông Cầu, Bông Lau được mua theo phân phối hằng tuần không hút gom lại. Có lẽ chưa nên gọi là hối lộ. Nhưng đáng nói là anh này nhận những bao thuốc lá đủ loại tội nghiệp đó một cách rất thản nhiên. Cuối cùng, sau rất nhiều lần có quà mọn như thế, bí bức quá, vì nghe tin là có quyết định rồi mà chưa nhận được, lại đúng lúc tôi có được nhuận bút một cuốn tiểu thuyết, thế là tôi liền lấy ra 400 đồng - khoảng 4 tháng lương chuyên viên 1 của tôi, cho vào phong bì đem đến nhà anh ta.

Mấy tháng sau, tôi nhận được quyết định cấp nhà ở Khu tập thể Thành Công. Thiếu tá,

nhà văn Tôn Ái Nhân biết chuyện, hỏi tôi: Có muốn lấy lại số tiền bôi trơn đó không? Tôi nói: Không. Vì cái được lớn hơn cái mất. Và lại, bằng chứng đâu? Tôi đến nhà anh ta, len lén để chiếc phong bì ở đầu bàn cùng cân chè móc câu rồi về, chứ có đưa tận tay cho anh ta đâu.

4. Chúng tôi thuộc lớp đảng viên, cán bộ trưởng thành từ cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, vốn không biết tới việc đưa tiền, quà để tranh thủ được sự giúp đỡ. Vậy mà hoàn cảnh đưa đẩy, rồi cũng quen dần. Thậm chí đã thành nếp.

Đi khám bệnh, nằm viện, tôi cũng có phong bì cho bác sĩ, y tá. Cán bộ địa chính đến đo đất để cấp sổ đỏ, tôi cũng có bao thuốc và mấy chục bạc lót tay. Ba tháng sau, thấy ông B hàng xóm cùng được đo một ngày mà đã được gọi lên lấy sổ đỏ, tôi hỏi, ông bảo: Đã đưa họ 300.000 đồng, tôi vội làm theo. Nộp đơn xin giấy phép làm nhà, nghe người ta mách, tôi cũng đưa phong bì cho cán bộ phường. Cán bộ phường nhận rồi gợi ý, nên đưa thêm một phong bì nữa nhờ anh ta đưa lên anh A ở quận. Nhà đang thi công, vật liệu tất nhiên là để ngốn ngang. Nghe tin cán bộ phường xuống kiểm tra việc cản trở giao thông, tôi vội đưa phong bì để khỏi bị lập biên bản.

Con trai tôi đang công tác tại một tỉnh xa, vợ đến tháng sinh con. Để được chuyển về một đơn vị cùng công ty cho gần nhà, con tôi phải đưa cho đơn vị đang làm việc 10 triệu đồng và đơn vị mới cũng 10 triệu đồng. Anh C. U bạn tôi có con tàn tật, phải “đi đêm” 36 triệu đồng để được hưởng tiêu chuẩn trợ cấp của Nhà nước. Hối lộ vài trăm triệu để được vào cơ quan này, công ty nọ là những chuyện thì thâm đây đó không ít.

Lót tay, bôi trơn, hối lộ vật đã thỏa mãn thói tham những vật. Việc này nó đã trở thành phổ biến trong sinh hoạt xã hội và làm ô uế cả môi trường xã hội. Kinh khủng quá, vì có người kể với tôi: Hối lộ 100 triệu đồng để vào làm y tá ở bệnh viện, một năm sau cô đã kiếm đủ số tiền đã mất. Hối lộ lại đẻ ra hối lộ. Cái vòng luẩn quẩn tồn tại đưa đạo đức và sinh hoạt xã hội vào vòng suy thoái, không lối thoát.

5. Thiết nghĩ, trong tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, dám nói lên sự thật, khuyến khích, bảo vệ cái đẹp, cái tốt và dũng cảm đấu tranh loại bỏ cái xấu là truyền thống của Đảng ta. Là đảng cầm quyền, chúng ta hoàn toàn có khả năng để giải bài toán khó này. Tham những vật đã phổ biến đến hàng cùng ngõ hẻm, thì cũng là mặt



trận có thể huy động tinh thần và sức lực tham gia của mỗi đảng viên. Chúng ta có thể ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn này một khi:

Mỗi đảng viên đề cao lòng tự trọng, quyết không có hành vi lót tay, hối lộ vật, coi đó là phẩm giá quan trọng và là hành vi góp phần tạo nên một môi trường sống xanh - sạch - đẹp cho xã hội. Mỗi người sạch, xã hội bớt một phần ô uế.

Mỗi đảng viên, ở bất cứ cấp, chức vị nào, kiên quyết không chấp nhận một hình thức hối lộ, dù là nhỏ nhất, giữ hai bàn tay sạch sẽ, tự mình là người cảnh sát của mình, là một trong những phẩm hạnh cao nhất của người đảng viên.

Mỗi đảng viên nêu cao tinh thần kiểm tra sát sao, đấu tranh dũng cảm, phê phán, tố cáo nghiêm khắc các hành vi nhận hối lộ, hối lộ ở ngay nơi sinh sống, làm việc của mình.

Mỗi chi bộ đảng, từ cơ sở đến Trung ương, thượng tôn pháp luật, trong lãnh đạo, chỉ đạo công việc hằng ngày, có sự nhạy cảm với các hành vi hối lộ và nhận hối lộ, xử lý kỷ luật nghiêm khắc với tệ nạn này, coi đó là một tiêu chuẩn của chi bộ trong sạch, vững mạnh. Xây dựng thể chế, pháp luật với phương châm: Cán bộ, công chức không thể, không dám và không

muốn tham nhũng. Cán bộ, công chức như thế, người dân đâu cần lót tay, bôi trơn để được việc? Chỉ khi đó, nỗi nhức nhối chẳng của riêng ai mới được thay bằng niềm vui của mỗi người, mỗi gia đình và của cả xã hội.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 12 năm 2016

## LỢI ÍCH NHÓM SUY NGHĨ TỪ MỘT BỘ PHIM VIỆT

1. Tháng 8 và 9 năm 2015, vào giờ vàng trên VTV1 các tối thứ Tư và thứ Năm, bộ phim *Khi đàn chim trở về* (phần 3) của đạo diễn Nguyễn Danh Dũng dài hơn 40 tập liên tục được công chiếu. Phim có nhiều tuyến truyện, nhưng trung tâm là cuộc đấu tranh để bảo vệ môi trường sinh thái ở một hạt kiểm lâm giữa hai tuyến nhân vật. Nổi lên trong đó về phía chính diện là Hạt trưởng Thành, Chi cục trưởng kiểm lâm Hùng, Trưởng công an huyện Tấn. Phía đối lập là mấy quan chức tỉnh. Vấn đề đặt ra là có hay không cho phép Công ty tư nhân An Việt do Giám đốc Kiều Loan, một đại gia, một con điểm thượng lưu thực hiện Dự án mở rộng lòng hồ Thủy điện Tà Lùng? Phía những con người chân chính kiên quyết phản đối vì nếu mở rộng lòng hồ thì sẽ tàn phá môi trường sinh thái. Còn bộ ba tướng - sĩ - tượng

Tạo - Đại - Kiểm thì phớt lờ những tác hại do Dự án gây ra, nhất quyết ủng hộ. Lý do rất đơn giản. Cả ba đều là những anh chàng háu gái và hám tiền. Họ, cả Công ty An Việt và mấy anh chóp bu nắm quyền đều được hưởng lợi lộc cực kỳ lớn từ việc này. Kết quả: tất nhiên ai cũng đoán được!

Như vậy là lợi ích của nhóm người này, gồm kẻ có tiền và người có quyền đã hình thành một liên minh, một nhóm có chung lợi ích. Nhóm lợi ích, gồm những kẻ cùng hội cùng thuyền, cùng một mục tiêu, cùng hành động, cùng phân chia lợi ích, giữa những kẻ có nhiều tiền với những người có quyền hành trong bộ máy đảng và nhà nước đã hình thành. Và bây giờ trở thành hình tượng cụ thể trong nghệ thuật.

TS. Vũ Ngọc Hoàng viết: Có tiền chuyển hóa thành có quyền lực. Có quyền lực chuyển hóa thành có tiền. Người có tiền sẽ có quyền lực. Người có quyền lực sẽ có tiền. Và từ đó họ cùng nhau hành động để có quyền lực và có nhiều tiền hơn. Đồng tiền và quyền lực tạo thành sức mạnh khổng lồ chế ngự đoạn tổ chức và xã hội.

2. Nghệ thuật phản ánh hiện thực hoặc ít nhất cũng có tính dự báo. Vậy thì hiện thực trong phim trên phản ánh điều gì và dự báo

điều gì? Cụ thể là trong bộ phim truyện này khi cả tiền tài và quyền lực hợp thành một nhóm lợi ích, một đồng lửa tạo thành bởi hai ngọn lửa tham vọng trở thành một liên minh ma quỷ thì họ đã tác oai, tác quái như thế nào?

a) Thực chất Dự án mở rộng lòng hồ Tà Lùng là cướp đất, cướp rừng của dân, tàn phá môi trường sinh thái, nhưng lại được họ tuyên truyền rằng đây là chủ trương của trên, vì lợi ích của cộng đồng, là một cách để chuyển đổi nghề nghiệp đem lại no ấm cho nhân dân(!). Nghĩa là nhân danh uy tín của cả hệ thống chính trị, quyền lực, núp dưới chiêu bài cao cả, họ thực hiện một cuộc lừa dối có quy mô lớn với người dân vốn sẵn lòng tin tưởng và còn ít hiểu biết.

b) Sẵn có “cây gậy” quyền lực trong tay, họ sẵn sàng sử dụng mọi biện pháp chuyên chế, bạo lực với những người không tán thành chủ trương của họ. Cấm đoán dân chúng tụ tập, khiếu kiện. Triệt hạ người không phe cánh. Sẵn sàng bắt bớ, giam cầm người chống đối. “Nhà nước có quốc pháp. Đứa nào chống đối thì gô cổ nó lại”. Đó là câu nói cửa miệng của nhân vật Tạo, Chủ tịch huyện.

c) Ý vào sức mạnh đồng tiền trong tay, họ liên tục dùng các lợi ích vật chất để thực hiện

việc mua bán danh dự, phẩm chất người khác. Nữ Giám đốc Kiều Loan tận tình săn sóc người cha ốm đau của Hạt trưởng Thành, hứa hẹn đưa ông đi Xingapo chữa bệnh, thu phục được lòng tin yêu của mẹ Hạt trưởng Thành, dùng bà để lung lạc ý chí của con trai mình. Thậm chí, để đạt được mục đích khát vọng tiền tài, kẻ có nhan sắc còn dùng cả thân xác mình để mê hoặc, “hối lộ”, mua chuộc người khác.

d) Thao túng quyền lực của cả hệ thống, họ không từ một thủ đoạn bẩn thỉu, một mưu ma chước quỷ nào, thậm chí sử dụng cả bọn lưu manh, côn đồ để đe dọa, hăm hại, làm liên lụy đến cả người thân của những người không theo họ.

3. Con người làm việc để mang lại lợi ích thỏa mãn nhu cầu của chính mình. Lợi ích cá nhân của mỗi con người là chính đáng nếu nó phù hợp với lợi ích quốc gia, dân tộc, góp phần vào lợi ích xã hội. Lợi ích của cá nhân như vậy cần được tôn trọng và được pháp luật và dư luận đạo đức ủng hộ.

Lợi ích nhóm thì mâu thuẫn với lợi ích chung của quốc gia, của cộng đồng. Vì quyền lợi ích kỷ, lợi ích nhóm sẽ gây tổn hại vô cùng nghiêm trọng đến lợi ích chung của đất nước.

Trước hết, với sự lên ngôi của đồng tiền, sự liên kết đen tối giữa đồng tiền và quyền lực, lợi ích nhóm hiển nhiên sẽ tạo nên một cơ cấu quyền lực dựa trên đồng tiền và như vậy là tạo nên một thể chế trái ngược hẳn với thể chế quyền lực thuộc về nhân dân, phản bội lại mục tiêu của cuộc cách mạng mà bao hy sinh xương máu của nhân dân mới giành được.

4. Đảng ta cũng đã sớm nhận ra nguy cơ của cái gọi là lợi ích nhóm này. Tại Hội nghị Trung ương 3 (khóa XI), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng công khai hóa và nêu lên sự cần thiết phải đấu tranh với sự xuất hiện của lợi ích nhóm.

Tất nhiên, như phản ánh và dự báo của bộ phim truyện đã cho thấy, chống lại cái nhóm lợi ích này không dễ dàng gì. Không dễ dàng là vì sao?

Trước hết là vì nó nhập nhằng không rõ chiến tuyến, không minh bạch rõ ràng trắng đen. Nó lập lòe ẩn hiện dưới rất nhiều chiêu bài, mặt nạ, nhân danh. Không phải ngay một lúc có thể vạch vôi, phân biệt, chỉ ra ngay được phải trái. Tuy nhiên, điều khó nhất vẫn là một khi lợi ích nhóm đã hình thành thì tức là nó đã thâm tóm được những sức mạnh lớn nhất của xã hội. Khó có một thế lực nào có thể đương cự nổi.

Truyện phim trên đã chứng tỏ điều đó. Người chống lại nhóm lợi ích lúc này bị đẩy vào thế yếu ớt, thậm chí bị cô lập, trắng tay vì bị tước hết khả năng kháng cự.

Dĩ nhiên nói như thế không có nghĩa là bó tay. Nhận dạng được nó, thấy được nguy cơ của nó là đã có khả năng chiến thắng nó hơn một nửa rồi. Và để chống lại nó thì cách tốt nhất vẫn là phải ngăn chặn từ khi nó còn trong trứng nước. Việc này, phải bắt đầu từ những người có quyền lực và phải có cơ chế kiểm soát quyền lực. Nhưng điều quan trọng nhất là người giữ các cương vị lãnh đạo từ Trung ương đến cơ sở, nhất là cấp cao cần phải hết sức gương mẫu, chống lại nguy cơ trên ngay từ bản thân mình. Và như vậy thì câu chuyện cũng sẽ giống như cái kết lạc quan của bộ phim. Lợi ích nhóm đã bị lên án và thất bại. Đàn chim lại trở về hát khúc ca chiến thắng trên sắc xanh của khu rừng đang vào độ tươi đẹp nhất của mùa xuân.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 1+2 năm 2017



## QUYỀN HÀNH VÀ SỰ LẠM DỤNG

“Ông ơi, nếu ông không bận, cháu muốn nhờ ông đem hộ cháu gói quà này tới một chị ở số nhà 175 phố Kim Hoa được không ạ?”. “Được quá đi chứ, ông về hưu rồi có gì mà bận!”. Vui vẻ, đến đúng địa chỉ cô cháu nhờ, tôi đưa tay đẩy cửa, bước vào.

- Này ông già, đi đâu đấy?

Nghe tiếng quát, tôi quay lại thì lừ lừ tiến tới trước mặt là một anh thanh niên ria con kiến, mặt sần sẹo, mặc áo xanh quần tím, đeo băng đỏ in hai chữ “Bảo vệ” màu vàng.

- Chào anh.

- Chào hỏi gì? Đi đâu mà vào đây?

- Báo cáo anh, cháu tôi nhờ đem cái túi này đến đưa cho chị ở số nhà này.

- Chị nào? Tên gì?

- Tên chị ấy ghi trên cái túi này. Để tôi đọc.  
Lê Thị Túy ạ.

- Ông là gì với chị ấy?
- Dạ! Tôi không là gì.
- Không là gì nghĩa là thế nào? Ra khỏi đây.

Giấy tờ tùy thân đâu?

Ồi giời! Lại còn giấy tờ tùy thân. Kiểm đâu ra giấy tờ tùy thân lúc này? Mà sao chỉ có việc còn con này cũng phải giấy tờ tùy thân? Chẳng còn cách nào nữa, tôi đành lui thủi ra về, lòng vô cùng hậm hực. Hậm hực vì đây đâu có phải là chuyện “thợ may ăn giẻ, thợ vẽ ăn hồ” như thói thường. Mà là kẻ có tí quyền lực đã lạm dụng làm điều sai trái vô lý, thậm chí lỗ lã đến như thế.

2. Con người ta ai cũng hám quyền lực. Từ anh gác cổng đến kẻ có chữ ký quan hệ đến quốc kế dân sinh. Vì sao thế? Vì quyền lực gây cho người ta ảo giác về sức mạnh tự thân. Vì con người, theo nghiên cứu của các nhà tâm lý học, sinh ra vốn đã mang các thói xấu như hám lợi, thích tranh đoạt, tính đố kỵ và lòng ham muốn. Quyền lực càng kích thích những thói xấu thâm căn cố đế. Vì sao nữa? Vì như Misen Phucô (1926 - 1984), nhà triết học Pháp khẳng định: “Trên thực tế, quyền lực có khả năng sinh sản. Nó sản xuất ra hiện thực... cùng những

nghi thức của chân lý”. Nghĩa là, quyền lực sinh lợi cho người nắm giữ nó. Tôi đã có quyền lực thì tôi sẽ lái mọi người hành động theo hướng có lợi cho tôi. Do vậy, quyền lực là ma lực. Nó gây nghiện cho con người như một loại ma túy. Quyền hành và sự lạm dụng thường đi đôi với nhau như một cặp bài trùng.

Lạm, theo định nghĩa của *Từ điển tiếng Việt*, có nghĩa là lấn vào, là quá giới hạn. Làm quá giới hạn quyền lực được phép cũng có thể do hiểu nhầm, do cấu thả, thiếu trách nhiệm, làm bừa làm ẩu, do thói ưa ban phát, gia ân, nhưng động cơ chính có thể khẳng định là do tư lợi. “Máu tham hễ thấy hơi đồng thì mê”. Cái lợi chi phối hành vi, làm lóa mắt người cầm cân nảy mực. Thủ phạm các vụ đại án tham nhũng từ nhỏ đến lớn như Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vận tải Viễn Dương (Vinashin), Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines), Công ty Cho thuê tài chính II... đều là các ông chủ lớn, lợi dụng chức quyền, làm sai chế độ, chính sách, “sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi”. Thành ra mới có ý kiến cho rằng mọi quyền lực đều dễ đưa đến đồi bại, thoái hóa. Quyền lực tuyệt đối thì càng dễ đi

đến đòi bại, thoái hóa một cách tuyệt đối. Quyền lực là con ngựa bất kham. Không biết giữ chặt dây cương hàm thiếc là nó phóng quá giới hạn đường biên cho phép ngay.

3. Các dữ kiện trên hiển nhiên dẫn đến một hệ luận quan trọng: Mọi quyền lực phải được kiểm soát. Kiểm soát bằng gì? Bằng thể chế, quy định, pháp luật nghiêm khắc, chặt chẽ. Một nhân viên hãng Sữa Abbott Hoa Kỳ cho đăng quảng cáo sữa này giúp trẻ thông minh, tức là nói quá giới hạn ưu điểm, lập tức bị hãng này sa thải. Những vụ việc sai trái gây phẫn nộ trong dư luận về công tác tổ chức - cán bộ gần đây xảy ra ở Bộ Công Thương và một số địa phương là những ví dụ minh chứng quyền lực đã bị thao túng không giới hạn như thế nào. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho biết phải “nhốt” quyền lực vào “lồng” pháp lý, nghĩa là phải kiểm soát quyền lực, khống chế được quyền lực.

4. Tuy nhiên, ai cũng biết thể chế, quy định pháp luật là do con người làm ra và con người chính là chủ thể thực hiện. Vì vậy, nhất thiết phải quan tâm đến con người - chủ thể cầm cây gậy quyền lực. Mà con người, cuối cùng thì vẫn

là con người trong tính hiện thực của nó. Nói như C. Mác, con người muốn tồn tại trước hết phải có ăn, có mặc, sau đó mới nói đến chính trị, đạo đức. Không thể nhìn nhận con người dưới lăng kính lý tưởng hóa. Con người được định nghĩa như một sinh linh chưa hoàn thiện. Con người cần phải cảnh giác trước con người. Đặc biệt là trước con người nắm quyền lực. Họ cần được giáo dục, kiểm tra thường xuyên trong tổ chức đảng, nhà nước, trong gia đình, trong xã hội. Mặt khác, nắm quyền lực trong tay, những người này phải hiểu đây là vinh dự được nhân dân ủy quyền và hoạt động của họ chỉ có một mục đích cao cả là phụng sự lợi ích của cộng đồng, tuyệt đối không phải là cơ hội để thỏa mãn dục vọng cá nhân. Đã mang danh người đảng viên thì lẽ đương nhiên là phải có những phẩm chất của danh hiệu cao quý đó. Đã được nhận vinh dự là người đứng đầu của tổ chức, tập thể, hơn ai hết phải là con người tỉnh táo, có lương tri, biết đâu là giới hạn, là đường biên không thể vượt qua. Cũng trong tinh thần đó, trong công tác tổ chức - cán bộ, điều rất quan trọng là tuyệt đối không để quyền lực rơi vào tay những người không có nền tảng tri thức,

thiếu đạo đức, háo danh, hám lợi, cầu thả, vô trách nhiệm... Trách nhiệm này trước hết thuộc về những người làm công tác tổ chức - cán bộ và người đứng đầu cấp ủy.

*Tạp chí Xây dựng Đảng, số 4 năm 2017*

## NGHỆ THUẬT SỐNG CHUNG

Tôi trình trọng nâng trên hai tay chiếc chén sứ. Những tưởng anh bạn tôi mới ở Nha Trang ra chơi sau hơn hai chục năm gặp lại sẽ xuýt xoa thú vị lắm đây. Bởi đích thị đây là chén trà Tân Cương (Thái Nguyên) chính hiệu rồi. Trông nước xanh trong thế kia, hương thơm của nó thì lẫn vào đầu được. Hớp một ngụm nho nhỏ, nuốt một hơi nhè nhẹ, hẳn là sau vị chát đặc trưng sẽ thấy dư vị ngòn ngọt ở nơi cổ họng rồi. Vậy mà tôi đã tên tò và chung hửng. “Ông có trà Cung đình Huế không?” - anh bạn tôi khe khẽ - “Cho mình một chén. Mình nghiện thứ đó. Còn như thứ trà quý bạn có nhã ý đãi mình thì nói thật, mình kỵ nó từ lâu rồi”.

Con người ta là một sinh vật luôn đi tìm và tôn thờ khoái lạc. Nhưng, cảm quan khoái thú mỗi người một kiểu khác nhau. Con người về đại thể là giống nhau, nhưng tiểu dị thì vô kể. Như về cái ý thích trong ăn uống chẳng hạn.

Nên mới có ẩm thực của người Việt, người Triều Tiên, người Thái. Nên mới có chuyện người Việt xa quê thì “nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương”. Những điều ấy hẳn không còn mới mẻ gì. Nhưng, điều cổ giáo sư, tiến sĩ Vũ Tuyên Hoàng, người giữ chức Chủ tịch Hội hữu nghị Việt - Nhật mười bốn năm ròng, nói với tôi điều sau đây hẳn là nhiều người còn chưa biết: “Người Nhật rất không thích cơm gạo Dự, gạo Tám thơm của ta. Đặc biệt là hương thơm của các loại gạo mà ta quý trọng. Phải khử mùi hương ấy đi họ mới chịu ăn!”. Thế mới biết cái ta thích, ta yêu chưa hẳn là cái người khác yêu thích. Điều hiển nhiên trên đây càng được khẳng định khi ở công trình khoa học vĩ đại về bản đồ gien người, ta được biết mọi người đều có số gien giống nhau lên tới 99,9%, cũng có nghĩa là giữa con người với con người còn có số gien khác nhau rất nhỏ, chỉ một phần nghìn.

Tiến sĩ Hồ Ngọc Đại viết: “Chỉ một phần nghìn thôi thì cũng vẫn là mình, trong sự khác biệt Trời dành riêng cho mình!”. Ấy thế! Điều này quan trọng ở những hệ luận rút ra. Rằng, tuy con người có một mẫu số chung, nhưng mỗi người vẫn là một con người cụ thể, xác thực.



Rằng, chớ nghĩ mọi người đều phải giống mình, cái mình thích người khác cũng phải thích. Biện chứng của cái chung và cái riêng đặt ra yêu cầu: Mỗi người hãy là mình, đồng thời là một biểu hiện rực rỡ, độc đáo của toàn thể con người, nhân loại! Và hệ quả của câu chuyện sẽ phải là: Tôi tôn trọng giá trị khác biệt của người khác để người khác tôn trọng giá trị khác biệt của tôi. Nenson Mandela, lãnh tụ đấu tranh chống chủ nghĩa Apácthai, nguyên Tổng thống Cộng hòa Nam Phi nói: “Bất cứ ai muốn phát biểu đều có thể nói. Đó là dân chủ trong hình thức thuần túy nhất”. Dân chủ - cơ sở của khối đoàn kết thật sự trong Đảng. Tôi có thể không đồng ý với anh, nhưng tôi sẽ bảo vệ cho đến chết quyền anh được nói những điều đó. Đó là câu nói nổi tiếng của I. Kan, triết gia Đức. Còn theo A. Anhxtanh: Một cộng đồng lành mạnh là một cộng đồng gắn liền với tính độc lập của những cá thể. Bởi vì, nhà bác học thiên tài khẳng định: Tất cả đều được tạo dựng bởi những cá thể sáng tạo (người tìm ra cách dùng lửa, cách trồng trọt, phát minh ra đầu máy hơi nước...).

2. Như trên đã nói, con người ngoài mẫu số chung, do cùng một cộng đồng lịch sử, một quan niệm, một lý tưởng... còn là những cá biệt đến

tận cùng. Sự khác biệt tất nhiên dẫn đến mâu thuẫn và bộc lộ ra bằng thái độ ghen ghét, đố kỵ giữa người này với người nọ. Chẳng hạn hai người vốn là bạn bè, đồng chí, cùng là người lương thiện cả, nhưng ganh ghét, đố kỵ về tài năng, quyền lợi, hưởng thụ, thậm chí có khi chỉ từ những nguyên cớ li ti. Đó là thói thường tình: Thua thầy một vạn không thể thua bạn một ly. Xử lý chuyện này thế nào? Khó lắm. Và xem ra, không thể có cách nào hơn là nhịn nhường.

Hồi trẻ, tôi dạy học ở một làng đồng bào Dao. Ở đây không bao giờ có chuyện hai nhà hàng xóm cãi cọ, chửi rửa nhau. Vì sao? Vì nếu thấy có điều bất bình với nhà bên cạnh thì lập tức nhà bên này dọn đi nơi khác ở! Nghe tôi nói đến giải pháp dọn nhà, bạn tôi lắc đầu:

- Ở thành phố, không thể bỗng chốc dọn nhà đi được. Cùng một cơ quan, không thể một lúc xin chuyển đổi đi nơi khác được.

- Nhưng có thể gọi đó là phương pháp *lánh mặt đi* để khỏi gây tức giận cho mình.

- Được! Ngoài ra?

- Có thể áp dụng phương pháp nửa tạm gọi là *giải tỏa*, chẳng hạn, ta có thể tìm gặp bạn tri âm để xả tất cả nỗi lòng mình. Như tôi với anh vẫn thường gặp nhau đấy.

3. Thế còn trường hợp gặp phải kẻ độc ác, vô lương chuyên gây sự để tàn hại người tử tế? Chủ nhật, như thường lệ, ông Thăng và ông Ban lại gặp nhau. Họ là bạn đồng thanh tương khí, gần đây lại gắn kết với nhau vì cùng cảnh ngộ. Tuần vừa rồi, ông Thăng bị một gã trước đây là đồng môn bêu riếu một cách vô căn cứ trên báo là dốt nát. Còn ông Ban thì do thấy ông thành công liên tiếp mấy công trình nên một kẻ trước kia bị ông kỷ luật vì tham nhũng nay trả thù ông bằng cách vu cho ông kỳ án ngoại tình.

- Anh có trả lời kẻ bôi nhọ mình không?

Ông Thăng hỏi ông Ban. Ông Ban đáp:

- Một người đi xe đạp, bỗng bị một tên côn đồ đi xe máy đằng sau tông phải, ngã xuống. Không một lời chửi bới, người nọ đứng dậy, phủi bụi, tiếp tục đạp xe đi. Một tai nạn dọc đường. Tôi học người nọ!

- Đó là sự nhẫn nhịn? Ông Thăng nói: Nhưng theo tôi, nhẫn nhịn không phải là mục đích. Mà chỉ là phương sách. Có đúng không?

- Tôi nghĩ, đó không phải là nhẫn nhịn. Đó là kết quả của sự từng trải. Tôi là một căn nhà có nhiều căn buồng. Tôi có thể chứa đựng được tất cả các cung bậc tâm trạng: vui sướng, đau đớn, oan khuất. Tất cả đều gia nhập vào vốn liếng

ting thần đòi tôi. Còn bây giờ, anh Thắng, anh hãy nói rõ hơn ý tưởng: nhẫn nhịn chỉ là phương sách?

- Người xưa có câu nói: *"Tiểu bất nhẫn tắc loạn đại mưu"*. Nghĩa là không nhịn được điều nhỏ sẽ gây rối loạn, làm hỏng mưu to, việc lớn. Nhà nho quân tử xưa nói: Con chó cắn càn. Tên lưu manh chửi bậy. Gã hàng xóm vay không trả. Kẻ đồng nghiệp phản trắc. Tất cả chỉ là những kẻ tiểu nhân, tức với nó thì tức cả ngày.

- Đúng! Tôi nghĩ, điều quan trọng là đừng để mình nổi giận. Nói chữ tức là phải quản lý cơn cáu giận của mình. Cáu giận vừa hại sức khỏe, vừa mất thì giờ, vừa làm nhiều loạn tâm tính và tiến trình công việc.

4. Thế còn với người có tư tưởng không đồng nhất với mình?

Câu chuyện hình như đã chuyển làn. Quả nhiên, ông Thắng vừa đặt vấn đề, ông Ban đã trầm ngâm:

- Chà, vấn đề này đặc biệt đây. Vậy ý kiến của bác?

- Tôi ấy à? Tôi nói từ kinh nghiệm dân gian. Người Dao có câu: Đã ăn bát com gạo cũ rồi, còn nửa bát tôi xin ăn nốt.

- Nói thế là tôi hiểu ý bác rồi.

- Xin hiểu cho, chúng ta không phải là người bảo thủ. Vì vậy, thái độ đầu tiên của ta là không vội vàng phủ định họ, thậm chí tôi còn biết lắng nghe và gạn lọc.

- Chính xác! Ông Ban nói như reo. Ông Thăng hạ giọng:

- Như vậy sẽ là thế này. Lắng nghe, gạn lọc, điều chỉnh rồi thấy đã đúng thì cứ ngạo nghễ như mặt trời tự phát sáng, như trái đất tự quay. Không hoang mang, dao động. Thậm chí trước cái đối lập quyết liệt lại càng phải thăng hoa về mặt tinh thần và sử dụng phương pháp khống chế, nghĩa là một khi y làm già thì ta càng làm tới để lấn át y đi! Đó chính là bản lĩnh chiến sĩ của ta!

Hai người bạn cười vang. Sống quả là cả một nghệ thuật lớn!

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 5 năm 2017

## PHÁP LUẬT VÀ ĐẠO ĐỨC

**1.** Đọc thường xuyên Tạp chí *Xây dựng Đảng*, trộm nghĩ chuyện đề bạt cán bộ dựa trên mối quan hệ bè cánh cùng lợi ích và tình cảm gia đình “CCCC” (con cháu các cụ), đặc quyền, đặc lợi bị lên án nhiều. Trung ương cũng thực hiện nhiều biện pháp phòng tránh, tưởng cũng đã bớt rồi. Vậy mà gần đây lại rộ lên mấy vụ, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phải trực tiếp cho ý kiến chỉ đạo nghiêm khắc xử lý. Chuyện rất đáng buồn và rất đáng xấu hổ.

Một cán bộ mắc lỗi lầm nghiêm trọng gây ảnh hưởng rất xấu đến kinh tế - xã hội mà bước thăng tiến “đăng vân giá vũ” cứ vùn vụt như điều gặp gió. Hết dự kiến cán bộ nguồn cấp bộ lại phó chủ tịch tỉnh và đại biểu Quốc hội! Con trai một cán bộ cao cấp sau khi đã để thua lỗ vài trăm tỷ đồng ở đơn vị cũ, lại được đề bạt vào vị trí lãnh đạo cao của một đơn vị kinh tế lớn...

Lâu nay, những chuyện tương tự vẫn xảy ra thường xuyên và phổ biến dù âm thầm ở khắp

mọi nơi. Có điều chưa lộ sáng và vì quá nhàm nên cũng chẳng gây xôn xao nhiều. Nói thế đâu phải ngoa ngôn, phóng đại. Vì sự việc tuy phạm vi ảnh hưởng to nhỏ khác nhau, nhưng có thể nói, tất cả đều cùng một dạng thức. Nghĩa là, người có quyền thì ỷ thế, vừa bất chấp thể chế, quy tắc, vừa gian ngoan lựa chiều quy chế, quy trình, bằng mọi thủ đoạn để bặt, cất nhắc người cùng cánh hẫu, cùng lợi ích và con em, người thân trong gia tộc, họ hàng vào các vị trí béo bở để thu lợi bất chính.

Những chuyện như thế chẳng giấu được ai. Người ngoài cuộc và dân chúng đều biết, thậm chí hằng ngày vẫn xì xầm vanh vách từng chi tiết. Nhưng cuối cùng thì tất cả cũng chìm vào im lặng. Vì sao? Vì có phát hiện, có nói tới cấp có thẩm quyền thì vài ba vụ đã chứng tỏ họ cùng một giuộc bao che cho nhau, nên cũng chẳng đi đến đâu. Thôi thì “măckê nô” (mặc kệ nó). Vì dính vào tổ kiến lửa vừa mất thời gian, vừa rắc rối, có khi chẳng phải đâu cũng phải tai. Vì kẻ có quyền làm điều sai trái thì vốn đã khôn ngoan, đầy đủ lý lẽ để biện hộ tội lỗi, thậm chí đầy đủ sai, ngoa, tàn bạo, sẵn sàng dựa vào cây gậy quyền lực gây hại cho người dám tố cáo, phanh phui. Vì sao nữa? Vì lâu nay trong các cơ

quan đảng, nhà nước vốn thịnh hành một “nếp sống” nề nang, thiếu nguyên tắc, không dám đấu tranh thẳng thắn, cuối năm tất cả đều là lao động tiên tiến, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ nên chẳng có cơ gì để nói họ không đủ tiêu chuẩn để đề bạt (!). Và như vậy, câu chuyện rất đáng buồn và rất đáng hổ thẹn này cứ lặp đi lặp lại đã quá lâu, trở thành một căn bệnh kinh niên, không thuốc nào chữa được! Nhà triết học G.V.Ph. Hêghen (Đức) đã nói: “nó vô lý nhưng nó tồn tại, nên nó hợp lý”.

2. Mấy sự kiện gần đây lộ sáng đã dậy lên một làn sóng công phẫn trong dư luận. Người ta đặt câu hỏi: Không có chỗ dựa lưng thì làm sao những người mắc khuyết điểm nặng lại thoát được tội, chứ đừng nói tới chuyện leo cao, chui sâu? Tại sao cả một hệ thống tổ chức đảng, nhà nước như thế mà công tác cán bộ lại có thể tùy nghi như thế, khác nào con voi chui lọt lỗ kim?

Vậy khắc phục thế nào đây? Phải “nhốt” quyền lực vào trong “lồng” thể chế, quy tắc như Tổng Bí thư khẳng định. Từ “nhốt” rất hay. Nghĩa là quyền lực phải bị kiểm soát bằng quyền lực. Quyền lực nào cũng có hạn định của nó. Vượt quá biên độ là phạm luật. Vì vậy,



giải pháp sẽ là gì? Là phải gấp rút hoàn thành thể chế, quy tắc, luật lệ để kiểm soát quyền lực. Và cùng với điều quan trọng ấy, là tạo lập một nếp sống dân chủ, thẳng thắn trong sinh hoạt của các cơ quan công quyền và tăng cường sự kiểm tra chặt chẽ của các tổ chức xã hội, của nhân dân...

3. Tuy nhiên, tất cả những giải pháp trên vẫn chưa đủ. Nhớ lại những năm 60, 70 thế kỷ XX, tôi làm thư ký cho đồng chí Trường Minh, Bí thư Tỉnh ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Suốt hơn mười năm ở cương vị này, đồng chí Trường Minh luôn là một cán bộ lãnh đạo gương mẫu về mọi mặt, kể cả phương diện quan hệ với đồng chí và gia đình. Vợ đồng chí là chị Hữu, hồi trẻ, nhiều lần chi bộ nhận xét, thấy không đủ tiêu chuẩn kết nạp Đảng, hỏi ý kiến đồng chí, đồng chí vui vẻ đáp: "Tôi hoàn toàn tin tưởng ở nhận xét của tập thể chi bộ. Đề nghị các đồng chí giúp đỡ cô ấy tiến bộ". Tôi là thầy giáo của Tiến - con trai đồng chí, có nhận xét bất cứ điều gì về cháu, đồng chí không bao giờ tỏ ý bênh vực, nói tốt cho con. Đến tuổi, Tiến cũng nhập ngũ như mọi thanh niên. Các con đồng chí đều sống tự lực, nay tất cả đều đã trưởng thành, trở thành những người tốt của xã

hội. Những cán bộ lãnh đạo như đồng chí Trường Minh, kể từ trước đến nay, trong Đảng ta thật không hiếm! Hồi đó nào đâu đã có đầy đủ các quy trình, quy tắc chặt chẽ để “buộc tay” các đồng chí ấy, để “nhốt” quyền lực của các đồng chí ấy, không cho phép các đồng chí ấy vun vén lợi ích riêng tư? Nào đâu hồi đó đã có nhiều bộ luật được Quốc hội liên tiếp ban hành như ngày nay. Nào đâu hồi đó các tổ chức quần chúng đã có sự kiểm tra, giám sát gắt gao mỗi hành vi quyền lực của các đồng chí ấy. Vậy mà họ đã và vẫn thực sự là những người chính trực, “quân pháp vô thân”, không ý thế quyền lực làm sai lệch sự thật khách quan, không ý vào đặc quyền để thu đặc lợi, trong sáng từ trong tư cách đến hành vi, xứng đáng là chỗ dựa, là niềm tin tưởng của nhân dân.

V. Huygô, nhà văn lớn của nước Pháp nói: *Với nhân dân, quyền lực duy nhất là luật pháp. Với cá nhân, quyền lực duy nhất là lương tâm.* Lương tâm! Hoàn toàn không duy tâm! Lương tâm là luật pháp của mỗi cá nhân. Lương tâm về bản chất là cái đã có sẵn trong đáy lòng con người. Cái đã in sẵn, đã có sẵn trong trái tim con người! Tôi không làm điều xấu xa không phải vì tôi sợ bị chê cười. Không phải tôi sợ

pháp luật, không phải tôi bị thể chế quy định. Không! Đạo nghĩa làm người, tư cách người cộng sản buộc tôi phải làm vậy. Không làm như thế tôi xấu hổ với lương tâm. Tôi cần rút lương tâm nếu tôi làm điều sai trái. Tôi không làm điều sai trái là vì con tim tôi mách bảo tôi cần phải như thế. Lương tâm! Đạo đức! Người có lương tâm, đạo đức thì biết xót xa từng đồng tiền của dân. Có lương tâm, đạo đức thì người có quyền lực kiểm chế được dục vọng xấu xa. Có nó thì luật pháp, thể chế, quy trình sẽ không bị bẻ queo, không bị lợi dụng. Có nó thì luôn có ông quan tòa nghiêm khắc lúc nào cũng hiện diện ở trong mình.

Có lương tâm, đạo đức bên cạnh thượng tôn luật pháp, thể chế thiết tưởng mới đủ điều kiện để con người và xã hội trở nên tốt đẹp.

*Tạp chí Xây dựng Đảng, số 6 năm 2017*

## SỨC MẠNH CỦA ĐỒNG TIỀN VÀ NĂNG LỰC CHỐNG TRẢ

**1.** Truyện cổ nước Trung Quốc kể rằng, đời nhà Đường có vị quan huyện tên là Trương Đình Thường thụ lý một vụ trọng án. Đương sự là kẻ hào phú đã dùng tiền hối lộ để chạy tội. Lần thứ nhất, y đưa tám ngàn phiếu 3 vạn quan. Tám ngàn phiếu bị xé tan. Lần thứ hai nâng lên 5 vạn quan, tám ngàn phiếu cũng chung số phận lần trước. Lần thứ ba trên hồ sơ vụ án xuất hiện tám ngàn phiếu 10 vạn quan. Và kết quả là Trương Đình Thường ôm đầu mà than rằng: Trời! Đến 10 vạn quan thì thần tiên cũng mua được, làm gì còn việc khó trên đời mà không làm nổi. Nếu ta tiếp tục xử vụ này, e là tự chuốc họa vào thân!

Tiền thật sự là có sức mạnh siêu thường! Nhưng như thế, liệu có năng lực nào chống đỡ lại được không, nhất là khi nó là đồng tiền hối lộ, đồng tiền mua chuộc, đồng tiền đen? Khó

lầm đấy nên những năm gần đây tham nhũng đã trở thành nỗi nhức nhối của toàn xã hội, là giặc nội xâm, là quốc nạn đe dọa đến sự sinh tử tồn vong của chế độ. Khó nhưng không có nghĩa là những người chân chính không thể chống lại được nó!

2. Cô B. T là Tổng Giám đốc Công ty Thời trang EMIGO thuộc tập đoàn VINGROUP. Khi tôi hỏi: “Trong quá trình kinh doanh, có bao giờ cô đối mặt với cám dỗ siêu lợi nhuận?”. Cô đáp: “Nhiều chứ anh!”. Tiếp lời, cô khẳng định: “VẬY mà tôi không một lần sa ngã”. Tôi gật đầu tỏ ý tán phục và hỏi tiếp: “VẬY bằng sức mạnh nào?”.

*Thứ nhất*, cô nói, con người ta bất cứ làm nghề gì, từ chính trị, kinh doanh đến công nhân, nông dân, ai hằng ngày cũng phải có một hình thái lao động nào đó để kiếm tiền sinh sống. Không có tiền thì làm sao mà sống được. Nhưng lao động để có tiền phải có điều kiện. Điều kiện đó là gì? Đại thể là phải có kỹ năng, phương tiện, kinh nghiệm, kỷ luật, quy tắc. Ví dụ, ở Công ty Nestlé mà tôi có dịp cộng tác, họ có một bộ luật gọi là *Code of conduct* (*Quy tắc ứng xử*) gồm cả trăm chi tiết quy định ứng xử rất tỉ mỉ, chặt chẽ cho các nhân viên. Chẳng hạn,

nhân viên chỉ được phép nhận quà biếu của khách hàng trị giá dưới 50 đôla Mỹ. Hơn thì phải nộp lại công ty. Chẳng hạn, nghiêm cấm nhân viên đi ăn với quan chức nhà nước dưới bất cứ hình thức nào. Chẳng hạn, với bạn bè đã có từ trước, một khi đã vào làm việc ở công ty thì vẫn có thể duy trì quan hệ tình cảm nhưng không được có quan hệ về công việc... Biết sợ! Biết tuân theo những quy định như thế là một biện pháp để trụ vững trước sức mạnh cám dỗ của đồng tiền.

*Thứ hai*, để không bị lung lạc trước sức mạnh của đồng tiền, phải có đầu óc tỉnh táo và phải được truyền thụ cho nhau kiến thức và kinh nghiệm sống. Ví dụ: Một côngtenno vải thường có giá là 2,5 tỷ đồng. Nay hãng nhập khẩu nọ chào hàng mình giá 3 tỷ đồng. Sau đó là “em biếu chị 500 triệu đồng”. Biết ngay rằng nó lấy mớ nó rán nó. Nó chẳng thiệt hại gì. Nó chẳng tốt gì với mình. Và như thế mình là kẻ ăn cắp, đồng lõa với kẻ cắp! *“Chỉ có miếng pho-mát trong bấy chuột là không mất tiền!”*. Một ví dụ khác. Tôi đi đặt may quần áo đồng phục cho 2.000 công nhân. Nhà may nọ chào hàng: Lẽ ra, bộ quần áo này có giá 195.000 đồng, nhưng em sẽ tính là 200.000 đồng rồi biếu chị 5.000 đồng. Người

nông nổi tặc lười: Bõ bèn gì! 5.000 đồng bằng tiền mua mớ tép cho mèo! Có biết đâu, 5.000 đồng nhân với 2.000 bộ là bao nhiêu triệu đồng! Người phương Tây gọi đó là *cảm xúc ảo huyền của đồng tiền lẻ*. *Sức mạnh chết người của đồng tiền lẻ*. Nó gây cho người phạm tội cái huyền hoặc ảo giác là mình chỉ chấm mút tí ti chứ đâu có phải là đồng tiền dơ bẩn, đâu có phải là ăn cắp!

Chống trả sức mạnh siêu thường của đồng tiền bằng gì nữa? Bằng luật pháp. Bằng sự minh bạch công khai về ngân sách thu, chi. Bằng việc kiểm tra thường xuyên công việc có quan hệ đến đồng tiền. Bằng việc giám sát, dõi theo những biến động hằng ngày trong sinh hoạt đời thường của đồng nghiệp để kịp thời phát hiện và ngăn chặn.

Thêm nữa, quan trọng không kém là hãy tìm mọi cách để nâng cao, cải thiện mức sống vật chất của con người. Đói ăn vụng, túng làm càn. Để đói thì cừ non cũng có thể biến thành chó sói!

Tất cả những điều trên dù thế nào cũng không thể quan trọng bằng điều cốt yếu sau đây - Cô B. T nói tiếp và nhấn mạnh: Anhxtanh, bác học thiên tài, người được trao giải Nôben Vật lý năm 1921, nói: *Theo nghĩa triết học, tôi*

không tin vào từ ngữ này, vào sự tự do của con người. Ai cũng hoạt động không những do sức ép bên ngoài, mà còn cho một tất yếu bên trong. Cái tất yếu bên trong ở đây được hiểu là gì? Là nền tảng đạo đức của con người. Là sự ngay thẳng trung thực lâu ngày đã thành dày kén trong lòng từ thuở ấu thơ. Là sự nhận biết tính hai mặt sắp ngửa của đồng tiền. Là cái nhạy cảm của con người trong sạch khi tiếp xúc với cái nhơ bẩn, gian trá, đê tiện. Là cái ngạo nghễ về phẩm giá của con người. “Phú quý bất năng dâm. Bần tiện bất năng di. Uy vũ bất năng khuất” (Tạm dịch nghĩa là: Giàu sang không thể cảm dỗ, nghèo khó không thể chuyển lay, quyền uy không thể khuất phục). Là tấm áo giáp dày dặn, không một mũi tên độc nào có thể xuyên thủng.

Đối với người cán bộ, đảng viên, nhất là những người giữ cương vị lãnh đạo, quản lý, thì những ngạo nghễ về phẩm giá con người này càng cần phải có trong mỗi người hơn bao giờ hết. Có, trước hết để giữ mình thanh sạch, sau để giúp người khác thanh sạch, tiếp sau nữa mới đến làm tròn chức trách, nhiệm vụ Đảng và dân giao phó. Quan trọng nữa là những người làm công tác cán bộ phải có con mắt tinh đời nhận biết, lựa chọn những người có “cái tất yếu



bên trong” ấy để tham mưu, đề xuất sử dụng. Và quan trọng hơn, chính những người làm công tác cán bộ cũng phải vững vàng “cái tất yếu bên trong” được xem như tiêu chuẩn số 1 của họ vậy.

*Tạp chí Xây dựng Đảng, số 7 năm 2017*

## LỜI NÓI DỐI BÔI TRƠN

**1.** Cô A. D, một nhà báo có tài ra cuốn sách đầu tay. Đó là một cuốn tản văn gồm 50 bài. Tâm hồn thanh nữ trong trẻo. Cảm nhận cuộc sống tinh tế. Văn chương mềm mại. Sách ra, nhiều anh trai khen. Có anh trên mạng còn hứa sẽ tái bản vài trăm bản. Bình luận trên mạng cũng rôm rả. Tiếc cái lúc này thị trường sách quá ồ ạt. Cuốn sách lọt thỏm trong bể sách. Một ngàn cuốn bán mãi không hết. Mà cô A. D thì hy vọng cuốn sách sẽ là một thắng lợi về tinh thần lẫn vật chất. Bỏ ra gần chục triệu đồng đầu tư để in chứ có ít đâu.

Chị họ cô một hôm đến chơi, thấy cuốn sách chất thành từng bó lớn trong phòng, liền hỏi, rồi lấy một cuốn đọc. Đọc được chừng chục trang, reo: “Sách hay thế này sao lại không bán được là thế nào. Để chị mua năm mươi cuốn biếu bạn bè, họ hàng”.

Nửa năm sau, A. D đến nhà chị chơi. Nhân lúc chị họ vào bếp nấu ăn để đãi cô em, A. D

tình cờ ngó xuống gầm giường, thấy một cái túi vải hoa bám đầy bụi bặm và kéo nó ra. A. D giặt mình, mặt tái mét, năm mươi cuốn tản văn của A. D vẫn còn nguyên, có cuốn bị gián nhấm mất một phần gáy. A. D muốn khóc, nhưng cố nín. Cô gọi điện hỏi tôi, tôi không biết nói thế nào. Nghĩ mãi, đành dẫn F. Nítxo (1844 - 1900), nhà triết học người Đức, thay câu trả lời: *Con người còn ở mức không thể sống được nếu thiếu dôi trá.* (Vi) *Con người không thể sống với chân lý được, chân lý sẽ là quá nhiều, không thể mang (hết) được. Bạn cần dôi trá, nói dôi theo cách tinh tế, để làm cho tron tru hệ thống của bạn.* “Em đẹp quá!”. Đó là lời nói dôi bôi tron!

2. Bạn đã có lần nào sử dụng lời nói dối như cô bạn kể trên chưa? Với người yêu, người vợ, người chồng của mình hiển nhiên là đã không ít lần bạn thốt lên lời tụng ca: Trời, em của anh (anh của em) đẹp quá! Đến thăm nhà bạn, hoặc nhà sếp của bạn, bế đứa con của bạn, đứa cháu của sếp, hiển nhiên là bạn đã không ít lần tấm tắc: Chà, cháu bé xinh quá!

Lời nói ấy gọi là lời xã giao, là lời nói làm vui lòng, đẹp mặt người nghe. F. Nítxo gọi nó là lời nói dối bôi tron. Lời ấy không chứa 100% sự thật. Nó được sử dụng hằng ngày. Nó có tác dụng bôi

tron, làm dễ chịu các quan hệ. Ai trong chúng ta cũng đã từng sử dụng. Nó vô thường, vô phạt. Người nói không tin nó có nội dung hoàn toàn chính xác. Người nghe cũng hiểu chỉ có rất ít phần trăm sự thật trong đó. Nhưng cả hai đều không ai phật lòng, đều vui vẻ chấp nhận. Cuộc sống là thế. Không phải lúc nào con người cũng ưa tiếp cận sự thật một cách trần trụi.

Trường giao tiếp của bạn theo thời gian mở rộng dần. Bạn đã đi du lịch nhiều nơi trên thế giới. Bạn đã làm việc với các đối tác là người nước ngoài. Không hiếm lần người ta muốn bạn cho nhận xét về đất nước, con người của xứ sở họ. Bạn sẽ nói gì? Hiển nhiên rồi. Đất nước các bạn tươi đẹp và con người rất thân thiện. Câu trả lời đã thành công thức. Và chẳng ai trách cứ bạn. Đây có phải là lúc nói ra toàn bộ sự thật không vui đâu! Nói không đúng chỗ là bất lịch sự, là thiếu văn hóa, có khi lại nguy hiểm nữa, chưa biết chừng.

3. Hồi còn trẻ tôi được học nhạc do giáo sư Nguyễn Văn Hiếu dạy. Trong lớp có anh Kinh học rất kém. Lần nào thầy gọi anh xướng âm cũng sai bét. Nhưng lần nào cũng như lần nào, giáo sư cũng một giọng nhận xét rất điềm tĩnh như sau: “Anh Kinh lần này tiến bộ hơn lần

trước. Anh ngồi xuống. Tôi ghi anh điểm 1 nhé". Tiến bộ hơn mà vẫn chỉ điểm 1, điểm kém nhất trong thang điểm 5 lúc đó. *"Lời nói chẳng mất tiền mua/Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau"*. Câu ca trên cũng là một câu dạy cách nói bôi trơn. Nó khiến anh Kinh hài lòng. Nhưng điểm 1 vẫn là một sự thật bi đát.

4. Hiện nay, lời nói dối bôi trơn đã xuất hiện ở cả địa hạt cần nghiêm túc hơn ở đâu hết, khi cần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật. *"Trong thời gian qua chúng ta đã làm rất tốt, nhưng..."*. Đó là một kiểu diễn đạt thường thấy trong các báo cáo tổng kết của các cấp ủy, chính quyền. Ở vế trên, không hiểu có bao nhiêu phần trăm là sự thật, nhưng rõ ràng đó là cách nói bôi trơn, tự vỗ về, không có ích gì khi cần phải thành thật, thẳng thắn với nhau.

*"Trong thời gian qua các đồng chí đã làm tốt nhiều nhiệm vụ, nhưng..."*. Đó là cách nói thông thường trong các bài huấn thị của cấp trên với cấp dưới. Không có gì là đáng trách cả. Có những sự thật ở vế trên của kiểu câu phức hợp hai mệnh đề đó. Nhưng cần hiểu rằng trong nhiều trường hợp cũng có cả tính bôi trơn, xã giao, an ủi, làm dịu đi sự căng thẳng. Đây cũng là một nghệ thuật cần thiết của giao tiếp.

Chúng ta thường nói tới khâu yếu nhất trong công tác cán bộ hiện nay là đánh giá cán bộ. Hầu hết, khi đánh giá cán bộ, từ lãnh đạo, cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp đều bắt đầu bằng câu nhận xét bôi trơn trên, không dám nói thẳng, nói thật. Ưu điểm rất nhiều, nhược điểm nhiều khi chỉ còn là nóng tính. Đây cũng là một nguyên nhân vì sao cán bộ không nhìn thấy hết khuyết điểm để sửa chữa, tự phê bình, phê bình luôn trong tình trạng yếu kém. Địa phương nào, cán bộ nào cũng nhận ra điều này nhưng không đủ dũng cảm để từ bỏ cách đánh giá bôi trơn.

Điều đáng nói ở đây là: Lời nói xã giao lại êm tai, dễ nghe và nghe đi, nghe lại mãi thì có ấn tượng là nó không còn là lời nói có tính xã giao nữa. Ảo giác đã xuất hiện và nhu cầu về những lời nói thật cũng xuất hiện! Du lịch nước ta đã trích dẫn nhiều lời ngợi khen của biết bao du khách, nhưng người trong cuộc thì mỗ xẻ ra không biết bao nhiêu là điều bất cập đáng xấu hổ. Vậy xin hãy tỉnh táo trước mọi lời nói dối bôi trơn ở giữa chúng ta, của các vị du khách, cũng như các tân khách, kể cả ở cấp độ quốc gia.

Tóm lại, hãy tìm cho được cốt lõi sự thật của mỗi lời nói. Hãy cảnh giác trước những lời nói ngọt ngào trơn tru kể cả trường hợp xuất phát

từ thiện tâm, thiện ý. Hãy cẩn thận vì ngôn ngữ có khả năng man trá bậc nhất. Vì đúng như F. Nítxo nói: Sự thật, chân lý quá nhiều. Con người không thể sống với tất cả được! Đừng tự ru ngủ mình bởi những câu nói dối trôi nổi.

*Tạp chí Xây dựng Đảng, số 8 năm 2017*

## CỦA BIỂU LÀ CỦA LO

**1.** Tuổi trẻ Online ngày 22-2-2017 đưa tin: Trên trang web Văn nghệ Trẻ có bài viết: “Lại một vụ cán bộ dùng xe công gắn biển số giả”. Sáng 22-2-2017, Chánh Văn phòng Thành ủy Đà Nẵng Đào Tấn Bằng cho biết thông tin trên không chính xác. Chiếc xe mang biển số 43A-299.99 do Bộ Công an cấp, đăng ký ngày 2-2-2016 do một doanh nghiệp tặng Thành ủy có đơn giá 1,182 tỷ đồng là tài sản công, do Bí thư Thành ủy Nguyễn Xuân Anh sử dụng. Nói rõ thêm, đồng chí Nguyễn Xuân Anh cho biết: Từ ngày tôi nhậm chức đến nay (ngày 16-10-2015), ngân sách thành phố chưa bỏ ra một đồng nào để sắm xe cho Bí thư Thành ủy. Nhân chuyện này, Văn phòng Thành ủy Đà Nẵng còn cho biết, hiện Thành ủy quản lý 4 xe công đều do các doanh nghiệp biếu tặng. Chiếc xe đồng chí Nguyễn Xuân Anh đi có giá trị thấp nhất. Nhưng chính vì sử dụng chiếc xe này mà trong kết luận của Ủy ban Kiểm tra



Trung ương tại kỳ họp thứ 17 (từ ngày 13 đến ngày 16-9-2017) về kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng, Bí thư Thành ủy Nguyễn Xuân Anh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Huỳnh Đức Thọ đã khẳng định một trong những sai phạm của đồng chí Bí thư là thiếu gương mẫu trong việc nhận, sử dụng xe ô tô do doanh nghiệp biếu, tặng gây dư luận xấu trong xã hội.

VTV1 tối 1-3-2017 đưa tin: Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ thị kiểm tra việc Đà Nẵng và Cà Mau được các doanh nghiệp biếu, tặng xe sang. Tiếp đó, theo chỉ đạo của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, Đà Nẵng và Cà Mau đã trả lại tất cả các xe ô tô mà doanh nghiệp đã biếu tặng.

2. Chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư và Thủ tướng Chính phủ đúng đắn và kịp thời. Xin kể để mọi người cùng nghe câu chuyện nhỏ sau đây. Cạnh nhà tôi là nhà chị Hòa. Chị Hòa có con gái là cháu Thu 6 tuổi, học lớp 1. Hôm nào Thu đi học về, chị Hòa cũng kiểm tra việc học hành của con. Và chị rất buồn vì thấy bài nào con cũng chỉ được điểm 3 hay 4. Càng bực hơn vì con gái cho biết, ngồi cạnh con hai bạn Ly và Yến thường được điểm 8 và 9.

“Phải đến hỏi cô giáo chủ nhiệm xem cụ thể sức học của con thế nào mới được”. Nghĩ vậy nên ngay tối hôm ấy, chị Hòa đến nhà cô giáo chủ nhiệm lớp của Thu. Con gái mới vào học được một tháng nên cô giáo và chị Hòa lần đầu gặp nhau. Cô giáo tên Quyên. Tưởng lạ, nào ngờ hoá ra hai người là bạn từ hồi học tiểu học. Hộp kẹo sôcôla quý và cái lọ hoa pha lê thành ra quà tặng bạn cũ. Không phải chỉ có thế, hai người phụ nữ còn trở nên thân mật hơn vì họ cùng phát hiện bố Hòa và chồng cô giáo trước đây cùng ở một công ty, vốn đã biết nhau. Chị Hòa thấy cô giáo Quyên ở chặt chẽ, còn hứa sẽ tìm giúp một căn hộ mới để cô thuê vì chị công tác ở sở nhà đất, rất thạo việc này. Chưa hết, tuần lễ sau, đúng rằm tháng Tám, chị Hòa lại đến thăm cô giáo Quyên, biếu mẹ con cô hộp bánh Trung thu loại cao cấp và hai mét vải may áo dài.

Ít lâu sau, đúng như lời hứa, chị Hòa tìm giúp được cho gia đình cô giáo thuê một căn hộ mới, rộng rãi, tiện nghi đầy đủ của Nhà nước, giá rất rẻ. Từ đó, tình thân đôi bên càng thêm thiết như người trong một gia đình.

- Thế thì thuận cho con bé Thu học hành quá rồi còn gì! Là chỗ quen biết với chị Hòa, một

hôm sang chơi tôi nói vậy. Cứ tưởng nghe thế, chị Hòa sẽ gật gù xác nhận, nào ngờ chị thần mặt, lặng đi, rồi lát sau như kẻ ngẩn ngơ, khẽ khàng nao nao:

- Chả hiểu nên vui hay nên lo? Vì từ hôm trở nên thân thiết với cô giáo, thấy con bé toàn được điểm 9, 10. Có hôm nó còn khoe được liền bốn con mười, mà mình thấp thỏm, lo lắng quá. Vừa rồi lại thấy khen nó sáng dạ, dự định sang năm cho vào lớp chọn. Không hiểu lực học của con có thật là như thế không? Tưởng là vui mà hóa lo là thế!

3. “*Của biếu là của lo. Của cho là của nợ*”. Tất nhiên, không ai quy kết tất cả những hành vi “biếu, “cho” đều có động cơ vụ lợi. Không phải tất cả các mối quan hệ đều diễn ra trong tư duy kiểu có đi có lại “ông mất chân giò, bà thò chai rượu”. Và mặc dầu cả thế giới đều đã biết câu ngạn ngữ Anh: *There is no free lunch* (không có bữa ăn trưa nào miễn phí). Nhưng rõ ràng câu chuyện của con chị Hòa học lớp 1 khiến ta phải suy nghĩ.

Bởi vậy, không phải vô lý khi cháu gái tôi làm ở một doanh nghiệp nước ngoài cho biết, đơn vị nó quy định, khách hàng biếu tặng không được nhận quá 50 đôla Mỹ. Ai đã qua

Mỹ đều biết, hải quan không cho phép mang quà biếu trên 100 đôla.

Ở ta có cuốn *Từ thụ yếu quy* được coi là tác phẩm kinh điển đầu tiên phòng, chống tham nhũng. Tác giả là danh nhân Đặng Huy Trứ, nhà hoạt động kinh tế năng động, nhà thơ lớn của thế kỷ XIX. *Từ thụ yếu quy* được hình thành năm 1867. *Từ là từ chối. Thụ là nhận. Yếu quy là những quy phạm, phép tắc cơ bản nhất.* Trong cuốn sách này, ông rút ra hai điều cốt yếu trong đạo đức công vụ là “nhận” và “từ chối”. Từ những trải nghiệm trong chốn quan trường triều Nguyễn và tham bác sách vở cổ kim đông tây, Đặng Huy Trứ đưa ra 104 trường hợp *không thể nhận*, trong đó có các trường hợp như: Quan lại biếu quan thanh tra; thương nhân biếu tặng để tiêu thụ hàng hóa; bến đò biếu tặng để lạm thu; con buôn biếu tặng để cầu thân... Và *chỉ được nhận có 5 trường hợp thuộc quan hệ tình cảm trong sáng*, ví dụ thầy - trò, cha mẹ - con cái, chỉ huy - binh lính... mà chỉ là nhân các ngày lễ, tết, hiếu, hỷ.

Đảng, Nhà nước ta cũng đã có những quy định khá nghiêm ngặt, tỉ mỉ về việc nhận quà biếu, tặng. Chuyện tưởng nhỏ mà không hề nhỏ. Nào ai có thể lường trước được tác động

có tính toán hoặc vô tình do món quà biếu, tặng gây nên, có ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp đến quyết định của người có trách nhiệm. *“Của biếu là của lo. Của cho là của nợ”*. Thành ngữ xưa dẫu thế nào thì cũng là đúc kết của ông cha ta từ máu thịt cuộc sống, rất đáng để chúng ta suy ngẫm.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 10 năm 2017

## BIẾT MÌNH ĐỂ SỬA MÌNH

1. “Cảm giác đón nhận Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) của anh thế nào?”. Được hỏi vậy, tôi sẽ đáp ngay: “Không ngỡ ngàng”. Vâng, không ngỡ ngàng như cảm giác của nhà thơ Việt Phương năm 1970 khi xuất bản tập thơ *Cửa mở*, ở bài *Cuộc đời yêu như vợ của ta ơi!* ông viết:

*“Ta cứ nghĩ đông chí rồi thì không ai xấu nữa/  
Trong hàng ngũ ta chỉ có chỗ của yêu thương/Đã  
chọn đường đi chẳng ai dừng ở giữa...”*.

Cũng không ngỡ ngác giật mình như hơn mười năm sau, trong một bài thơ của mình, thi sĩ Hữu Thịnh cũng đã viết:

*“Anh cứ tưởng sau chiến tranh thì toàn là hạnh  
phúc”. Và “...Tôi cứ tưởng không còn ai xấu nữa/  
Tôi cứ tưởng tốt với nhau bao nhiêu cũng chưa đủ”*.

Bây giờ thì chắc không còn ai bị bất ngờ như hai thi sĩ nữa rồi. Từ ngày 16-1-2012, Nghị

quyết Trung ương 4 (khóa XI) chỉ rõ: “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...”<sup>1</sup>. Và bây giờ là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã chỉ rõ 27 biểu hiện tiêu cực của cán bộ, đảng viên<sup>2</sup>.

2. Không hề có sự giấu giếm che đậy khi tiếp xúc với cử tri ngày 18-10-2016, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nói: “Ngày xưa, cán bộ nói thì dân nể trọng lắm, từ trong tình cảm, còn bây giờ nói chẳng ai nghe là vì không gương mẫu, vì hư hỏng, tiêu cực, nói và làm khác nhau thì ai người ta tin”.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2012, tr.22.

2. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Sđd.

Không có sự bao che khi các đại án như vụ Dương Chí Dũng, Trịnh Xuân Thanh, Phạm Công Danh bị nghiêm khắc xử lý. Khi vụ việc lành lành về công tác cán bộ ở Bộ Công thương và sai lầm của Bí thư Ban Cán sự Vũ Huy Hoàng được công khai phê phán từ trên diễn đàn Quốc hội đến báo chí. Không có chuyện bùng bít, úp úp mở mở hoặc chỉ xử lý nội bộ.

Không có sự né tránh sự thật khi trên báo chí đưa tin thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), trong đợt tự phê bình và phê bình năm 2012, chúng ta đã xử lý kỷ luật 16 nghìn đảng viên, tăng 16% so với năm 2011 khi chưa có Nghị quyết Trung ương 4. Năm 2013, xử lý kỷ luật trên 21 nghìn đảng viên, tăng 30% so với năm 2012. Năm 2014 hơn 17 nghìn đảng viên bị kỷ luật ở các mức độ khác nhau. Như vậy, trong 3 năm triển khai Nghị quyết Trung ương 4 đã xử lý trên 54 nghìn đảng viên. Một con số không nhỏ. Đáng chú ý là trong số đó có cả những cán bộ trung, cao cấp do Trung ương quản lý.

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) là góc nhìn trung thực và can đảm. Hai nghị quyết Trung ương 4 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và XII là thể hiện sự trung thực và can



đảm của Đảng. Tự mình thấy cái kém cỏi của mình, công khai nói cho toàn dân biết, tất nhiên là đau xót, nhưng trên hết đó là thái độ dũng cảm, chỉ có ở một đảng chân chính.

3. Còn nhớ, khi trong đời sống xã hội nước ta xuất hiện thành ngữ: *“Đảng viên đi trước, làng nước theo sau”*, mỗi đảng viên ít nhiều đều sống với tư thế ngẩng cao đầu vẻ vang và kiêu hãnh. Còn bây giờ, nhiều trường hợp nói hơi quá là không có lương tâm, là kẻ vô cảm. *Đau buồn và xấu hổ!* Đó là cảm giác chung của rất nhiều đảng viên. Tuy nhiên, đó không phải là nỗi buồn dẫn đến chán nản, bi quan. Vì sao? Vì lịch sử đã chứng minh, trong chiều dài hơn 87 năm lịch sử, gian nan gặp ghềnh, phong ba bão táp, Đảng ta đã không ít lần công khai tự chỉ trích, tự phê bình, thừa nhận sai lầm, thiếu sót, kém cỏi của mình. Và sau đó, dũng cảm sửa chữa để tiến lên! *Sửa sai và tiến lên!* Nếu tôi nhớ không nhầm thì đó chính là nhan đề và là nội dung tinh thần một bài viết của một đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng đăng trên Tạp chí *Học tập*, tiền thân của Tạp chí *Cộng sản* ngày nay vào những năm sau khi phát hiện ra những sai lầm về cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức của Đảng.

Vì sao nữa? Vì, biết mình là việc khó nhất ở trên đời. Khó vì con người vốn có tính bảo thủ. Vì con người vốn có tính ái kỷ! Vì để bản ngã dục vọng dưới quyền kiểm soát của mình là không dễ. Người xưa đã có câu tự biết mình, tự thắng mình mới là người anh hùng (tự tri giả anh, tự thắng giả hùng). Tôn Tử còn nói: Biết người biết ta, trăm trận không nguy; không biết người mà chỉ biết ta, một trận thắng một trận thua; không biết người, không biết ta, mọi trận đều bại (Tri bỉ tri kỷ, bách chiến bất đãi; bất tri bỉ nhi tri kỷ, nhất thắng nhất phụ; bất tri bỉ, bất tri kỷ, mỗi chiến tất bại).

Biết người đã khó, biết mình lại càng khó hơn. Muốn biết mình thì không chỉ đem so với người khác, mà quan trọng nhất là biết tu thân, tự răn, tự sửa. Trong phát biểu phiên bế mạc Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng lưu ý: Đề nghị từng đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và mọi cán bộ, đảng viên, công chức cần thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, thường xuyên tự soi, tự sửa, tự răn mình, tránh xa những cám dỗ vật chất, tham vọng, tránh đi vào vết xe đổ, để tay nhúng chàm. Một thái độ nghiêm túc nhận ra

mình để sửa chữa lúc này là rất cần thiết. Biết có lỗi mà không sửa thì đó chính là lỗi, bởi dân gian ta thường nói “ngã ở đâu thì đứng lên từ chỗ đó”.

*Tạp chí Xây dựng Đảng, số 11 năm 2017*

## GIÀU CÓ VÀ ĐẠO ĐỨC

**1.** Là con người ai mà không muốn giàu có. Trong “ngũ phúc” (Phú, quý, thọ, Khang, ninh), phú đứng đầu trong những điều chúc tụng mơ ước. Giàu có đem lại nhiều điều tốt đẹp. Trước hết, giàu có thì có cuộc sống vật chất no đủ, dư thừa. Mạnh vì gạo, bạo vì tiền. Giàu có, no đủ thì khỏe mạnh về thể chất. Giàu có thì con người phồn phơ, đầu óc phóng khoáng, tâm hồn cởi mở, bay bổng, sức sáng tạo được giải phóng.

Ngày nay, người ta đã chứng minh được giàu có đi liền với hạnh phúc. Cụ thể là có tiền thì có điều kiện ăn, ở, chăm sóc y tế chu đáo, con cái được học hành, hiểu biết được nâng cao, năng lực thưởng thức và sáng tạo nghệ thuật dồi dào, cuộc sống hài hòa, mãn nguyện, vui vẻ, tuổi thọ cao... Đó là những biểu hiện của hạnh phúc!

Nghèo khổ không ai hỏi, giàu có nhiều người tìm - “Bần tiện vô nhân vấn. Phú quý đa

nhân hội”. “Vai mang túi bạc kè kè/Nói phải nói trái người nghe rầm rầm”. “Còn tiền còn bạc còn đệ tử/Hết tiền hết bạc hết ông tôi”. Xưa nay, tiền bạc mang lại nhiều ưu thế cho con người. Tỷ phú Bin Ghét nói: Khi không có tiền thế giới sẽ quên anh ngay. Đây không phải là ngoa ngôn.

2. Tất nhiên, khi nói về sự giàu có thì vấn đề đặt ra đầu tiên sẽ phải là truy tìm nguồn gốc của hiện tượng này. Vậy thì, do đâu cùng là con người trong một hoàn cảnh xã hội mà lại có chuyện kẻ ăn không hết, người lần không ra? Xem ra thì câu chuyện cũng không đến nỗi phức tạp.

Trước hết ta hãy bắt đầu từ cái gọi là số phận. Quả là có chuyện đã mặc định ở đây. Giàu tại phận, khó tại duyên. Trời cho hơn lo làm. Tốt số hơn bố giàu. Đó là mấy câu nói cửa miệng của dân gian đã được trải nghiệm. Giàu từ trong trứng giàu ra. Số giàu trồng lau thành mía. Số giàu dựng dựng cũng giàu. Trong chuyện này có thể kể thêm cả sự may mắn nữa. Đang nghèo rớt mồng tơi mà trúng một vụ mùa lúa, mùa hoa, mùa quả, mùa cá, mùa cà phê... thì cũng có thể mở mày mở mặt lắm chứ. Nói chi đến trúng xổ số độc đắc. Như năm 2016, ở Mỹ có xổ số Paoobôn, giải thưởng là 1,5 tỷ đôla Mỹ. Năm

nay 2017, đã có người Việt trong chốc lát thành tỷ phú vì trúng giải xổ số Vietlott hàng chục tỷ đồng. Nói chi đến trúng quả, vào cầu son trong chứng khoán, cổ phần hóa doanh nghiệp.

Dĩ nhiên sau câu chuyện số phận phải nói ngay đến một nguyên lý sau đây: Tôi giàu vì tôi là người đáp ứng được nhu cầu của mọi người, ngược lại anh nghèo vì anh chẳng cần thiết cho ai cả. Có thể xếp vào đây là trường hợp những người giàu có vì có tài năng đặc sắc. Ví dụ, một Rônanđô trong bóng đá, một Giắc Ma trong thương mại điện tử...

Ngoài các trường hợp trên, đông đảo hơn cả là những người giàu vì chăm chỉ, biết cách làm ăn. Việt Nam ta đang là một trong những nước nghèo trên thế giới. Dân có giàu thì nước mới mạnh. Khẩu hiệu dân giàu, nước mạnh phản chiếu một quy luật. Không phải là không có lý khi người ta coi một nước có văn hóa khi có nhiều người đoạt giải Nôben, một đất nước giàu mạnh khi có nhiều tỷ phú. Nhận rõ chân lý ấy, Nhà nước ta đang khuyến khích toàn dân khởi nghiệp, làm giàu. Nhiều tấm gương đã xuất hiện. Từ việc các bạn trẻ trong phong trào Quốc gia khởi nghiệp (Start up) đến các nhà đầu tư vào các công trình nông nghiệp công

nghệ cao. Quyết tâm thoát nghèo để trở nên giàu có đang khích lệ mọi người, dẫu biết rằng con đường đi tới đích là vô cùng nhọc nhằn, dẫu kinh nghiệm thế giới cho biết, chỉ số thành công mới đầu chỉ là 10%, cũng nhất quyết không nản lòng, nhụt chí.

Giàu có còn nhờ vào con có gì? Tất nhiên, động chạm nhân tâm, bức xúc dư luận lúc này là chuyện khi sự giàu có nguồn gốc từ những bất công xã hội và những thủ đoạn phi pháp. “Phi thương bất phú. Phi gian bất thương”. “Hà tiện mới có, phũ như chó mới giàu”. Chẳng còn mới mẻ gì từ những điều dân gian đã đúc rút và ngày nay vẫn được chứng minh là đúng, thậm chí đã trở thành phổ biến hằng ngày. Hiển nhiên, ngày nay ở bất cứ nghề gì cũng không thiếu kẻ táng tận lương tâm, lòng lang dạ thú, sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi, buôn gian bán lận, đầu cơ tích trữ, lừa đảo chiếm đoạt. Khôn nên quan, gian nên giàu - “Vi nhân bất phú, vi phú bất nhân”. Mấy câu thành ngữ này đâu có sai.

VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam tối 1-3-2017 cho biết, nước ta năm 2016 có 200 người siêu giàu, có tài sản từ 30 triệu đôla Mỹ trở lên, tăng 30 người so với năm trước. Như vậy, trong một

thập kỷ tới, Việt Nam được dự báo là quốc gia có tốc độ tăng người siêu giàu nhanh nhất thế giới với 170%. Năm 2016, từ 1 tỷ phú ta đã có tới 3 tỷ phú. Tham luận tại Hội thảo đầu tháng 5-2017 về Chính sách công nghiệp quốc gia, nhiều đại biểu cho biết: Người Nhật 80% giàu vì làm công nghiệp. Còn phần lớn người giàu ở nước ta là do thành công trong kinh doanh đất đai, bất động sản. Giàu vì làm công nghiệp thì có lợi cho toàn dân. Còn giàu vì bất động sản thì chỉ giàu cho túi tiền riêng của nhà kinh doanh.

Cũng không mới mẻ gì, tuy nhiên các sự kiện diễn ra gần đây gây nên cả một làn sóng công phẫn trong dư luận khi phát hiện hàng loạt các vụ tham nhũng lớn của các quan chức Nhà nước. “Tham quan ô lại”. Người xưa đã đúc kết rồi. Các vụ đại án Vinashin, Vinalines, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Dương (Oceanbank)... với hàng chục quan chức cầm đầu dính chàm đâu phải là cá biệt. Các vị có chức sắc lớn, có biệt phủ năm dãy bảy tòa, có con đi học ở Âu, ở Mỹ, có tài khoản cả triệu đô chắc không phải là cá biệt.

Như vậy, theo chủ nghĩa Mác thì nhà địa chủ sở dĩ có được lợi nhuận là do họ bóc lột



nông dân, là nhờ có ruộng đất, còn nhà tư bản bóc lột công nhân được là họ có nhà máy hầm mỏ, tức là có tư liệu sản xuất. Còn các quan chức ngày nay chẳng có gì ngoài con dấu và các thủ đoạn chính trị của họ.

So sánh kỹ thêm chút nữa thì thấy, để thành địa chủ, tư bản, có kẻ gian tham, cướp bóc mà nên, nhưng cũng không ít người nhờ tài năng, đổ mồ hôi, sôi nước mắt, đời ông, đời cha ăn dè hà tiện mới có. Còn ngày nay, nhiều quan chức giàu phất lên, có khi chỉ là một lần ký của kẻ có quyền chức. Lâu ngày dày kén. Từ lâu, mọi người đã nhìn thấy sự giàu có của nhiều vị quan chức có nguyên nhân từ các hành vi bất lương rồi.

3. Rõ ràng, con đường làm giàu của bộ phận này không dựa trên cơ sở đạo đức. Số người này không những tạo nên sự chênh lệch giàu nghèo bất công mà còn gây nên sự nhức nhối, làm ô nhiễm xã hội. Chính hành vi bất chính, tội lỗi của họ đã làm u ám, xấu xa thêm trạng thái tinh thần con người, một trong những nguyên nhân làm băng hoại nền đạo đức chung. Ý vào giàu có, họ sử dụng đồng tiền như một năng lực lũng đoạn chân lý. Như C. Mác từng nói, họ dùng đồng tiền để tác oai

tác quái, để biến sự tưởng tượng thành hiện thực và hiện thực thành tưởng tượng đơn giản. Để đổi trắng thay đen. Biến trung thành phản. Yêu thành ghét, ghét thành yêu. Đức hạnh thành thói xấu, thói xấu thành đức hạnh. Tớ thành chủ, chủ thành tớ. Ngủ thành khôn, khôn thành ngu. Họ chính là những tội phạm không thể dung tha của xã hội.

4. Đã qua rồi thời kỳ nói đến sự giàu có là bữu môi, khinh rẻ. Không có chuyện ca tụng ba đời nghèo khó. Nghèo là nỗi nhục. Nhưng giàu có phải đi liền với đạo đức. Giàu có mà có đức hạnh sẽ là điều kiện để hoàn thiện nhân cách con người, tạo nên một môi trường xã hội tốt đẹp, nhân văn. Vấn đề đặt ra lúc này là kiên quyết chống lại sự giàu có bất chính. Kiểm soát, khống chế, loại trừ, trừng trị nó bằng lẽ luật, bằng sự nghiêm minh của pháp luật. Bằng ý chí quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân trong công cuộc phòng, chống tham nhũng để tạo nên cả một cao trào. Với niềm tin tưởng như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, một khi đã thành xu thế thì không ai có thể chống lại được.

## ĐẦU NĂM MUA MUỐI

**1.** Thế là đã đến những ngày cuối năm. Và việc đầu tiên phải nghĩ đến là dọn dẹp nhà cửa. Tất nhiên, đây là việc phải làm một cách nhẩn nha, tuần tự. Bắt đầu là ban thờ ông bà tổ tiên. Một năm trời hương nến ngày rằm, mùng một, giỗ chạp đã qua. Bát hương chập ních chân nhang. Mặt bàn thờ phủ mờ bụi tro. Ảnh song thân, ảnh người chú liệt sĩ dù hằng ngày lau phủ cũng vẫn phải lau chùi lại. Tất cả giờ đều sáng choang, lung linh ánh nến và ngan ngát hương thơm của nhang đèn đón người đã khuất trở về ăn Tết cùng gia đình, cháu con.

Việc dọn dẹp tiếp theo, hiển nhiên sẽ là phòng ngủ, tủ quần áo, phòng sách, bàn làm việc... Cả năm trời bận rộn, đồ dùng, vật dụng, sách vở dù có xếp sắp cũng vẫn còn bừa bộn. Nay rõ ràng là phải soát xét lại, cái gì cần thì giữ, còn không thì loại bỏ bớt cho đỡ chật chội. Phòng ốc cũng phải quét dọn lại. Trang trí

thêm hoa, thêm tranh, ảnh cho không gian thêm đẹp, thêm thoáng mát, thanh khiết, thơm tho. Cũng như một chiều cuối năm, thân thể, đầu tóc được tắm gội với nước ấm có hương thơm của bó mùi già, cái tục lệ xưa đã trở thành một nét văn hóa xứ Bắc, để có cái cảm giác bước sang một năm mới tất cả sạch sẽ, thanh xuân, tươi mới hoàn toàn.

2. Hăm ba tháng Chạp, sau ngày ông Công ông Táo châu trời, không khí Tết ngoài phố đã nhộn nhịp. Bà xã ra chợ đặt gà cúng đêm giao thừa, rồi đi siêu thị tay xách, nách mang đủ hết cả đồ ăn thức uống cho bữa cỗ tất niên của gia đình. Ấp cái đã đến chiều 30 Tết! Năm cũ đang từ từ khép hai cánh cửa. Hôm chi bộ họp phiên cuối cùng của năm, tổng kết chi bộ hoàn thành được nhiều việc tốt. Đặc biệt là đảng viên trong chi bộ đã nghiêm chỉnh học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), lấy 27 biểu hiện của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để soi lại mình. Đa số đảng viên chi bộ là cán bộ hưu trí, không ai mắc phải những thiếu sót trên. Chi bộ có 33/34 đồng chí đủ tiêu chuẩn đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Sôi nổi nhất vẫn là chuyện quyết tâm của

Trung ương trong công cuộc chống tham nhũng, làm trong sạch đội ngũ cán bộ. Như việc nghiêm khắc xét xử mấy vụ đại án tham nhũng như vụ Ngân hàng Đại dương (OceanBank), hơn 50 đối tượng phải ra trước vành móng ngựa, có cả án phạt tử hình, chung thân của mấy đối tượng cầm đầu. Sự kiện cách chức, cho thôi ủy viên Trung ương Đảng đối với Bí thư Thành ủy Đà Nẵng và nguyên ủy viên Bộ Chính trị cũng phải ra tòa vì những sai phạm nghiêm trọng... là đề tài thu hút sự quan tâm đặc biệt. Rõ ràng cuộc đấu tranh này không có vùng cấm và sẽ còn cam go, quyết liệt. Nhưng lò đã nóng lên rồi thì củ tươi cũng phải cháy! Tiếc nuối, căm giận hòa trộn cùng tin tưởng, phấn khởi. Kỷ luật của Đảng cần nghiêm khắc. Đó là một bài học đau xót cho mỗi cán bộ, đảng viên. Mỗi người cần rút ra từ đây bài học cần thiết. Hãy tự soi mình, tự sửa mình, tự gột rửa mình nếu có sai phạm. Một năm qua đã sống và làm việc thế nào? Phấn chấn, quyết tâm hiển lộ trên gương mặt mỗi người, nâng ly rượu vang, các đồng chí chúc nhau sang năm mới dồi dào sức khỏe và có nhiều thành tựu mới. Cuộc họp không có biên bản nhưng cũng vẫn rõ ràng, minh bạch.

Chiều 30 Tết! Bữa cỗ tất niên của toàn gia. Nhìn bố mẹ, ông bà, con cháu vui vẻ, khỏe mạnh mà tràn ngập niềm vui. Không nói ra nhưng buổi họp mặt cuối năm ai cũng tự nhìn lại những gì đã trải qua của mình trong năm qua. Cuộc sống tinh thần đã trở nên phong phú hơn, mạnh mẽ hơn trong sự chuyển động của toàn xã hội khi bước vào một mùa xuân mới. Còn khiếm khuyết, sang năm mới chúng ta quyết khắc phục cho bằng được! Có ước ao, những ngày tới nhất quyết phải giành cho được. Nâng cốc, chúc nhau và hứa hẹn rồi cùng hướng lên bàn thờ nghi ngút khói hương, rung rung thương nhớ ông bà tổ tiên, những người đã khuất, đã hy sinh cho đất nước, cho mỗi gia đình được như ngày nay.

3. Đêm qua xem pháo hoa giao thừa về, lại bật tivi nghe Chủ tịch nước chúc Tết, tiếp đó còn xem chương trình ca nhạc Mừng Đảng, mừng Xuân, mừng đất nước đổi mới nên gần 7 giờ sáng nay mới tỉnh. Tỉnh rồi mà tưởng còn trong mơ. Sao mới sáng mừng một Tết, ở ngõ nhà mình lại có tiếng rao của người bán muối nhỉ?

*Ai mua muối ra mua!*

*Ai mua muối ra mua!*

Có người bán tức là có người mua. Nhưng sáng ngày mùng một Tết nhiều người mới sực nhớ đến sự quên lãng vô duyên của mình, mới vội vàng mua lấy mấy hạt muối cho bữa cỗ của mấy ngày Tết? Nỗi nghi ngờ của mình càng lớn hơn khi bà nội 93 tuổi chống tay ngồi dậy, bảo mình gọi người bán muối. Và dù mình nói rằng liền muối ở nhà vẫn còn đây, người vẫn lập cập bước ra cửa, móc túi lấy 5.000 đồng mua một bát con muối của người bán nọ, sau đó bảo mình rằng: “Đầu năm mua muối, cuối năm bán vôi, đó là tục lệ của cha ông ta, con à!”.

Ôi! Hạt muối thân quen! Một thành tố không thể thiếu trong miếng ăn nuôi sống ta hằng ngày. Quen thuộc lắm cái liền muối đặt ở cạnh bếp nấu ăn trong mỗi gia đình. Quen thuộc quá rồi cái vị mặn mòi của hạt muối trong bữa ăn hằng ngày. Cũng như làm sao ta quên được tình nghĩa tao kang vợ chồng trong câu ca dao *“gừng cay, muối mặn xin đừng quên nhau”*.

Muối! Vật thể kết tinh từ đại dương và nắng gió, trắng tinh, giản dị vậy mà đã không ít lần làm xao xuyến lòng ta. Vì ta đã được hưởng vị mặn của muối trong quả cà, cọng dưa ở bữa cơm hằng ngày. Vì càng sống lâu, ta càng thấy

khắc khoải, âu lo trước cái lẽ mặn nhạt, ấm lạnh của tình đời.

*“Đầu năm mua muối, cuối năm bán vôi”*. Muối là cái mặn mà trong tình nghĩa, quan hệ, là cái đậm đà, thủy chung trong lối sống. Đầu năm mua muối để khắc ghi trong tâm cái nghĩa tình thủy chung, mặn mà, cái lối sống, đạo đức trong sáng của mỗi con người. “Người là muối của đất”. Đó là đức kết của văn hóa. Cuối năm bán vôi. Vôi là cái bạc bẽo, vô cảm, vô ơn, là cái nhạt nhẽo, vô tình, vô nghĩa, vô đạo trong mỗi con người, trong mối liên hệ giữa con người và con người. *“Đường xanh như lá, bạc như vôi”*. Hãy xua đuổi bán xối chúng đi, những cái xấu xa!

Lại thấy đâu đó lời bài thơ *Đầu năm mua muối* của thi sĩ Phạm Đình Ân:

*“Đột nhiên sáng mùng một  
Ai mua muối ra mua  
Một rao mười tiếng vọng  
Mặn về nghìn năm xưa”*.

Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 2+3 năm 2018



## LỜI NÓI THẰNG

**1** Sử cũ chép rằng: Trần Thủ Độ người có công gây dựng triều Trần, một triều đại mang lại vinh hiển cho non sông nước Việt, là người ưa lời nói thẳng. Chuyện kể lúc đang làm Thái sư cho vua Trần Thái Tông khi nhà vua mới 8 tuổi, có người tố ra e ngại Thái sư lạm quyền. Chuyện đến tai triều đình. Trần Thị Dung - vợ Trần Thủ Độ nổi giận đùng đùng. Sao có kẻ dám ăn nói hồ đồ! Trong khi đó, Trần Thủ Độ sai người đem vài vốc tiền bạc thưởng người đã nói ra nỗi băn khoăn nọ. Ông bảo: Để giữ gìn kỷ cương phép nước cần có những lời nói thẳng như vậy để người nghe liệu mà chỉnh sửa.

Sử cũ cũng cho biết các vua đời Lý và đời Trần đều cầu lời nói thẳng, cho treo trống ở cửa thành để dân đến gióng nếu có điều oan ức, để vua biết mà phân giải.

Trong triều có chức Giám quan, lo việc can ngăn vua mỗi khi thấy có điều cần can gián. Vị

này được quyền nói thẳng mà không sợ vua mất lòng, tức giận quở phạt. Chức này rất coi trọng, một trong những ưu ái là được hưởng bổng lộc nhiều hơn các chức vụ khác.

2. Lời nói thẳng, điều phản biện thật sự là cần thiết. Vì sao? Vì một sự vật luôn được nhìn nhận, soi chiếu dưới nhiều góc độ. Người Pháp có câu: *Vérité en deca des Pyrénées, Eureur au dela*, (Chân lý ở bên này dãy Pyrénées, Sai lầm ở bên kia). Lão Tử nói: *Phải là một lẽ. Trái cũng là một lẽ*.

Nào ai dám tự tin rằng mình đã nắm được toàn bộ chân lý cuộc sống. Nhất là ngày nay, cuộc sống đang khai triển muôn chiều đa dạng, khoa học kỹ thuật phát triển như vũ bão. Sau cách mạng công nghiệp cơ khí, điện khí hóa, tự động hóa đã là cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Xã hội phát triển, con người cũng phát triển theo với đầy đủ tính cách, phẩm chất của con người hiện đại. Phản biện, lời nói thẳng phản ánh sự phát triển phong phú của hiện thực, tính đa dạng, nhiều chiều của trí tuệ con người, đồng thời thể hiện tinh thần dân chủ, văn minh sâu sắc trong đời sống xã hội.

3. Nói thẳng, phản biện là rất khó. Bạn tôi là một nhà văn. Anh vừa thành công trong một tác phẩm đầu tay. Tập truyện của anh được

giải thưởng của một tổ chức văn học. Hào hứng anh viết một tác phẩm mới. Một cuốn tiểu thuyết 400 trang. Anh đưa tôi đọc bản thảo. Dầu là yêu mến anh, tôi cũng phải nói rằng cuốn này anh viết dở. Anh chưa đủ độ chín về chất liệu và ngôn ngữ. Nhìn mặt anh, tôi thấy anh không bằng lòng với nhận xét của tôi, bởi có lẽ anh chờ mong những lời khen của tôi nhiều hơn. Kết cục là từ đó tôi mất đi tình bạn với anh. Anh không bao giờ gặp lại tôi nữa. Hơn nữa, anh còn gieo rắc bao điều xấu về tôi.

Người nói thẳng là người chịu thiệt thòi. Lẽ đời là thế. Vì thói thường: thuốc đắng dã tật, sự thật mất lòng, *“trung ngôn nghịch nhĩ”*, lời nói thẳng thì khó nghe. Con người ta vốn thích sự nuông nịnh, ngợi khen. “Nói ngọt lọt đến xương”. Không ai ưa lời chê bai chỉ trích. Câu nói của tiền nhân “Ai chê ta là thầy ta”, xem chừng chỉ là hiện thực với số ít người thuộc hạng đại nhân, thức giả!

4. Nói thẳng với bạn bè đã khó, với bề trên còn khó khăn hơn. Đặc biệt bề trên lại là người cầm quyền. Vì sao thế? Vì một khi đã ngồi ở vị trí cầm quyền con người thường hay mắc thói tự thị. Tự coi mình là kẻ đứng đầu

thiên hạ, là người tài giỏi hơn người. Nghe người chê trách khác nào bị coi thường. Thêm nữa, “ao tù nước đọng”, “lâu ngày dày kén”, càng ở lâu vị trí cầm quyền càng mắc bệnh chủ quan. Tự kỷ, tự ái là căn bệnh của nhiều người có chức quyền thâm niên.

Nói thẳng với cấp trên mà lại là lời không đồng tình, phê bình, chỉ trích các thói hư tật xấu của cấp trên, như quan liêu, lãng phí, cửa quyền, đặc biệt là tham nhũng, sa đọa, trác táng, “tự diễn biến” thì càng khó gặp bội. Vì như thế là động chạm đến uy tín, sinh mệnh chính trị của họ.

“*Đấu tranh, tránh đầu*”!. Câu nói của miệng chưa chát đó đã xuất hiện từ lâu, nay xem ra vẫn chưa hề mất tính thời sự. Được biết, gần đây chỉ vì vài câu phàn nàn về cô giáo, thầy giáo một trường nọ là phụ huynh và học sinh đó đã bị rầy rà rồi. Chỉ cần có một vài thái độ tỏ ra bất bình với lãnh đạo tập đoàn là nhân viên nọ đã bị cả một lực lượng có tổ chức cảnh cáo, dọa nạt, trấn áp. Nguy hiểm! Phải chăng một số tổ chức kinh tế - xã hội giờ đây tự coi mình như một đế chế bất khả xâm phạm! Muốn làm gì cũng được mà không cần biết đến pháp luật, đúng sai. “Măckêno”, “mũ ni che tai”, xuê xoa,

“dĩ hòa vi quý”, nể nang, e dè, nịnh nọt nhau, đang có nguy cơ trở thành nếp nghĩ nếp sống phổ biến trong xã hội. Phê bình đấu tranh trong nội bộ ở nhiều đơn vị phần nhiều mang tính hình thức. “*Thắng thần thật thà thường thua thiệt. Lọc lừa, lươn lẹo lại lên lương*”. Nhãn tiền đâu có ít chuyện người dám nói thẳng, dám tố cáo quan tham bị trù úm đến khốn khổ. Vỡ về, mua chuộc, đe dọa không được, nhẹ thì bị người ta lườm nguýt, gây khó dễ, không đề bạt, không tăng lương, bị điều chuyển công tác đến nơi khó khăn. Nặng thì vu cáo lại là gây mất đoàn kết, gài bẫy, rồi tạo sơ hở để kỷ luật, sa thải, đuổi việc,... Bi kịch của người thẳng thắn không chừa một ai. Từ người dân thường đến các cán bộ có chức vị. Số nạn nhân này không còn là hiếm.

Và hệ quả nhìn thấy là để né tránh, giữ an toàn cho bản thân, người tố cáo cái xấu, cái ác đành tránh việc trực tiếp đối đầu bằng hình thức nặc danh. Và hình thức này tất nhiên là không đem lại hiệu quả cần thiết, giá trị của nó không được pháp luật công nhận.

5. Tác hại của tình trạng không nghe lời nói thẳng, không có cơ chế bảo vệ người dám đấu tranh thật khó lường! “Cái xảy nầy cái ung”. “Quá mù ra mưa”. Căn nguyên của bao chuyện

xấu xa trong chốn quan trường phải chăng bắt đầu là ở điểm này? Vậy giải quyết tồn tại này thế nào? Tất nhiên, việc quan trọng đầu tiên là ở phía người có chức có quyền. Thực sự cầu thị, biết lắng nghe là phẩm chất quan trọng của những người lãnh đạo, quản lý. Biết thu gom trí tuệ của nhiều người, lãnh đạo như thế mới là người của muôn người. Mặt khác, cần tạo dựng một bầu không khí lành mạnh trong xã hội, cùng tôn trọng sự thật, lẽ phải, đề cao sự trung thực, thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh, không khoan nhượng trước cái xấu xa, tồi tệ. Điều rất quan trọng nữa là các cơ quan chức năng cần có cơ chế, quy định bảo vệ người dám nói thẳng; thực hiện việc kiểm tra, loại bỏ hiện tượng tổ chức cản trở, khống chế, trù dập, tàn hại người dám nói lên sự thật, dám đấu tranh chống lại cái xấu cái ác. Có như vậy mới khuyến khích được mọi người đứng lên đấu tranh với những điều sai trái, bảo vệ được tính công bằng, minh bạch trên chính trường cũng như trong đời sống xã hội nói chung.

11-3-2018

## IM LẶNG LÀ VÀNG

**1.** *Silence est d'or* (im lặng là vàng - tiếng Pháp). Im lặng là vàng. Câu thành ngữ này từ lâu đã phổ biến trong dân gian và được nhiều người công nhận như một chân lý. Điều đó có lý của nó. Trước hết, đó là thái độ đối lập với thói ba hoa, rỗng tuếch, huênh hoang. Im lặng là vàng còn phản ánh một đức tính của những ai có thói quen cần cù, nhẫn nại, coi trọng hành động, nói ít làm nhiều. Vì sự sống mạnh mẽ đâu có cần nhiều lời. Im lặng như trời xanh trên kia uy nghiêm, cao cả. Im lặng cho hoa nở. Im lặng cho tư tưởng trở về nơi thượng nguồn và khai mở. Im lặng cho mình triết có điều kiện nảy nở vẹn toàn. Và câu nói có màu sắc vui của A. Anhtanh phải chăng chứa đựng một sự thật quan trọng: *Nếu A là thành công trong cuộc sống, ta có phương trình  $A = X + Y + Z$ . Trong đó X là công việc; Y là giải trí; và Z là kín miệng.*

2. Tuy nhiên, xem xét kỹ thì im lặng cũng có ba bảy đường, phản ánh nhiều thái độ khác nhau trước một câu hỏi, một sự kiện, một thực trạng, một câu chuyện. Ví dụ, anh có ý kiến gì trước hiện tượng một số quan chức gần đây bỗng trở nên giàu có bất thường? Hiển nhiên sẽ có một số người im lặng không nói gì.

Im lặng, đó có thể là biểu hiện thái độ dè bii, khinh miệt. Tôi không thềm nói vì thấy nó xấu xa quá, tôi coi thường. Im lặng, đó có thể là biểu hiện sự cao ngạo, tôi thấy không nên phí lời vì nó quá tầm thường, không đáng quan tâm. Im lặng, đó có thể là thể hiện sự dửng dưng, lãnh đạm, vô cảm, cũng có thể là trạng thái đần đo, tạm thời đứng ngoài cuộc. “Tọa sơn quan hổ đấu” (ngồi trên núi nhìn hai hổ đánh nhau), nghe ngóng xem sao đã. Im lặng, đó có thể là sự lười biếng. Tôi không hiểu đầu đuôi câu chuyện là thế nào, tôi cũng chẳng có hơi sức đâu mà tìm hiểu nó để có ý kiến. Im lặng, đó có thể còn là sự chia sẻ. Tôi thấy có những uẩn khúc bên trong rất đáng thông cảm. Im lặng còn có thể là “đồng bệnh tương liên”, cùng bệnh thương nhau. Im lặng còn có thể là cái tặc lưỡi “dĩ hòa vi quý”. Còn có thể là biểu lộ thái độ buông xuôi chán nản,



có nói cũng chỉ như “nước đổ lá khoai”, chẳng có tác dụng gì...

Im lặng còn có thể là gì nữa? Là thượng sách trong lúc còn bối rối, phân vân chưa biết thế nào là phải, là trái, chưa biết tỏ rõ quan điểm lập trường thế nào, tốt nhất là hãy thận trọng. Cũng có thể im lặng là biểu thị thái độ “măckêno” (mặc kệ nó), là “mũ ni che tai”, quan hệ gì đến ta mà ta phải nói? Cũng có thể im lặng là né tránh, nghĩa là biết là sai, là xấu, nhưng “nhúng mũi” vào rắc rối ra, có khi lại mất lòng, mang họa đến bản thân. Im lặng còn có thể là gì? Là nhút nhát, tự ti. Mình có ý kiến đây, nhưng nói ra sợ không được mọi người ủng hộ, mang tiếng là kém cỏi thì ngượng lắm.

3. Trong các trạng thái im lặng nhiều hình, nhiều vẻ nói trên, có hai trạng thái không nên tồn tại.

Đó là im lặng vì né tránh, biết là sai trái mười mươi đấy nhưng “mũ ni che tai”, dân gian gọi đây là thái độ “ngậm miệng ăn tiền”. Đó là thái độ xuất phát từ chủ nghĩa cá nhân vị kỷ, vô trách nhiệm với cuộc sống. *“Thế giới sẽ không bị phá hủy bởi những kẻ làm điều ác mà bởi những kẻ đứng đưng nhìn chúng làm”* (A. Anhxtanh). Một người bình thường trước cái xấu xa, tồi tệ mà quay mặt

đi cũng là một thái độ hèn nhát đáng trách nói gì đến tư cách cộng sản của người đảng viên? Người đảng viên từ khi giơ cao nắm tay trước cờ Đảng thề suốt đời phấn đấu cho lý tưởng thì không thể làm ngơ một khi lợi ích của nhân dân, của Đảng bị xâm phạm.

Đó là im lặng do nhút nhát tự ti. Đây là một quy luật tâm lý đã được E. Nôen, người Đức phát hiện ra trong lý thuyết “Vòng xoắn im lặng”. Theo đó, con người, trừ một số ít người mạnh bạo vì rất tự tin ở bản thân mình, còn đa số thường rất dè dặt trong việc biểu lộ những ý kiến, quan điểm riêng. *Theo thiên ý của tôi thì... Tôi xin có ý kiến, nếu có gì không phải mong được hội nghị bỏ quá cho...* Đó là những lời rào đón trước sau thường thấy mỗi khi có ai đó muốn phát biểu ý kiến trong các cuộc hội họp. Phải chăng, có cả sự khiêm nhường đáng quý lẫn sự rụt rè, ngại ngùng, thiếu tự tin, không có ý chí trong cách nói ấy?

Vì sao lại có sự rụt rè, thiếu tự tin như thế? Vì sợ điều mình nói ra chưa chắc đã được sự đồng tình của mọi người. Hòa theo đa số, được là người của đám đông là ý nguyện chung của mọi người. Bị cô lập là nỗi lo sợ thường xuyên trong cuộc sống nói chung của mọi người.

Thậm chí, theo tác giả của quy luật tâm lý này thì nỗi lo sợ bị cô lập, bị chê cười có khi còn mạnh hơn cả nỗi sợ khi chính mình mắc lỗi lầm.

Giải quyết tình trạng này thế nào? Một là nêu cao dũng khí cộng sản của người đảng viên, thể hiện trước hết ở sự tự tin ở bản thân. Vì một khi đã xuất phát từ tinh thần trách nhiệm, từ lòng ngay dạ thẳng trước lợi ích của dân, của nước, của tập thể thì không việc gì phải lo sợ bị hiểu lầm, bị trở thành thiểu số. Chân lý không phụ thuộc vào số đông hay số ít. Mặt khác, điều vô cùng cần thiết và có ý nghĩa quyết định để giải quyết tốt tình trạng này là tổ chức, chi bộ phải tạo được bầu không khí dân chủ, cởi mở, phê bình và tự phê bình cao. Chúng ta, mỗi một cán bộ, đảng viên là một thành viên cấu thành tổ chức này đều có trách nhiệm, nghĩa vụ và bình đẳng trước vận mệnh và lợi ích của nhân dân, Tổ quốc. Tất cả mọi khác biệt đều cần được tôn trọng.

## MỤC LỤC

	Trang
- <i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
- <i>Lời tựa</i>	9
- Chăm chậm theo thời gian	11
- Người ngồi đầu nôi	21
- Cán bộ và chức vụ	27
- Vào Đảng	34
- Người lãnh đạo và những cơ hội	41
- Từ chậm lan ngày Tết	47
- Ước tôi hay cãi, ước chúa hay nghe	53
- Người ở ngôi cao	60
- Quà biếu	66
- Gương mẫu của cấp trên	72
- Trong cơn bão lốc thông tin	80
- Đảng viên cao tuổi	86
- Thật và giả	92

- Gắn mình với cái đẹp và cao cả	98
- Cái tiếng để đòi	106
- Nỗi nhức nhối chẳng của riêng ai	113
- Lợi ích nhóm suy nghĩ từ một bộ phim Việt	121
- Quyền hành và sự lạm dụng	127
- Nghệ thuật sống chung	133
- Pháp luật và đạo đức	140
- Sức mạnh của đồng tiền và năng lực chống trả	146
- Lời nói dối bôi trơn	152
- Cửa biểu là của lo	158
- Biết mình để sửa mình	164
- Giàu có và đạo đức	170
- Đầu năm mua muối	177
- Lời nói thẳng	183
- Im lặng là vàng	189

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP  
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung  
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
PGS.TS. VŨ TRỌNG LÂM

Biên tập nội dung: ThS. CHU VĂN KHÁNH  
ThS. NGUYỄN THỊ THÚY  
Vẽ bìa: PHẠM THÚY LIỄU  
Chế bản vi tính: NGUYỄN THỊ HẰNG  
Sửa bản in: NGUYỄN THỊ LƯƠNG  
Đọc sách mẫu: NGUYỄN THỊ THÚY

---

In ... cuốn, khổ 12,5 x 20,5 cm ...  
Giấy đăng ký xuất bản số: ...  
Quyết định xuất bản số: ...  
Mã số ISBN:.....  
In xong và nộp lưu chiểu tháng ....



**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT**; Số 6/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội  
ĐT: 080.49221 Fax: 080.49222 Email: [suthat@nxbctqg.vn](mailto:suthat@nxbctqg.vn) Website: [www.nxbctqg.vn](http://www.nxbctqg.vn)

## TÌM ĐỌC SÁCH CỦA NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

**Hữu Thọ**

\* Ô, DÙ, "LÒNG"

\* MẮT SÁNG, LÒNG TRONG, BÚT SẮC

\* GHẾ



SÁCH KHÔNG BÁN